

JEUDI 5 JUIN 1913

NĂM THỨ BẢY, SỐ 277

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0\$15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Bờn-đương và các thuộc địa Langsa

12 tháng..	5 \$ 00	hay là	12 f. 50
6 tháng..	3 00	—	7 50
3 tháng..	1 75	—	4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng	15 fr. 00
6 tháng	8 00
3 tháng	4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã nói cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thứt chữ nhỏ nhiều bài v nay đã thêm dặng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao dâm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bờn-quán nhứt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm 5 \$ 00 như trước.... Có bán lẻ cùng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bờn-quán lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dặng mảy đr dả, cũng có thể đọc báo-chương này dặng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là 1 \$ 75.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bờn-quán thì Bờn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quah chữ-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhứt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhứt trình hoặc làm sách

VỀ VIỆC MẤT NHỰT TRÌNH

(Avis au sujet des vols de journaux)

Kính cáo cùng chư vị khán-quan rõ; Nguyên vì mấy năm nay Bờn-quán hết lòng lo-lắng nên quan-trên chiểu-cổ mới gửi châu-tri cùng các tỉnh mà dặn-dò các quan trường trị những kẻ ăn cắp báo chương.

Vậy nay nếu vị nào còn bị mất nữa, thì xin hãy thưa với quan làng dặng tra-vấn mà trừng-trị đrưa gian.

Chớ Bờn-quán lẽ nào phải thương-bởi hoài cho khán-quan dặng sao, và nhứt-báo mỗi năm có năm nguyên bạc thì là rẻ quá rồi, mà nếu phải chằm mãi như thế thì lỡ biết bao nhiêu, làm sao cho trường cứu được. Nay-kính.
L. T. T. V.

LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis de changement-d'adresse)

AI muốn đổi nhân gửi nhứt-trình, xin gửi theo thơ Q § 20 (con niêm); bằng chẳng vậy thì Bờn-quán chẳng hề đổi.

CÔNG VĂN LỰC LỤC

(Documents officiels)

TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÍNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

Tạo-tác-học-đường thê-lệ

CHIỂU THEO LỜI NGHỊ 15 AVRIL 1913

Trường này chỉ để mà dạy cho nèn chuyên-môn-biện-sự-viên Bờn-quốc trong các sở Tạo-tác.

ĐOẠN THỨ NHỰT

Nhập trường

Điều thứ nhứt. — Nói về sự chăm học trò. — Muốn dặng chắm vào trường ấy thì phải có các đều sau đây:

- 1° Là người Bờn-quốc từng quyền Langsa cai trị, hay là dân Langsa, hay là tày lai.
- 2° Phải dặng ít nữa là 17 tuổi nhiều nữa là 25 tuổi.
- 3° Phải có bằng cấp tối-nghiệp, hay là thi nhập trường mà được chắm dậu.
- 4° Phải làm tờ giao-ước chịu rằng: hề ra trường, thì phải làm việc trong các sở Tạo-tác, ít nữa là mười năm.
- 5° Phải có quan chủ-tỉnh chỗ mình ở cho phép.

Điều thứ nhì. — Nói về thi nhập trường. — Cái số học trò mỗi năm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

NĂM THỨ BẢY, SỐ 277

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

*Đồng-đương và các thuộc địa
Langsa*

12 tháng.. 5 \$ 00 hay là 12 f. 50
6 tháng.. 3 00 — 7 50
3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã nói cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thủng chữ nhỏ nhiều bài v nay đã thêm đăng nhiều lý tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhất định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm 5 \$ 00 như trước.... Có bán lẻ cùng Saigon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đặng mấy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này đặng, nên từ nay có bán mỗi ba tháng là 1 \$ 75.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

VỀ VIỆC MẤT NHỰT TRÌNH

(Avis au sujet des vols de journaux)

Kính cáo cùng chư vị khản-quan rở; Nguyên vì mấy năm nay Bồn-quản hết lòng lo-lắng nên quan-trên chiếu-cổ mới gửi châu-tri cùng các Tỉnh mà dặn-dò các quan-trưng trị những kẻ ăn cắp báo chương.

Vậy nay nếu vị nào còn bị mất nữa, thì xin hãy thưa với quan làng đặng tra-vấn mà trừng-trị đứn gian:

Chớ Bồn-quản lẽ nào phải thưởng-bồi hoài cho khản-quan đặng sao, và nhựt-báo mỗi năm có năm ngàn bạc thì là rẻ quá rồi, mà nếu phải chằm mãi như thế thì lỡ biết bao nhiêu, làm sao cho trường cứu đượ. *Nay-kính.*

L. T. T. V.

LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis de changement d'adresse)

AI muốn đổi nhân gửi nhựt-trình, xin gửi thơ Q \$ 20 (con niêm); bằng chẳng vậy thì Bồn-quản chẳng hề đổi.

CÔNG VĂN LỰC LỤC

(Documents officiels)

TỔNG-THÔNG TOÀN-QUYỀN CHÍNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

Tạo-tác-học-dường thê-lệ

CHIẾU THEO LỜI NGHỊ 15 AVRIL 1913

Trường này chỉ để mà dạy cho nên chuyên-môn-biện-sự-viên Bồn-quốc trong các sở Tạo-tác.

ĐOẠN THỨ NHỨT

Nhập trường

Điều thứ nhứt. — Nói về sự **chấm học** trò. — Muốn đặng **chấm** vào trường ấy thì phải có các điều sau đây:

1° Là người Bồn-quốc từng quyền Langsa cai trị, hay là dân Langsa, hay là tây lai.

2° Phải đặng ít nữa là 17 tuổi nhiều nữa là 25 tuổi,

3° Phải có bằng cấp tốt-nghiệp, hay là thi nhập trường mà đượ **chấm** đứn.

4° Phải làm tờ giao-rước chịu rằng: hê ra trường, thì phải làm việc trong các sở Tạo-tác, ít nữa là mười năm.

5° Phải có quan chủ-tinh chỗ mình ở cho phép.

Điều thứ nhì. — Nói về thi **nhập trường**. — Cái số học trò mỗi năm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

sẽ cho vào trường là bao nhiêu thì tại nơi quan Tổng-thống Toàn-quyền như định.

Những học trò vào trường sẽ chọn trong bọn thi đậu cấp bằng tốt-nghiệp hay là bọn vào thi nhập trường mà đậu, theo các bài vở đã định nơi điều thứ ba lời nghị này. Làm sao cũng phải để dành một phần ba chỗ cho học trò thi nhập-trường mà chấm đậu đã nói đó.

Mỗi năm sẽ mở cuộc thi mà chấm học trò hạng vào học ấy một lược với nhau, tại Hà-nội, Huế, Saigon, Nam-van và Vientiane. Thi ngày nào là tại nơi quan Tổng-thống Toàn-quyền định liệu.

Nếu số học trò có cấp bằng tốt-nghiệp mà nhiều hơn cái số định cho nó phải vào trường đó, thì phải coi theo sức giới giở của nó học năm chót liệt đó mà chọn

Điều thứ ba.— Các bài thi vào trường. — Các môn đến khi thi vào trường người ta sẽ hạch hỏi đều kể ra sau đây; lại có đem các số định sẽ nhưn cái số khuyển mấy môn ấy cho mấy nữa :

- Thi bút-pháp (Ecriture) rồi sẽ nhưn số khuyết cho..... 3
- Tiếng Langsa (Langue Française) rồi sẽ nhưn cho..... 8
- Tiếng Annam, Cao-man, Tàu và Lào rồi sẽ nhưn cho..... 1
- Toán-pháp (arithmétique) rồi sẽ nhưn cho..... 5
- Trắc-độ-pháp (géométrie) rồi sẽ nhưn cho..... 5
- Họa-pháp (dessin linéaire) rồi sẽ nhưn cho..... 3
- Khuyển diêm của sở Tạo-tác về công việc của mình đã làm, rồi sẽ nhưn cho..... 2
- Các trò phải chịu hạch miệng về các thứ tiếng, về toán pháp và trắc-độ-pháp.....

(Sau sẽ tiếp theo).

NAM-KY CHÁNH PHỦ

(Actes du Gouvernement local)

Nuôi heo

Quan Thống-đốc Nam-ky đã gọi châu-tri cho các quan Tham-biện như vậy:

Nhơn có đơn-từ của các người thương-mại thừa về sự gay trở trong việc chở heo qua Tân-gia-ba (Singapore) cho nên tôi xét số heo xuất cảng trong Nam-ky lại, thì thấy năm 1909 xuất cảng có 207 con mà thôi, mà tăng tăng lần cho đến năm rồi đây, là 1912, thì trọn năm chở đến 6 muôn 6 ngàn 145 con.

Bị xuất-cảng heo nhiều như thế nên làm cho tại chợ Saigon và các chợ trong Nam-ky giá heo phải ra rất đắt.

Heo sống hồi năm 1905 thì mỗi trăm kilos giá là 16 đồng; đến năm ngoài đây mỗi trăm kilos lên tới 32, 35 đồng. Còn thịt bán lẻ ngoài chợ thì hồi trước ba cắt một kilo nay tới sáu cắt, phải mất bằng hai.

Ấy cũng vì heo nuôi thì ít mà dùng thì nhiều.

Vậy nay phải làm cho dứt cái sự mất-mổ trong vật thực của Nam-ky ấy đi.

Nhưng cũng chẳng lẽ mà cản-trở sự xuất-cảng loài heo ấy, duy trong xứ phải nuôi thêm cho nhiều mà thôi. Bởi ấy ta xin chur-công hãy dùng quyền trước mình mà dục-thúc xúi-khuyến người Annam trong hạt cho ham-hổ nghề nuôi heo này.

Ta đã ra lệnh cho mấy sở hay về việc ấy tìm-kiếm những cỏ cây chi trong xứ, hay là những vật chi trong xứ không có, mà tiện bề đem vào, đặt đi giống ra, cho heo nó ăn mau béo mau mập. Hễ kiếm được rồi tôi sẽ cho mấy người nuôi ấyặng hay.

Lại ta còn sắp đi mua heo mà xuất-cảng đó hạ giá, làm cho người nuôi phải thất lợi, nên ta định từ này giá heo tại Saigon bao nhiêu, thì mỗi nửa tháng đều có chạy giấy cho các tỉnh hay; hoặc tuy chưa đúng kỳ

nửa tháng đặng rao giá đó mà hề giá thình-linh nó sục quá hay là trời quá cũng phải cho hay vậy. Còn bình thường thì mỗi nửa tháng mới có rao giá một kỳ.

Mỗi lần chur-công phải bảo dân giá ấy tại các nhà-việc làng cho nhưn dân đặng rõ. Lại phải hồi âm cho ta biết rằng chur-công có đặng tờ châu-tri này hay chưa.

THÀNH PHỐ SAIGON

CÁC LỜI NGHỊ CẦN BIẾT

(Les avis importants de la Ville de Saigon)

Điều ước của tiệm cầm đồ Saigon

Năm 1913-1914-1915 và 1916

(Tiếp theo)

ĐIỀU THỨ 25

Chủ đồ lãnh tiền dư

Người chủ đồ muốn lãnh tiền dư, thì phải đem cái giấy cầm-đồ mình đến cho chủ tiệm phê vào, rồi mới đem giao cho kho giữ tiền dư ấy; lại phải ký tên nhận lãnh số tiền ấy trong cuốn sổ số VIII đã định trong điều thứ bảy.

ĐIỀU THỨ 26

Tiền dư bỏ về Thành-phố. — Bán lỗ

Nếu trong hạn một năm một ngày kể từ ngày bán, mà chẳng ai đến lãnh tiền dư, thì tiền ấy sẽ thuộc về của Thành-phố, và kho giữ tiền ấy phải đem đóng vào kho Thành-phố liền.

Nên như bán đồ ra mà không đủ với vốn lời và số phí cuộc bán, thì chủ tiệm cầm đồ phải chịu lỗ-lấy, chớ không đặng bớt cái số tiền dư đã thuộc về của thành-phố, mà bởi cái sự lỗ-lãi ấy cho đặng.

ĐIỀU THỨ 27

Giờ mở cửa tiệm. — Linh canh tuần

Tiệm cầm-đồ phải mở cửa đúng sáu giờ rưỡi sớm mai, và đóng cửa năm giờ rưỡi chiều. Nếu trái lệ này thì phải bị phạt vạ từ một đồng cho

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

đến ba đồng; sẽ phạt gia bội đóng cho quan dùng một miếng đủ rồi.

Trong mấy r... Đốc-lý thành-p... đặng đổi cái c... đây. Trong m... cửa đóng cửa, rao chơ thiên... thì đó thì ch...

Thành phố một người hay... thành, trong c... ấy sẽ gác tại p... đó. Tiền lương... lĩnh ấy, thì n... thối lại cho T... tinh mỗi ngu... trăm hai mươ...

Thiên hạ châu-tha

Nếu có việc chủ tiệm ch... thì hành điều... khác nhau cá... có Tòa xử vi... Còn người... nài tiệm th...

CẤP

Vì lời nghị... kỳ, ngày 2 m... Bỏ thầy... tập hậu bỏ h... Thành đi... biến chủ tin... Cấp bằng... Phước, có đ... male Giadin... hạng tư đôn... đi giúp việc... Tiền lưon... phần số th... phải trướ... đóng vào k... phải phụ th...

M...

đến ba đồng; nếu còn tái phạm thì phạt gia bội. Tiền phạt này phải đóng cho quan kho-bạc thành-phố, dùng một miếng giấy đóng kho thì đã đủ rồi.

Trong mấy ngày Tết có phép quan Đốc-ly thành-phố cho riêng, thì mới dựng đôi cái cái giờ mở cửa đóng cửa đây. Trong mấy ngày cái sửa giờ mở cửa đóng cửa, thì phải làm cáo-thị rao cho thiên hạ biết; tởn phí về cáo-thị đó thì chủ tiệm chịu lấy.

Thành phố sẽ cấp cho tiệm hoặc một người hay là nhiều người lính tuần-thành, trong các giờ tiệm mở cửa. Lính ấy sẽ gác tại phòng thiên hạ đợi chờ đó. Tiền lương hưởng của mấy người lính ấy, thì mỗi ba tháng tiệm phải thời lại cho Thành-phố một lần, cứ tính mỗi người niên bổng là hai trăm hai mươi lăm đồng (225\$).

ĐIỀU THỨ 28

Thiên hạ kêu nài. - Tiệm với cháu-thành không thuận

Nếu có việc chi mà Thành-phố cùng chủ tiệm chẳng thuận nhau về việc thì hành điều ước này hay là hiểu khác nhau các thể lệ trong này thì sẽ có Tòa xử việc chánh-trị định phân.

Còn người ngoài mà có điều chi kêu nài tiệm thì phải vào đơn các Tòa.

CẤP BẰNG ĐỔI CHỖ

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 2 mars 1913.

Bỏ thầy Huỳnh-thiên-Nhiều, giáo tập hậu bổ hạng tư biệt phái tại tỉnh Thành-hưng đi tòng chánh quan Tham biện chủ tỉnh Béntre.

Cấp bằng cho thầy Huỳnh-bá-Phước, có hạng bằng cấp trường Normal Giadinh làm giáo tòng hậu bổ hạng tư đồng niên ăn 300 đồng và bổ đi giúp việc tại tỉnh Trávinh.

Tiền lương hai thầy giáo này về phần số thâu xuất hai tỉnh ấy trả và phải truất lại phần tiền hưu trí mà đóng vào kho hưu trí quan hạt cùng phải phụ thêm mỗi trăm là bốn đồng

như lời thể-lệ định trong lời nghị ngày 15 septembre 1898.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 8 mars 1913.

Cấp bằng cho thầy Trần-van-Tan, có hạng bằng cấp trường Normal Giadinh, làm giáo tập hậu bổ hạng tư đồng niên ăn 300 đồng và bổ đi giúp việc tại Trávinh thế cho thầy giáo Nguyễn-ngọc-Lau đã bị cách chức;

Tiền lương thầy giáo này về phần số thâu xuất tỉnh Trávinh trả và phải truất lại phần tiền hưu trí mà đóng vào kho hưu trí cùng phải phụ thêm mỗi trăm là bốn đồng và như lời thể lệ định trong lời nghị ngày 15 septembre 1898.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 12 mars 1913.

Ông Nguyễn-văn-Bừu, Tri-phủ hạng nhứt dinh Hiệp-ly và các tỉnh trong Nam-kỳ, được hưởng phần hưu trí nay cấp bằng làm Đốc-phủ-sứ hàm.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 11 mars 1913.

Chuẩn cho thầy Lê-văn-Biên, cai tòng hạng nhứt tòng Thuận-trị (Mytho) nghỉ ba tháng ăn nửa phần lương.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 10 mars 1913.

Cách chức tên Nguyễn-văn-Phúc, linh thủy nhứt hạng dưới chiếc tàu chaloupe Canada kể từ ngày 1^{er} mars 1913, vì bỏ chỗ làm không xin phép.

Cấp bằng tên Lâm-văn-Song, làm linh thủy nhứt hạng các tàu nhà nước và bổ đi giúp việc dưới chiếc chaloupe Canada thế cho tên Phúc đã bị cách chức.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 10 mars 1913.

Chuẩn cho tên Lê-thiện-Phước, linh hạng ba bên chánh trị và hình chánh trong Nam-kỳ, được phép thôi y như lời xin kể từ ngày 6 mars 1913.

Vi lời nghị quan Nguyễn-sái Nam-kỳ, ngày 10 mars 1913.

Chuẩn cho tên Lê-tấn-Sau kêu là Ngo, thơ kỹ hạng nhì sở Tạo-tác Nam-kỳ, được phép nghỉ sáu tháng tại Giadinh, ăn nửa phần lương kể từ ngày 1^{er} mars 1913.

VĂN QUỐC TÂN VĂN
(Télégrammes Havas)

Nghị hòa. - Các nước hiệp-công xin cho người đại-diện mình vào nhóm cuộc tình về tiền bạc tại thành Paris, lại nài mấy người đại-diện mình đăng đồng quyền với mấy người đại-diện của chư Liệt-cường và xin các lời giao-ước trước về việc giặc, thì còn thì hành đăng luôn cho đến ngày nào lập hòa-ước xong xuôi thì mới thôi. Đại-pháp-quốc và Nga-la-tur nói rằng nếu Bulgarie đã đình chiến rồi, mà sau còn kéo binh đánh lại nữa, thì sẽ chẳng đăng hưởng chi về sự tiền bạc nữa cả.

Đức quốc. - Vua và Hoàng-hậu Anh-quốc qua đến Bá-linh là kinh-đô Đức-quốc mà dự cái đám cưới của công-chúa Đức-quốc thì Đức-quốc tiếp đãi rất trọng hậu hơn hết. Dân-chúng hề thấy vua Anh-quốc thì tung-hò đầy đất. Vua Anh-quốc thì mặc theo sắc phục Đức-quốc, còn vua Đức-quốc thì lại mặc đồ theo Anh-quốc. Các báo Đức-quốc đều cầu chúc cho hai nước giao hiệp nhau như trước. Mấy người Hồng-mao mà vua Đức-quốc đã thả ra đó, nay ra khỏi đồn Glats, có một quan Đức-quốc đưa đi về Luân-đôn theo đường ngang qua Bá-linh.

Đức-quốc có ý lo lắng về sự vua Nga-la-tur qua dự đám cưới nước mình lắm, nên từ ranh Nga sắp dẫn về bên này thì có đặt binh dài theo đường thiết-lộ hết. Vua Nga-la-tur lại đem theo nhiều tay mật-thám mà qua Bá-linh.

Nga quốc. - Chánh-phủ Nga-la-tur lại cao rao rằng: Cái lời đồn rằng Trung-quốc với Nga-la-tur đã thuận về vụ Mông-cô thì là lời đồn đói.

Vụ Balkans. - Binh Hy-lạp (Grèce) và binh Bulgarie đã giáp chiến với nhau trên hương Bắc thành Salonique, Chắc sẽ gây xôn chuyện. Lại nghe rằng Serbie cũng chẳng thuận với Bulgarie nữa.

Bát đơn xin phá-án. - Tòa phá-án đã bắt đơn tên Huỳnh-văn-Tiền đã bị xử tử tại Nam-Van vì tội chém quan ba thủy là ông Castelin.

Vụ Balkans. - Tuy Bulgarie với Grèce đã thuận với nhau chịu chừa một khoảnh

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tính-tân-văn giùm

đất từ Vultaista qua Kolsaki, mà bỏ trống, không ai chiếm cứ hết; song hôm thứ ba rồi đây binh Bulgarie lại đem muốn kéo vào đất của Hy-lạp, nên mới sanh đều binh cách. Nay còn đang chiến với nhau. Chánh-phủ Hy-lạp kêu nài việc ấy đến Sofia là kinh-đô của Bulgarie.

Đại-pháp. — Bên Đại-pháp quan Hộ-bộ thượng-thờ nói rằng: cái số bạc để mà chính-tu binh khí đồn-lũy trong nước thì gần một ngàn triệu sẽ phải vay mới đặng, vay rồi cứ mỗi 20 năm thì trả một kỳ; qua năm 1915 sẽ khởi sự rao coi ai cho vay là bao nhiêu; cứ mỗi sáu tháng rao một kỳ và sẽ tăng thuế lên mà trả nợ ấy.

Đức-quốc. — Khi vua Nga-la-tư mà qua đến Bá-linh thì Đức-quốc tiếp rước it trong thế hơn là vua Hồng-mao. Vì sợ đảng hủ-vô nó làm bậy nên thiên hạ hề thấy vua Nga-la-tư ở đâu thì tránh đó. Còn vua Đại-anh thì dân-sự gặp đâu tung-hô đó mãi. Ông Công-tước Cumberland và bà Công đã bỏ sự hôn Phô-lô SI nên có qua đi đám cưới này nữa.

Chắc vua Đức-quốc sẽ để cái xứ đã phong cho Công-tước Brunswick đó, tách ra đặng tự do mà làm một nước riêng, vì nay Công-tước này đã làm rề Vua rồi, nếu muốn cho con mình làm đặng hoàng-hậu, thì chông phải làm vua mới đặng. Chẳng lâu chi đây Công-tước này sẽ làm vua thì-tò một nước nhỏ ấy. Thành Hanovre này muốn hết chinh chiến với Gugphes và Hohenzollern nữa, nên đã đi hồ cho đám cưới này một sợi giây chuyền bằng hột trần-châu.

Trung-quốc. — Nhà nước Tàu sai một h ôi phái viên đi qua Đức-quốc, qua Belgique và qua Đại-anh mà mua những máy để dùng trong việc khai mỏ than và trong việc làm ruộng muối.

Binh Ý-dại-Lợi. — Mới đây binh Ý-dại-Lợi xáp nhau một trận tại Tripolie bị binh Ả-Rập đánh lui và đoạt hết 4 khẩu đại-bác; nên quan Tổng-binh ấy phải bị triệu về-ta-li.

Đặng giặc. — Sở tuần thành Đại-anh bắt đặng đủ chừng có một đám người Ấn-độ toan đặng giặc, có nhiều đứa học-trò cũng a ý khúc tưng theo đó. Bất đặng cả thấy 30 người.

Vua Nhựt-bôn. — Vua Mikado hôm nọ đau nay đã nhẹ lãn.

Mông-cổ. — Các ông hoàng Mông-cổ đều kêu nài chánh-phủ Tàu về sự muốn nhập Mông-cổ vào Trung-Huê, và đòi cái quyền tự-trị, cùng lập binh-gia riêng.

Có tin giấy thép bên Pháp-quốc đánh qua hôm chiều thứ bảy rằng: có chi-sứ đờ ông Sarraut ở lại làm Tổng-thống toàn quyền Đông-dương nữa.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Xe hơi chạy xuống sông (tiếp theo)

Hôm tuần rồi có nói chuyện xe hơi thành linh chạy xuống sông, làm cho hai đứa con bà Isadora Duncan đều chết với người vú; thì tên khản-co là Morverand đã chạy thẳng đến sở tuần-thành mà thọ tội.

Vậy khi quan An tra hỏi thì tên ấy khai rằng: Tôi ở đường Chauveau mà chạy xuống vừa tới đường mé sông Bourdon thì gặp một cái xe hơi khác chạy ngang qua rất mau, nên tôi phải ngừng xe tôi lại mà đợi, dè đâu vừa ngừng thì máy liền hết chạy, nên tôi phải xuống đất mà quay.

Không chừng hoặc hồi tôi đi xuống ấy cái áo tôi nó vướng nhảm trên cái cây gai mây cho nên nó kéo lại chỗ cho máy chạy, đến chừng tôi quay nó mới tuôn mà chạy như vậy. Chớ hồi tôi xuống xe, thì chẳng hề tôi xô cây ấy lại chỗ máy chạy mà làm chi cả.

Khi lấy lời khai rồi thì quan-án liền cho phép và tại ngoại hầu tra, vì có đơn bà Isadora Duncan xin dùm.

Lại cả bọn khản-co cũng có làm chung một cái đơn mà xin dùm cho tên Morverand nữa.

Khi vừa thả ra, thì khản-co ta chạy khỏi tù a về nhà, mà đọc việc rủi ro này cho vợ còn biết và nói với thiên hạ rằng mình rất cảm đội ơn bà Duncan đã lấy lòng đại độ mà cứu mình như thế.

Các tật của người đại-danh

Vua Henri thứ ba chẳng hề dám ở một mình với con mèo trong phòng.

Hầu tước Epernon hề thấy con chó con thì bất tỉnh nhơn sự.

Quan Thống-chế Albret hề trong bữa ăn mà thấy ai dọn thịt heo con (heo còn bú) thì đau liền.

Vua Pologne là đức Vladislas hề

thấy khoai-lang thì hoãn hốt mà chạy trốn.

Ông Ercasme hề mù cá bay vào mũi thì phát rét liền.

Ông Scaliger hề thấy rau đắng cresson thì rung-rảy hết cả và mình.

Ông Tycho-Rrabé hề thấy thỏ hay là chồn, thì sụng hai chơn mà té quỵ xuống.

Quan chưởng-ấn Bacon hề thấy nhựt-thực hay nguyệt-thực thì chết giất.

Ông Bayle hề nghe vòi nước chảy thì làm nhự bị kinh phong

Ông Monthe de Voyer nghe tiếng kèn tiếng quyền chi đều chẳng chịu nổi, mà lại ưa tiếng sấm-sét vô cùng.

Ông Jules-César lại sợ tiếng sét lắm nên hằng mang một cái mũ triều-thiên bằng lá cây mà dấp hai lỗ tai lại.

Ông Mithridate nằm chiêm bao thấy diêm bất tường thì buồn-bực vô cùng.

Ông Auguste hề đi đâu thì đi chơn mặt trước, vì đi như thế thì rất lâu.

Ông Pascal thì thấy bên tả mình hằng có một cái vực sâu.

Vua Jacques II hề thấy gươm trần thì xanh mặt.

Vua Louis XIV hề thấy mặt quan Lương-y Saint-Denis, thì chịu không nổi.

Ông Lalande ưa ăn nhền-nhện.

Vua Louis XI lại tin rằng một vị thầy tu cầu nguyện hằng-hồi thì làm cho mình huân chết đặng ít ngày.

Ông Edgar Poe ghiền gặp say sưa cả đời, người chết cũng còn say.

Ông La Fontaine khi xem cầm thú thì quên hết ngày giờ.

Đồng hồ đi trề hay là đi mau là tại sao?

Sức cử động mỗi vật trong lúc ban đêm đều yếu hơn ban ngày là lẽ thường xưa nay ai cũng biết cả.

Ấy là vật thường chớ không phải máy móc đó, cái này có nhiều cái đồng hồ khi mau khi chậm nữa, mà như là đồng hồ rề tiền thì hay như thế lắm.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Vì vậy mà phải vận đi mới đi đặng. Thợ thường hò đi chớ từ ngày rồi mới đặng. Nếu chur-xin coi giờ của một lúc nào cũng lối đó có sai-siêng đờng vận ch bừa khác c.

Bởi ấy c mỗi ngày đi chẳng hề đúng 60 phút quá 60 phút. 60 phút. nên bộ lại phải trộn giờ thì

ĐÔNG-D

GIÁ BÁ	
JUN	
Hàng học Đông...	2
Dương ...	2
Hàng Hồng-kong Shanghai...	2
Hàng Chartered Ban ...	2
Kho Nhà-nước	2

Giá lúa ... 2
Giá gạo ...

SAIGON

Bệnh hàn người đờn bà tá đờn-dắt. Quan dẫn vào nhà bị bà mới phát bị sau, có điều d bết lất một c Thừa lúc có ấy hàng b từng t đại xuống đất. đã bắt tỉnh, đảnh tay.

Vi vậy mà nhiều cái đồng-hồ thợ phải vận đi vận lại nhiều ngày, thì nó mới đi đúng dạng.

Thợ thường phải sắm một cái đồng hồ đi cho thiết đúng mà sánh từ giờ từ ngày rồi vận tới vận lui nhiều lần mới đúng.

Nếu chú-công đến nhà đồng-hồ mà xin coi giờ các đồng-hồ hết thấy trong một lúc nào đó, rồi qua bữa khác cũng lối đó đến coi nữa, thì sao cũng có sai-siêng mà thôi; rồi đừng sửa đừng vận chi cả, cứ để y vậy, qua bữa khác coi thì nó lại đi đúng.

Bởi ấy các đồng-hồ đều sửa dạng mỗi ngày đi 24 giờ đúng nhau, chứ chẳng hề sửa cho nó chạy mỗi giờ đúng 60 phút dạng; có khi nó chạy quá 60 phút mà có khi lại chạy trễ 60 phút, nên trọn ngày thì chế qua bỏ lại phải vừa phải đúng nhau, còn trọn giờ thì không dạng.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

JUIN	30	31	1	2	3	4	5
Hàng bạc Đông-	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương	2.52	2.52	2.52	2.52	2.53	2.53	2.53
Hàng Hồng-kông							
Shanghai	2.52	2.52	2.52	2.52	2.53	2.53	2.53
Hàng Chartered							
Ban	2.52	2.52	2.52	2.52	2.53	2.53	2.53
Kho Nhà-nước	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá lúa	2.72	2.72	2.72	2.70	2.70	2.70	2.70
Giá gạo							3.85

SAIGON

Bệnh hành hung. — Hôm rồi có một người đàn bà tây chổng đem vô nằm nhà thương đờn-đất. Quan thầy khám nghiệm rồi, dạy dẫn vào nhà bệnh đàn bà. Chừng vào đấy rồi, bà mới phát bệnh động kinh từ hồi; sáng bữa sau, có điều dưỡng bệnh như đi xuống nhà bếp lấy một chén cho co-lat cho bà uống. Thửa lúc có ấy vẫn mắt, bà chạy ra ngoài hàng ba từng trên bước qua sơ lý mà nhào đại xuống đất. Người ta khiêng bà dậy, thấy đã bất tỉnh, đầu u lên nhiều nơi, và gãy một cánh tay.

Tội nhờn khám lớn đâm lộn. — Tại khám lớn mới xảy ra vụ tội nhờn đâm lộn nhau như vậy:

Mấy tội nhờn bị án xử trảm ở chung với nhau một phòng, mới đây sinh bất bình với nhau, bèn chia ra hai phe thù khích nhau. Tên Can là đũa giết bà già bèn Phú-mỹ (Thị-nghê) đang giữ vàng, làm đầu đảng phe thứ nhất, còn thằng Hên làm đầu phe kia.

Hai bên cũng lấy tiền thúng nhả tiêu mà mài nhọn để hậu thân. Bữa nọ, một thằng tội nhờn thừa lúc vắng mặt người giữ, bèn lấy miếng sắt mài nhọn mà đâm nó lưng quá, nó la lên om sòm. Các lính canh giữ nghe liền tới cứu cấp, từ ấy mỗi đứa phải giam nhốt riêng từ ngục tối.

Xe hơi đùng xe kéo đẹp. — Hôm bữa thiên hạ đi coi M. Pourpe bay tại trường đua, tên khán cơ xe auto kia bộ mặc ngó máy bay nên tránh không kịp mà đùng xe kéo xếp như đờn xếp. Người ngồi trên xe nhảy kịp nên vô hại. Tên kéo xe chết giặc một hồi mới tỉnh lại.

Té chết. — Tên chệc sửa nhà tại trường Bá-nghê, hủi vận khu-ốc rúi trát tay trên cao tế nhào xuống đất chừng 10 thước. Đờ nó dầy không cự cựa gì hết, đầu sưng sọ bề. Điều va vô nhà thương Chợ-quán quá ít giờ đồng hồ và chết.

Hỏa hoạn. — Hôm tuần rồi lối 3 giờ khuya lửa phát cháy tại góc đường Chai-gneau và Krants trong nhà tên Mái-chín Lục tư Boi. Bọn lính chữa lửa chạy tới cứu cấp. Nhưng mắc phải gởi tin cho Nhà-máy nước đăng xin thả nước ra, nên phải chờ một giờ đồng hồ.

Đạo tặc. — Người đàn bà Annam tên Nguyễn-thị-Hạnh, ngụ đường Ohier nằm trên quán ngủ mê. Thi nọ ở lối xóm tên là Nguyễn-thị-Lê 22 tuổi thừa dịp vô nhà thi Hạnh ăn cắp một cái áo xuyên đen, nút vàng, rồi tính đem cầm tiệm cầm đồ ở Đất-hồ.

Thị Lễ nghe thi Hạnh đi thưa bót, bèn sợ lấy của đã ăn cắp lên quảng vô nhà thi Hạnh.

Thất tín. — Tên thợ bạc Nguyễn-văn-Hậu lãnh của lò chủ 3 grammes vàng đáng làm cà-rá, lãnh rồi va trốn mất, lính mới bắt được và tại nhà Thợ bạc ở Tân-định và dẫn nạp cho Tòa sửa phạt.

Có ba người annam xuống ghe bán thuốc

đậu tại bến Cầu-ông-lãnh, biểu trình giấy thuế, đi ghe buôn lậu nên 3 tên ấy bắt hết cả ghe.

Ban đầu làm lung, sau bắt thuốc tha người. Cả ba già quan sở thương-chánh đăng thầu thuốc mà xài. Người ta biết đi thưa biện chà, hay, cả ba liền bị bắt giải nạp cho Tòa trị tội 2 tháng bị 6 tháng tù, 1 tháng bị 7 tháng vì tội kiếm lễ dối quan tòa.

Có tên chệc khán cơ dưới tàu, bữa chiều nọ đi nhà điếm-lậu chơi. Lúc va đang ngủ mê con điếm lẫn lộn mồm hết tiền giao cho chú tảo-kê.

Chệc thừ đặc thấy túi càn khôn trống trơn bèn đi thưa bót. Hai đứa bị bắt, và lãnh mỗi đứa 4 tháng tù.

Mất đồ. — Huỳnh-văn-Xương là chủ quán ngụ tại đường Bourdais số 20, có bót rằng: Minh mất bóp đựng 5 đồng bạc, và 1 cái facture nhà ippolito, và mất giấy thuế thân số hiệu là 4.322 năm nay, giấy châu thành.

Tên chệc Lôi-Cap bán quán tại Phanhiết, đi về Chợ-lớn mua đồ, làm mất cái bóp đựng tiền nên mất luôn giấy thông hành năm nay lấy tại sở Tân-đảo Saigon cũng mất 2 cái giấy cầm đồ tiệm Chợ-lớn, một cái số 9.039 và số 9.040.

CHỢ LỚN

Xã tri-bất lương. — Ai ai cũng chán rõ quán xã-tri là quán hút máu người, vậy mà lấy làm chưa no, còn đi sang đoạt của chúng nữa. Tại Càn-giộc, có tên xã-tri tên Sonannamal bị bắt vì tội sang đoạt của người thợ kỹ tây làm việc tại Nhà-máy Chợ-lớn hết 440 đồng bạc. Tòa đang tra vụ này.

Sét đánh chết hai mạng. — Tại kinh Xóm-chai, sét nổ nhằm ghe tên chệc Tung-Hon, thuộc Ban Phước-kien, ở Chợ-lớn giết chết một tên chèo ghe Trần-văn-thương 26 tuổi và chị lỏng khâu đang lui cui thổi lửa nấu cơm cũng bị vận khừ lòi hoành mà chết tươi.

TONKIN

M. Marius Auzios, 34 tuổi làm khạp cơ tại nhà máy Tuileries de l'Indochine mang bệnh-tri, hôm thứ 7 tuần rồi đi thăm quan thầy Le roy de Barres xin cho toa thuốc.

Quan thầy cho thuốc mê rồi mổ, không hề chừng giải thuốc mê thì M. Auzios chết rồi.

Hôm chửa nhốt, người ta điệu xác va về Bắc-ninh và chôn tại Đập-câu.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

HỖ-TÍN

Bồn-Quán hay rằng Linh-Nghiêm-Đường của M. Nguyễn-Quan-Côn Thông-Tin Lục-tỉnh-tân-vấn Tân-quốc-Cần-thơ, là ông Cai-Tổng An-Trường mới thọ thưởng Ngũ-đẳng Long-tinh (Chevalier) de l'Ordre de Dragon d'Annam. Bồn-Quán rất vui mừng và chúc cho Ông Cai-Tổng còn chỉ nhứt cao thăng.

L. T. T. V.

NAM-KỲ MỄ CỐC

(Paddy et riz de Cochinchine)

PAR M. A. COQUEREL

Trấu xay ra dùng làm cũng được một phần củi chụm trong máy nhà máy xay. Vì những nhà máy này có lò lửa riêng, rộng lớn để cho hơi gió lớn vào nên dùng trấu mà chụm đặng, đã khỏi tốn tiền, lại bớt nhiều số tổn cho hãng.

Trấu dư ra thì bán cho mấy nhà nghề khác cũng đặng, cho họ làm đồ chụm hay là vung đồng ngoài đồng trống mà đốt; tro đốt ra đó thì thành một thứ phân tốt có chứa nhiều tự-lại-hôa (acide phosphorique) để dùng mà làm phân mấy chỗ ruộng xấu thì qui lắm.

Ta mới nói nhà nghề hàng xay là đứng hạng nhứt và trọng hơn các nghề khác vì đất thuộc địa ta thì nhờ cái lợi như thế sáng nó là lúa gạo mà thôi. Kể nghề ấy thì có nhiều nhà nghề khác đứng bậc nhì như: lò rượu trắng, lò rượu mạch nha, lò bột lò làm trái cây ngọt, lò làm đồ ăn bổ dưỡng vân vân cũng theo hay là sẽ bao theo loài cốc mễ ta. Nếu mà kể đầu đuôi thì lâu dài lắm và choán hết chuyện đương nói; Vậy ta xin nói xoán qua, nội các nhà nghề mà đất thuộc địa ta ngày sau bán đặng một ngày một nhiều thì nhứt là lò rượu trắng.

Từ xưa nay, người Annam dùng rượu nếp ngon dở không chừng. Ấy là đồ uống đẹp ưa, đồ uống của cả nước cũng như ta nói rượu nho

bên chánh xứ ta vậy. Sự dùng nó nhiều lắm vì tính bây giờ lấy theo số dân thì nội xứ Lục tỉnh dùng tới 15.000.000 litres rượu trắng 40 chữ.

Hồi năm 1902, hết thủy rượu ấy thì người bồn sở làm mà về tay người khách (Tàu) gần hết. Hồi đó có lối chừng bốn mươi lò rượu người bồn địa mà đó là lò rượu có đóng thuế cho quan, chớ còn tính thêm mấy cái. Lò rượu lâu, thì bằng ba bằng bốn số ấy, chúng nó đặt không chừng nhiều hơn mấy lò rượu có thuế nữa. Mấy lò rượu này còn hiện bây giờ, lối chừng mười hai cái (thiệt chắc là mười một cái sức đặt được 540.000 litres rượu 40 chữ) dùng từ xưa đến bây giờ cách đặt làm sơ sai lắm.

Cách làm chia ra ba khoản phân biệt: 1° Nấu cơm; 2° Vô men; 3° Đốt. Khoản thứ nhứt thì nấu cơm trong nồi bằng sắc cho tới nhào-nhệt.

Gạo dùng đó là gạo lúc mà thối chớ không trắng. Gạo đã trắng thì mất hết nhiều vật dùng để làm cho cơm dậy. Có khi người bồn địa dùng nếp không mà đặt rượu, thứ ấy tốt hơn vì nấu mau hơn mấy thứ kia và khi chín rồi nhồi nó đều đặng với nhau và dễ mà vô men. Lại giống gạo ấy có chứa một thứ nước môi-thạch nhiều nên đặt đặng nhiều rượu, thì người Annam lại cho khi vị rượu nếp có mùi riêng khác với ý chúng nó, bởi trong rượu ấy có nhiều hơi. (Sau sẽ tiếp theo)

TRUNG QUỐC TÂN VẤN

(Nouvelles de Chine)

Bữa nay là ngày 27 avril 1913.

Giáo hữu đạo Thiên-chúa cầu nguyện cho Trung-quốc

Trung-hoa đã lập Dân-quốc rồi, nay lại muốn theo đạo Thiên-Chúa, mới đây Chánh-phủ-trung-Hoa gởi tờ cho các cha các họ trong xứ mà nói như vậy:

Xin đọc kinh cầu nguyện cho Dân-hội đang nhóm mà nghị luận việc nước, cầu cho nhà-nước mới lập thành, cầu cho Đức-tân-giám-quốc Dân-hội đang tuyên cử, cầu cho Trung-hoa-Dân-quốc mau lập thành, cầu cho các liệt-cường nhìn nhà-nước Dân-quốc-trung-Hoa, cầu cho trong nước hết việc cang-qua, cầu cho những hàng chức sắc trong nước thấy đều là những người lương thiện cao kiến, ngõ hầu cho việc nước đặng cửu an vững đạt.

Các quan trong mỗi tỉnh rao cho bá tánh hay rằng ngày nay phải đình việc làm ăn để chuyên lo dựng kinh cầu nguyện mà thôi.

Các giáo-tôn đạo thiên chúa cải lương lãnh được tờ châu tri này liền thông tin cho các giáo hữu ở khắp nơi như bên Huê-kỳ và Anh-quốc đặng thông công với nhau mà cầu nguyện cho Trung-hoa. Bên Đại-Anh quốc được tin, bên hiệp nhau nguyện cầu sốt-sắng.

Bên Huê-kỳ cũng có làm lễ nhạc, cầu nguyện nữa.

Có vài nhà thờ bên đạo thiên Chúa không cãi lương tại Pháp-Quốc cũng đọc kinh giúp lời cầu cho Trung-hoa.

BIÊN THUẬT KỲ TRUNG KỲ

(Les exploits des escrocs)

Nhận kẻ ăn mày gạt của

Có người già điếc, thường đi ăn xin ở bên Võ-lãng. Khi ấy có một thuyền có một viên ngũ phẩm quan, áo mạo đang hoàng. Viên đó thấy ông lão ăn xin, sai đầy tớ đem xuống thuyền, rồi nhìn kỹ mà hỏi rằng:

— Hồi xưa ông có nuôi tôi làm nghĩa tử, ông còn nhớ chăng? Vì tôi về quê nhà đi cầu công danh, không ngờ nghĩa phụ nay cực khổ làm vậy?

— Ông lão kia ngờ ngăn không biết thế nào, rồi nói:

— Tôi tuổi tác già lần quần lấm chuyện hồi xưa nhớ đâu đặng.

Mỗi nhà thơ giãỵ thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-vấn giùm

— Tuy vậy nghĩa phụ và

Liên sai đi phòng tâm r áo lịch sự, d vắng, phụng thì nhuộm k bao lâu, ông lão mạo chỉ

Một khi v rằng:

— Con m mua lua, d để rước cha đi ra chợ v trường của n con có hỏi, chớ có nói đợc tiếng t

Ông già b hai cái kiệu áo mạo ngườ kiệu, mang nhón nhờ n

Đi một h bốn cái kiệu lương. Biệu

— Cho ng bán nhiều l bạc mà tr

9. — FEUILLE

TRUYỆN BÀ

TIẾ CỦA ÔNG ALE

Bạt-ta nhữ y bó gít thro bên đáp rằng cố ý đưng Ti lỗi. Tôi trườ Tiên-sanh rồ lăm! Hầy bu A-tốt thả Đ — Nè Bạ! bậ là người

MỒ

— Tuy vậy mà con xem diện mạo n... là phụ vẫn còn nhớ.

Liên sai đây tớ đem ông già vào phòng tắm rửa sạch sẽ, thay đổi quần áo lịch sự, đoạn rời thuyền đến chỗ vắng, phụng dưỡng ăn cần, dầu tóc thì nhuộm keo phấn cho đẹp đẽ, chẳng bao lâu, ông già ra một dạng người lão mạo chính tề.

Một khi viên đó nói với ông già rằng:

— Con muốn vào chợ mua vàng mua lụa, đừng mà sắm sửa cho cha, để rước cha đến nơi li-sở. Xin cha đi ra chợ với con, nhưng cha không tưởng của nào xấu tốt, thì món nào con có hỏi, chạ nên lác đầu hoài và chớ có nói chi hết kéo người ta nhận được tiếng thì con mắc cỡ.

Ông già bằng lòng. Anh ta mượn hai cái kiệu, hai cha con đều ăn bận áo mạo ngũ phẩm, mỗi người đi một kiệu, mang theo vài tên đầy tớ, đi nhớn nhợ ngoài chợ.

Đi một hồi, vào tiệm đồ bạc, mua bốn cái kiềng vàng, mỗi cái nặng 4 lượng. Biểu chủ tiệm rằng:

— Cho người nhà theo ta đến tiệm bán nhiều kia, ta sẽ mua hàng đổi bạc mà trả tiền người luôn thề.

Chủ tiệm bạc vàng lời. Khi anh ta vào tiệm bán nhiều, đưa giấy mua hàng cho chủ tiệm coi, đáng giá ngoài 3.000\$. Chủ tiệm mời hai quan lớn vào trong nhà, trà nước thù phụng. Hồi riêng người đầy tớ thì nó nói viên ấy là quan thương-tá Nghiê-m-châu, mà ông già nó thì là phong-ông (cổ đó). Vì quan thương-tá có em gái kết hôn với con quan Tổng-đốc nó, cho nên sắm đồ cưới cho em. Chủ tiệm tin là thiệt, mừng rỡ lắm. Đem hết các thứ hàng nhiều nĩ gắm cho phong-ông coi trước. Đưa thứ hàng nào phong-ông cũng lắc đầu hoài.

Chủ tiệm nói: — Hàng thì thiệt tốt nhưt hạng, phong-ông còn chưa bằng lòng sao?

Viên kia nói:

— Nếu hàng nào cũng không bằng lòng cha tôi, thì nên đem về cho em tôi xem, nếu em tôi nó bằng lòng là đủ.

Nói đoạn, mượn phủ xe và sai đầy tớ đưa hàng về thuyền. Một hồi lâu, thấy tên phu xe trở lại nói rằng:

— Các hàng đó, tiểu-thư hết thấy bằng lòng, nhưng chia khóa tủ bạc thì quan lớn đem đi theo rồi, xin quan trở về lấy tiền mà trả cho người ta.

Viên họ nói với chủ tiệm rằng: — Nhờ ông ở đây coi chừng đùm cha tôi một chút, tôi trở về lấy bạc sẽ đến liền.

Chủ tiệm chắc có phong ông ở đây chẳng hề chi, bằng lòng để quan lớn trở về. Khi về đến thuyền, viên ấy cho tiền các phu xe, bảo chúng nó ra quán ăn cơm rồi trở lại đây. Bọn kia được tiền ra quán uống rượu, thì thuyền quan lớn gió bay đi mất.

Chủ tiệm chờ lâu không thấy chi, hỏi đến phong-ông, té ra là ông già ăn xin xưa nay. Đem đến cáo quan thì áo mạo ngũ phẩm là đồ giả, ông lão lại cứ bện áo hia ấy mà đi ăn xin, ai nấy coi thấy đều cười ó.

Buôn to

Phàm đứng làm người trong trời đất, chẳng chi lợi cho bằng cuộc bán-buôn; song hề bán-buôn thường, thì lợi rất tầm thường. Còn ai dám bán-buôn lạ, thì lợi ấy mới lạ cho. Bởi vậy xưa đời Tần, Lữ-hất-vi bán chũa buôn vua, trao con mình cho Dị-nhơn, dâng nương cái sự nhìn lầm của người, mà hưởng cho đến bực thượng phu. Ấy vậy hề giả vào dâng, thì làm thương-phu; còn giả quan đăng ắt cũng nên giàu có bạc muôn chớ chẳng không đâu. Bởi đó tuần sau đây, tôi

9. — FEUILLETON DU 5 JUN 1913 (277)

TRUYỆN BA NGƯỜI NGŨ-LÂM PHÁO-THỦ

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

IV

(tiếp theo)

Đạt-ta-nhân nhìn biết A-tốt có nhờ lương-y bó gít thương tích nay bớt đau, về nhà, bèn đáp rằng: « Cơ khổ thì thôi! tôi không cố ý đùng Tiên-sanh, vì thế nên tôi mới xin lỗi. Tôi tưởng vậy là đủ. Nay tôi nói lại cho Tiên-sanh rõ tôi có chuyện gấp lắm, gấp lắm! Hãy buôn tôi ra đi có việc mà! »

A-tốt thả Đạt-ta-nhân ra mà nói rằng: — Nè Bậu! bậu sao vô lễ rứa, mà phải, vì bậu là người phương xa tới.

— Xa gần chi vô ngại, mà không phải mặt Tiên-sanh đó dạy khôn tôi dặng đầu hồng nói xa gần, tôi nói trước cho mà giữ mình.

— Có lẽ tôi dạy khôn bậu được mà!

— Tức lắm, trời ôi! Chớ phải tôi không có việc gấp, không chạy theo người kia, thì Tiên-sanh sẽ biết tôi.

— Ở chừ gấp việc kia ôi! Chứ không cần gì chạy mà cũng sẽ gặp tôi, nghe không?

— Gặp Tiên-sanh tại đâu, xin nói cho biết?

— Gần lối Ân-tu-viện.

— Giờ nào?

— Đứng ngó.

Được, tôi sẽ có mặt tại đó.

— Chứ phải rằng đứng chờ tôi chờ lâu, nếu quá một khắc thì tôi sẽ theo tai chú đã.

— Được! thiếu 10 phút đúng ngo tôi sẽ có đó.

Nói rồi bỏ chạy như tên coi, bộ đường như bị quỷ ám, trông cây sẽ gặp cụu thù.

Song tại cửa Tam-quan có Bọt-Tốt đang đứng đàm luận với một lên linh gát. Hai người đứng chặt cửa còn dư một khoản nhỏ chính giữa, Đạt-ta-nhân thấy vậy tưởng là chạy lọt, bèn cong lưng phóng ngang qua, mà ai dè bị gió nó báo hại, thổi nả cái áo choan của Bọt-Tốt bung ra, anh ta phóng lọt tước vào áo. Bọt-Tốt thỉnh linh dục mình tùm vạt áo lại, làm cho Đạt-ta-nhân như mắc lưới, lủng tủng trong áo của Bọt-Tốt. (vẫn Bọt-Tốt là người rất cao lớn, còn Đạt-ta-nhân trung trung người).

Bọt-tốt và tùm áo và chưởi rửa om sòm. Đạt-ta-nhân nghe vậy mới kiếm đường chun ra, vì sợ nếu dặng dằng lâu mà làm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

sẽ tỏ việc dả quan trong đời Đại-minh mà làm giàu chó chur khản-quan rõ.

Xưa có vậy há nay không vậy? Song người làm giả dối có ngày cũng phải mang họa mà chớ.

TRẦN-BÌNH-YÊN.

NAM-VIỆT ĐẾ-ĐÔ

(Les palais impériaux de l'Annam)

Cửa ngo-môn.— Từ nơi vua ngự mà ngó ra Ngo-môn thì xa lắm; cửa này rất khéo cất hồi năm 1801, còn cái đài nơi cửa ấy thì qua năm 1883 mới cất.

Mỗi năm hè đến ngày lễ Chánh-chung 14 juillet, thì vua cùng quan Thống-sứ với các quan nào có mời đều đặn lên đó mà xem điều-bình. Hoặc đến ngày lễ vạn-thọ của Thiên-tử, có lập các cuộc chơi, thì người cũng ngự tại đó.

Đại cung-môn.— Đại-cung môn là một cái cửa chánh của đền vua, sơn thếp rất hoa-hề, chính giữa cửa ấy có một cái kim-môn, kim-môn này đóng luôn, duy có khi nào vua đi ngang qua mới mở mà thôi, hay là

một hai khi vua có mời quan Toàn-quyền hoặc quan Thống-sứ chi, thì cửa ấy cho có hai quan này vào mà thôi, còn ai nữa thì phải đi cửa khác. Nơi cửa ấy có hai cái bồn bằng ngọc-thạch rất qui.

Phòng ăn.— Phòng này duy khi nào Hoàng-thượng có mời các quan Langsa đến mà yến diện thì mới dọn tại đây, chớ ngày thường thì người dùng bữa chỗ khác. Trên cái bàn lớn ấy có một bình chưng bông bằng bạc của quan Toàn-quyền Klobukowski dâng, lại một cái bình-đồng cũng của quan Toàn-quyền Beau dâng. Cả hai đồ dọn trong phòng ấy thì đều là đồ của Langsa cả, có hiệu vua trong mỗi món. Phần nhiều đồ nơi đó thì là của Đức-đồng-khánh mua tại Paris hồi trước.

Trên kệ hai bên thì có sắp đồ kiêu xua của phương đông này. Trong ấy có nhiều món qui-trong giá chẳng biết bao nhiêu mà nói, vì nhiều món đã lâu đời lắm rồi như: một cái hồ-rượu hồi đời thập-bác-thế-kỷ (Khuong-hi), cao tới bốn tấc hai, màu trắng mà vẽ xanh, nét vẽ rất khéo, nước men xanh ngời, thật là báu vô cùng.

Nơi cái kệ bên góc, thì có một cái nữa, để chính giữa hai cái đĩa lớn hai

bên; một bên là đĩa Nhứt-bồn, một bên là đĩa Tàu. Cái hồ này lại tốt hơn cái trước nữa, cũng đồ đời Khuong-hi ấy; cao năm tấc tư, bề ngang đo kinh tám đặng bốn tấc hai, vẽ một con rồng bốn móng và một buội cúc rất tài.

Còn cái đĩa lớn đồ Tàu mà để một bên cái bình đó, cũng là qui vô cùng đo ngang qua mặt đặng năm tấc rưỡi, màu xanh lét.

Lại trên một cái bàn nhỏ kia thì có một cái hồ nhỏ đời Càng-long, cao lối ba tấc hai, bình trắng vẽ nước men xanh một con rồng và ít con cá cũng qui lắm.

Lại còn hai cái nữa để trong góc, một cái cao sáu tấc có vẽ rồng và mây, còn một cái cao bảy tấc kiêu rất lạ cổ cao nhòng, cả hai đều là bửu vật.

Kể nơi phòng ăn ấy thì có một phòng để cho các vị đại thần thay phiên nhau, mỗi đêm một người, đến đó mà trực, phòng khi đêm hôm Hoàng-thượng có cần dùng chỉ cho có mặt. Chỗ ấy có dọn giường mừng nệm gối tử tế.

(Sau sẽ tiếp theo)

hư cái đai gươm tốt của Bọt-Tốt chàng, mà chun ra không được, bèn đứng sững dậy mới thấy sao đai gươm phía ngoài thì thêu chỉ vàng kiêu-tuyển mà phía sau lưng lại làm bằng da trâu. Bởi ấy cho nên nay chur quan mới rõ cái bịnh ho khức khức của Bọt-Tốt nó làm cho va phải mặc áo choan là vậy đó.

Bọt-tốt bị chàng Đạt-ta-nhân lút đút sau lưng, nhột chịu không nổi, ráng mà giải nó ra và la lớn lên rằng:

« Ai làm cái gì kỳ cụt vậy! Sao chày không coi, đưng đại người ta như thế, rồi còn làm gì ở trong áo đó hử? »

Đạt-ta-nhân chun ra mà nói rằng: « Tôi xin lỗi cậu, vì tôi có chuyện gấp lắm, chạy theo người kia nên... »

— Vậy chớ bậu khi chạy vậy mà quên mất con mắt sao?

— Không, tôi cũng mở mắt như thiên hạ vậy mà!

— Này! tôi nói cho chú liệt, nếu chú đưng tới Ngự-lâm pháo-thủ thì chắc không khỏi hư thân.

— Hư-thân! Sao cậu nói chi tiếng xẩn xớm vậy?

— Ta đây là người ít hay day lưng mà chạy ai, nên nói vậy mới là xúng.

— Phải tôi biết vì có nào mà cậu không day lưng.

Nói vậy rồi chàng ta và chạy và cười.

Bọt-tốt giận lắm, đơm chày đuổi theo, thì Đạt-ta-nhân nói: « Đợi ít lâu cậu cũng sẽ gặp tôi mà! chừng nào cậu về thay áo choan ngoài rồi sẽ hay.

— Một giờ chiều được không, tại sau đền Luxembourg (Lục-xam-bảo).

Đạt-ta-nhân và chạy quẹo ngã ba và nói: Được! được!

Chạy vậy mà không gặp cự thù, chắc nó đã vào trú nhà nào rồi đây. Chàng ta đưng ai cũng hốt thâm, chạy xuôi đến bên đò sông xenô (seine) rồi trở lên đường Thập-Hồng-tử (croix-rouge) cũng không gặp. Song nhớ chày vậy mồ hôi ra lóa mình hơi gian bay mắt, mới suy nghĩ các việc xảy đến này giờ đó. Cha chả là nhiều chuyện sui. Mới có 11 giờ ban mai mà là đã làm phiền lòng ông Trê-huynh, cái gì vục chạy đi đâu vô lễ vậy. Rồi đó gay hai việc thi-grom với hai tướng chẳng vừa, có thể mà đảm mình chết tươi chớ phải chơi đầu, nhè đi kiếm chuyện gây với Ngự-lâm pháo-phủ là kẻ mình hay triệu mộ từ thuở nay, coi đường trong đời không còn ai anh hùng như mấy trang ấy vậy. (Coi qua trang 17)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

PHÂN VI quan GIÁO HO

ASIA

TỈNH LO

Cả đất ruộng to 53.289 mẫu 09 ca. Còn về thảo giồng trong các thì còn hoang vu thì Trong tổng Ph rừng trăm quan ngáp gốc luôn, thì Annam hay nhà cửa.

Trong tỉnh cũ sao, đầu.

(§ 2. Lực s. Lực sứt trong hạng như vì rá bò, chó, và heo.

Còn loài vật c thị nhiều hơn hế sao và ngỗng.

Các chủ nuôi uống lời thời.

Hãy coi bản c sau đây thì biết nhiều ít thế nào.

1. — Loài v

- 1° Gà
- 2° Ngỗng
- 3° Vịt
- 4° Gà tây
- 5° Gà sao
- 6° Bò cẩu

Cộng

Mỗi nh

PHÁP QUỐC TÂN SỬ' (LA FRANCE)

Vì quan Giám đốc Carrère về Tây trong vài tuần nữa sẽ có bài)

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH LONG-XUYÊN

(tiếp theo)

Cả đất ruộng toàn tỉnh tỉnh ra được 53.289 mẫu 09 cao.

Còn về thảo mộc hoa quả cũng giống trong các tỉnh khác. Chỗ nào đất còn hoang vu thì cỏ mọc rất cao.

Trong tổng Phong-thanh-thượng có rừng tràm quanh năm hằng có nước ngập gốc luôn, mà từ ngày tre mắc thì Annam hay đổn tràm dặng làm nhà cửa.

Trong tỉnh cũng có người trồng sao, dầu.

(§ 2. — LỤC SÚT. — GIỐNG LOẠI)

Lục sút trong tỉnh là trâu dưng hạng nhất vì rất hữu dụng, rồi kể bò, chó, và heo.

Còn loài vật có lông cánh là vịt gà thì nhiều hơn hết; cũng có bò câu, gà-sao và ngỗng.

Các chủ nuôi thú vật coi bộ cho ăn uống lối thối.

Hãy coi bản cai các thú các loại sau đây thì biết trong tỉnh các vật ấy nhiều ít thế nào.

I. — Loài vật có lông cánh

1° Gà	62.450 con
2° Ngỗng	"
3° Vịt	51.345 con
4° Gà tây	"
5° Gà sao	"
6° Bò câu	11.250 con
Cộng	125.045

PROVINCE DE LONG-XUYÊN (Suite)

Le total général des cultures de la province s'élève donc à 53,289 hectares 09 ares.

La flore de la province ne diffère en rien de celle des autres régions du delta et est, en somme, peu variée: joncs et hautes herbes semblent envahir exclusivement les parties de la plaine non cultivées.

Dans le canton de Phong-thanh-Thuong, se trouvent des forêts de trams inondées, que les indigènes exploitent, surtout depuis le renchérissement des bambous, et dont ils se servent pour la construction de leurs cases.

Un certain nombre de saos et de dau ont également été plantés par les Annamites.

§ 2 — ANIMAUX DOMESTIQUES. — ESPÈCES.

Les principaux animaux domestiques de la province sont, avec le buffle dont l'utilité prime celle de tous les autres, les bœufs, les chiens et les porcs. Parmi les animaux de basse-cour, les poules et les canards sont les plus nombreux; l'on trouve également des pigeons, quelques pintades et quelques oies.

Les soins donnés à tous ces animaux par leurs propriétaires sont des plus rudimentaires.

L'on pourra se rendre exactement compte de la richesse de la province à ce point de vue, en consultant le tableau ci-joint:

I. — Animaux de basse-cour.

1° Poules	62.450
2° Oies	"
3° Canards	51.345
4° Dindes	"
5° Pintades	"
6° Pigeons	11.250
Total	125.045

MẠI HÓA MÔI DÂN (Guide de l'acheteur)

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HUƠU

của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dân dàu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phai hao mòn, cơm cối, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sơ ý thất-dưỡng thì phát không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu các cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đáng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-dô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thì nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà chế. Thử nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khí huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây yếm; không đều kinh, sản hậu. Đàn-bà chửa mà uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất cân già, trẻ, hệ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khấp, khí xuyên,

Coi qua trương thứ 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

giùm

MẠI HÓA MÔI DÂN

(tiếp theo)

Bột ấy Đấng-ạo-hóa sanh ra nhiều còn thú, người ta lấy sữa nó mà thay thế cho tinh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giời (ghê chốc) lở loét, ban chần chần nhạc, cùng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách dùng. — Thuốc viên này phải chiêu với một ngậm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX như ở dạng bảo-tê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ-lớn.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

TRỊ BỆNH YẾU PHÁP

(Conseils médicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không dạng tiên, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên-hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries).

NHỮNG NGƯỜI HAY ĐAU, ĂN NGỦ CHĂNG ĐỘNG NÊN ĐỌC BÀI NÀY

(A lire par ceux qui souffrent et qui ne peuvent pas dormir)

Bà Pédart buồn bán tại thành Tours, bị đau mạch-lương nơi vú (cancer au sein = nhũ-ang) làm cho bà đau đớn quá chừng.

Bà mới nói với em gái bà rằng: « Bệnh qua đây đã thiệt trọng, nó làm cho qua đau đớn nhưe nhớ luôn luôn, ban đêm ngủ nghe chỉ cũng chẳng động, nhưe đau quá chừng. Qua cũng biết thân qua nay đã gầy mòn. Bệnh

Coi qua trong thứ 11

II. — Loài vật bốn cẳng

A. — Ngựa	1 ^o ngựa chưa thiến	75 con
	2 ^o ngựa cái	19 »
	3 ^o ngựa con	4 »
B. — Trâu	1 ^o Trâu đực	1.750 »
	2 ^o Trâu cái	1.845 »
	3 ^o Trâu con	270 »
C. — Loại bò	1 ^o bò làm ruộng	60 »
	2 ^o bò cái	45 »
	3 ^o bò con cái, đực	37 »
D. — Loại lợn	1 ^o Heo đực	4.650 »
	2 ^o Heo nuôi ăn thịt	14.430 »
	3 ^o Heo nái	6.525 »
	4 ^o Heo tơ	11.520 »
E. — Loại dê	1 ^o Dê xồm	4 »
	2 ^o Dê cái	7 »
	3 ^o Dê con	13 »
Cộng		41.254 »

Tổng cộng các loại là 166.299 con lục sút.

LOÀI VẬT RỪNG

Loài vật rừng cũng nhiều thứ. Trong các miền xa châu-thành như là trong núi Ba-Thê có ít con beo, khi xưa thì nhiều lắm. Cũng như loài voi, khi trước cũng nhiều, nay bị dân Annam làm ruộng lấn dần vào đồng sấu, nên voi bèn rút đi xuống trú ngụ tại đồng hoan Định-mỹ Cantho. Trong đám rừng và bụi nơi núi Sập và núi Ba-thê không thiếu chỉ là khi.

Tại Longxuyên có nhiều thứ rắn, mà như là rắn hổ.

Các bào các ruộng đều có nhiều thứ chim bay lợi theo nước là già-đây, bồ-nông, chàng-bè, cò, sếu, mỏ-nhạc, gà-nước, le-le, cùng là bô-câu, cu, kéc, là toàn cả loài chim cho kẻ săn bắn trong tỉnh tiêu khiển.

§ 3 — NGU-NGHIỆP

Cuộc nước tại tỉnh Longxuyên làm cho nghề bắt cá rất dễ rất lợi. Cá đồng, cá sông, cá xứ nhiệt đạo trong Bận-tỉnh đều có. Bắt cá hoặc ăn tươi hoặc làm khô làm mắm mà dùng trong

II. — Animaux de ferme.

A. — Espèce chevaline	1 ^o Chevaux entiers	75
	2 ^o Juments	19
	3 ^o Poulains	4
B. — Buffles	1 ^o Buffles mâles	1.750
	2 ^o Buffles	1.845
	3 ^o Jeunes	270
C. — Espèce bovine	1 ^o Bœufs de travail	60
	2 ^o Vaches à l'engrais	45
	3 ^o Veaux et génissés	37
D. — Espèce porcine	1 ^o Verrats	4.650
	2 ^o Porcs à l'engrais	14.430
	3 ^o Truies	6.525
	4 ^o Jeunes	11.525
E. — Espèce caprine	1 ^o Boucs	4
	2 ^o Chèvres	7
	3 ^o Chevreaux	13
Total		41.254

Le total général est donc de 166.209 têtes.

FAUNE.

La faune est assez variée. L'on rencontre encore, dans quelques régions écartées de la province et principalement du côté de Nui Ba-the, de rares panthères; ces grands fauves y étaient autrefois très abondants. Comme eux, les éléphants ont presque disparu pour se réfugier, devant l'envahissement progressif de la population annamite, dans les vastes plaines désertes de Dinh-my vers Cantho. Les massifs boisés et broussaillieux de Nui-Sap et de Nui Ba-the, renferment tout un peuple de singes.

Les serpents, y compris le cobra, sont nombreux à Longxuyên.

Les marais et les rizières sont peuplés d'une grande variété d'oiseaux aquatiques: marabouts, pélicans, aigrettes, grues, bécassines, poules d'eau et sarcelles. Cette gent emplumée forme, avec les tourterelles, les pigeons verts et les perruches, toute la richesse giboyeuse de la contrée.

§ 3 — PÊCHE

Le régime hydrographique de la province y rend la pêche particulièrement abondante et très lucrative. Toutes les espèces de poissons qui vivent dans les cours d'eau et dans les marais des pays tropicaux sont représentées à Longxuyên: presque tous les produits de la pêche sont consommés sur place soit à l'état de poissons frais, soit sous la forme de poissons salés ou séchés.

La fabrication du nuoc-nam est insignifiante dans la province.

xứ. Trong tỉnh nước mắm bạc

§ 4 — KH

Trong tỉnh núi Sập, núi Ba-rời có nhiều đàng lầy nhiều là ngoài đân.

§ 5 — K

Nghề làm r

Annam vì sự

nhiều, nên họ

không hiểu sa

vì làm ruộng

hồ khẩn, nên h

một chợ buôn

bán, hoặc bày

lấy bạc tiền c

tiện tặng chấ

người Annam

là chi.

— Cá cuộc thu

là cuộc đời c

mà thôi:

Tại làng Mỹ

tại làng Tú-di

hàng lụa, vì

trồng dâu để

Đ

Sự tích

Xứ Longxuy

và Cánh-tho, k

Cao-man.

Qua đời thu

tranh phường

sai quan Nguy

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi

xứ. Trong tỉnh không có làm nghề nước mắm bao nhiêu.

§ 4 — KHAI KHOÁN HẦM ĐÁ

Trong tỉnh không có mỏ, mà tại núi Sập, núi Ba-thê như mới nói tuần rồi có nhiều đá xanh tốt thì có người đang lấy nhiều, hoặc nha-nước, hoặc là ngoài dân.

§ 5 — KỸ NGHỆ, THƯƠNG MẠI

Nghề làm ruộng đủ nuôi con nhà Annam vì sự cần dùng không bao nhiêu, nên họ chưa lo buôn bán. Họ không hiểu sao đi buôn bán làm chi, vì làm ruộng sơ sài cũng đủ mà độ hồ khâu, nên họ để cho chệch một mình một chợ buôn bán, hoặc mua, hoặc bán, hoặc bày cuộc cờ bạc mà mớ lấy bạc tiền của họ ra công bấy lâu tiện tăng chất lột bỏ ống tre. Rõ là người Annam chưa biết đức tiết kiệm là chi.

Cả cuộc thương mại trong bốn tỉnh là cuộc đổi chác cá tôm với lúa gạo mà thôi:

Tại làng Mỹ-phước có lò hầm gạch, tại làng Tú-diên và Tấn-đức có dệt hàng lụa, vì trong hai làng ấy có trồng dâu để tằm.

ĐOẠN THỨ III

Sự tích tỉnh Longxuyen

Xứ Longxuyen cũng như Châuốc và Cântơ, khi xưa thuộc về nước Cao-man.

Qua đời thứ 18 vua Hiến võ-Vương tranh phương với nước Cao-man, có sai quan Nguyễn-cử-Trình làm nguyên soái. Hai đảng đánh nhau trọn ba năm, vua Cao-man là Nặc-ông-Nguyên thua phải bỏ đó là Thuận-Thanh (Mỹtho) mà chạy về La-rách (Vinh-long) sau chạy về Châuốc. Qua đời vua Gia-long cũng cứ xâm lấn chiếm cứ lún, lấy lần xứ Longxuyen và Châuốc mà đặt tên là xứ Vinh-Thanh. Tại vòm rạch Longxuyen trong làng Bình-đức có lập một cái đồn để cho lính Cà-mau trú mà cự với dân Cao-man. Cái đồn ấy tên là Thủ-thao-đồn, còn cơ linh kêu là Longxuyen-đạo. (Sáu sẽ tiếp theo)

§ — 4 MINES ET CARRIÈRES

Il n'existe pas de mines dans la province. Par contre, ainsi que nous l'avons vu plus haut, les massifs de Nui-Sap et de Nui Ba-thê, fournissent un granit d'excellente qualité qui est activement exploité, soit par l'industrie privée, soit par l'administration elle-même.

§ 5 — INDUSTRIE ET MOUVEMENT COMMERCIAL

La culture de la rizière suffisant à assurer les besoins restreints de l'annamite, celui-ci n'a pas encore songé à se livrer au commerce. Il ne comprend pas, dans son insouciance indolence, que l'on fasse du commerce lorsque la production directe du sol vient fournir tout ce qui est essentiellement nécessaire à la vie: aussi laisse-t-il le chinois accaparer tout le commerce et lui enlever, soit par la vente ou l'achat, soit par le jeu, le peu d'argent qu'il avait pu amasser dans le bambou percé d'un trou qui lui sert de tirelire. L'épargne est une vertu inconnue en pays d'Annam.

Tout le mouvement commercial de la contrée se résume d'ailleurs en quelques transactions de poisson et de paddy.

L'industrie proprement dite se réduit à la fabrication de briques à My-phuoc, et aux tissus de soie de Tu dien et de Tan-duc où se fait l'élevage des vers-à-soie.

CHAPITRE III

Géographie historique et politique

Comme Chaudoc et Cântơ, Longxuyen dépendait jadis du royaume du Cambodge.

Vers la moitié du XVIII^e siècle, le roi d'Annam Hien-vo-Vuong, ayant déclaré la guerre aux Cambodgiens, envoya contre eux pour les combattre le mandarin Nguyen-cu-Trinh. Les hostilités durèrent trois années et se terminèrent par la défaite du monarque Cambodgien Nặc-Ong-Nguyen, qui se vit obligé d'abandonner sa résidence habituelle de Thuan-thanh (Mytho), pour se retirer d'abord à La-rách (Vinhlong), puis dans la région de Chaudoc. La conquête du pays se poursuivit progressivement sous le règne du grand Empereur Gia-Long, le régime ne tarda pas à occuper toute la région de Longxuyen et de Chaudoc, à laquelle il donna le nom de Vinh-thanh. Un fort, destiné à concentrer les troupes de Ca-man pour des opposer aux Cambodgiens, fut construit par lui à Binh-duc, à l'embouchure du rạch Longxuyen. Cet ouvrage avancé prit le nom de Thủ-thao-đồn, et la petite armée qui l'occupait de Longxuyen đạo. Peu après, un second fort fut bâti au Lap-vo et reçut une garnison que l'on nomma Cuong-thanh-đạo. (A suivre)

MẠI HÓA MÔI DẪN (tiếp theo)

làm cho qua đau trong trái tim hoài, mà mĩa ra chẳng đáng, qua muốn chết quá chừng, mà biết chừng nào chết cho đáng? »



Đêm kia bã đau hơn mọi bữa tưởng là cần địa viễn thiên, trong lúc đó có một người chỉ em bạn đem đến cho bã một ve thuốc Sirope de Follet mà nói rằng: hễ uống thuốc này vào thì bệnh liền thuyên giảm và ngủ nghê đáng an giấc. Bã chưa tin cho lắm, mà nhưng vậy cũng vì tình

uống hết hai muỗng lớn thuốc ấy.

« Bã mới nói: Tôi uống vào chừng hai phút đồng hồ, trọn đêm ngủ mê mang, tới sáng ngày mới thức dậy. Từ ấy trong mình tôi khỏe khoắn nhẹ nhàng, chẳng còn đau đớn chi nữa. Hết nhức đầu mà cũng không buồn nữa. Mỗi đêm tôi mới uống 2 muỗng lớn, cho nên từ đó đến nay tôi ngủ ngon giấc hơn hồi tôi chưa mang bệnh. Nay tôi mới chắc sẽ đáng lành bệnh như xưa. Uống thuốc ấy mà hết đau đớn trong mình thì cũng đủ cho là thuốc linh nghiệm rồi.

Thuốc Sirope de Follet thật hay, nếu uống vào một lần chừng 1, 2 muỗng lớn thì đủ mà làm cho hết đau đớn trong mình và ngủ nghê ngon giấc, mà mỗi lần thức dậy, thì không nhức đầu cũng chẳng buồn trong mình chi cả.

Thuốc này dễ lau được, trong sạch lắm; dùng nó chẳng hại chi. Đau gân lác léo, đau bụng, đau gan, đau thân, dùng nó thì rất tiện. Lại trong khi đòn bà làm bôn, ốm bụng quặn đau, uống nó vào cũng giảm êm bớt đáng. Nó còn trị nhiều bệnh nữa: Hoặc đau rần, hoặc phỏng mình dùng nó thì chắc hết tức thì.

Thuốc này có bán trong mấy tiệm thuốc. Mỗi cái món bán ở 19 đường Jacob Paris. Nếu chẳng muốn sai lầm thì hãy coi trên nhãn ve nào có tên Follet thì phải.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX như ở hàng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, ChợTrần.

DƯƠNG ANH NHI PHÁP

(Puericulture) — (tiếp theo)

Cách mấy đời rồi ai ai cũng đều biết rằng sữa và bánh bích-quí là ngon và tốt, mà

Coi qua trang thứ 12

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

MÃI HÓA MÔI DẪN

(tiếp theo)

chẳng ai biết làm làm sao mà cho hai món ấy đứng hừ, đứng thúi, có một mình Hóa-học-Gia là ông Henri Nestlé người ở Vevey trả nghĩ đáng một việc rất hay là dọn sữa Nestlé ra như bột vậy, thứ bột sữa Nestlé dẫu để mấy ngàn năm cũng còn thơm, chứ chẳng hề hôi thúi chút nào. Bò của ông nuôi con nào cũng mập mạp, cho ăn ngoài trời, chẳng có bình hoạn chi cả, bởi vậy cho nên bò ấy mà nặng sữa ra thì tốt lắm.

Cách dọn sữa cũng là khéo nữa, hề nấu sữa cho dặt lại rồi, bèn thêm đường và bột bích-qui mà làm ra một thứ vật-thực rất quý trên đời.

Có nhiều người tưởng lầm rằng: bột sữa Nestlé là đồ sống sịch, ăn không tiêu, chẳng phải như vậy đâu, bột sữa Nestlé này nấu với nước thì đủ làm cho nó trở nên thơm ngon, cho con ăn mau mập mà lại mau tiêu nữa. Nào là sữa, nào là bánh bích-qui, nào là đường, đến là vật dễ tiêu cả.

Con nít nhỏ từ vài tháng sắp lên cho tới một năm rưỡi thì cho nó uống bột sữa Nestlé tốt lắm, chất sao sao nó cũng ưa vì ăn bột sữa này vô đã ngon mà lại mau phì-mỹ nữa. Hãy dùng thử một đôi hộp thì biết sự hay của nó ra thế nào.

Bột sữa Nestlé thật tốt hơn mấy món ăn khác, trong bột chẳng hề khi nào có bợn dơ và tế-vi-chi-trùng chi cả, Nó lại có một điều hay nữa là trong mùa nóng nực, nó chẳng hề hư thúi mà làm cho con nít phải mang bình kiết như mấy thứ sữa khác vậy.

Hồi này đó tôi nói: « Con nít chừng vài ba tháng sắp lên mới cho uống sữa bột Nestlé », ấy là nói về mấy đứa nhỏ mà mẹ mạnh giỏi, có đủ sữa mà cho con bú, chứ đời nay thấy nhiều người đờn bà yếu đuối, thiếu sữa hoặc chẳng có sữa mà cho con bú. Vậy mấy người ấy nếu dùng đến bột sữa Nestlé thì rất tiện, vì bột sữa này thế cho sữa mẹ hay lắm, chẳng có thứ gì bằng.

Trong cả hoàn-cầu đâu đâu cũng có bán sữa Nestlé và bột sữa Nestlé.

KHI RA KHỎI HANG

(Au sortir du Tunnel)

Khi đi xe lửa chun vào hang núi, đều lúc ra khỏi hang thì thấy đồng búi sáng lòa, thì

Coi qua trương thứ 13

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kiều) (Tiếp theo)

(850) Bàn rằng nàng đã cứu nguyên, (a)
Hay đầu địa ngục ở miền nhân-gian.
(Khuyên, Ung đã đất mưu gian,
Đem nàng đưa xuống để an dưới thuyền.)
(Buồm cao leo thẳng cánh suyền, (b)
Đè chừng Vô-tích bằng miền vượt sang.
Giả đồ lên trước thỉnh-đàng, (c)
Khuyên, Ung hai đứa nộp nàng dâng công.
Đem nàng bỏ xuống cửa phòng,
(Hãy còn thiếp thiếp giặc nông chưa phai,
(Mơ màng chợt tỉnh hồn mai, (d)
Cửa nhà đâu tá lâu dài nào đây?
(Bàng hoàng đỡ tỉnh đỡ say,
Thỉnh-đàng mắng tiếng đòi ngay lên hầu.
Á hườn lên xuống giục mau,
Hải hùng nàng mới theo sau mọi người.
Ngước trông tòa rộng giầy dài,
«Thiên quan chúng lễ»(e) có bái treo trên.
(Ban ngày sập thấp đôi bên,
Giữa giương thất bảo (f) ngồi lên một bà.

(851) Thúc-sanh hồi đó chắc là Túy-Kiều đã ở dưới suối vàng rồi, chẳng dè chị ta tuy không có ở nơi suối vàng, nhưng cũng đã sa vào chốn địa-ngục ở miền nhơn gian rồi đó.

(852) Nguyên từ khi hai đứa Ung-Khuyên dùng mưu gian đó đặt rồi, thì chúng nó đem chị ta bỏ xuống dưới thuyền mà chở đi.

(853) Chúng nó dương thẳng cánh buồm đặng đi cho mau, trông về miền Vô-tích mà vượt sang.

(854) Khi về tới bến, bỏ thuyền lên bộ. Hai đứa ấy đem chị ta nộp vào trong một nơi thỉnh-đường kia mà dâng công.

(855) Hồi chúng nó để chị ta nằm xuống dưới cửa phòng, chị ta rất khiếp sợ, phần lại bị thuốc mê, vậy nên tình thần chị ta hãy còn mê mẩn, như người ngũ say mà không biết chi hết.

(856) Lần lần chị ta tỉnh lại, mở bằng mắt coi xem từ phía, thiết rất lạ lùng chẳng hay cửa nhà lâu các nào mà mình lại ở đây vậy?

(857) Trong cơn ngỡ ngàng bàng khuáng, nửa như say nửa như tỉnh, chưa biết nghĩ làm sao. Xảy đầu nghe có tiếng trên thỉnh-đường cho đối chị ta lên hầu.

(858) Đoạn, có bọn A-hườn chạy ra, giục giả chị ta vô hầu. Chị ta hải hùng chưa biết thế nào, vậy cũng phải theo chân bọn họ mà vô trong nhà.

(859) Chị ta ngước mắt trông lên thì thấy một giải dài tòa rộng mình mông. Trước nơi thỉnh-đường có treo một tấm biển đề bốn chữ: «Thiên quan chúng lễ», chắc là nhà quan đại-thần chi đó!

(860) Khi vào tới nơi thì thấy trời đang ban ngày mà đôi bên có đèn sập thấp sáng rực rỡ. Chính gian giữa có kê một giương thất-bảo, và có một bà ngồi nghiêm chỉnh ở trên giương.

(a) Cứu nguyên cũng như cứu tuyền, nghĩa là dưới chim từng suối. Tả-truyện có câu: « Cứu nguyên như khả tác, quán thủy dư qui? » Người chín suối nếu bằng sống lại thì nơi nào theo ai?

(b) Suyền nghĩa là mau. Cánh suyền là giương cánh buồm chạy mau.

(c) Thỉnh-đường là chỗ quan xử việc.

(d) Hồn mai là hồn đờn bà. Người Triệu-sư-Hùng-đời nhà Tùy, chơi núi La-phủ, ngủ dưới gốc cây mai, chiêm bao thấy một con gái đẹp ra đón mời vào nhà chơi. Người con gái ấy tức là hồn cây mai đó.

(e) Thiên quan chúng lễ chữ ở sách Châu-lễ, nghĩa là quan Tề-tướng.

(f) Thất bảo là bảy đồ quý: pha-ly, xá-cử, châu, ngọc, vàng, bạc, đôi-mỏi.

TRUYỆN KỶ MẠN LỤC

(Recueil d'anecdotes extraordinaires)

Truyện thơ Kim-hoa

Con gái làng Kim-hoa tên là Chi-lan, họ Ngô, nguyên là vợ của quan giáo-thụ họ Phú.

Nàng ấy học rộng, văn chương cao từ có tiếng trên đời. Vua Thuần-tôn đời nhà Lê nghe tiếng người hay chữ, cho làm nữ giáo-học, dạy các cung

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tấn-văn giùm

ngác bàng
ra như tỉnh,
ây đầu nghe
g cho đời qui

A-huôn chạy
u. Chi ta hải
vây cũng phải
ở trong nhà.
hất trông lên
oa rộng mình
đường có treo
chữ: *Thiên*
là nhà quan

i thì thấy trời
i bèn có đèn
hình gian giữa
bảo, và có một
ở trên giường.

nhur cứu tuyền,
suối. Tả-truyện
khá tác, quán
nín suối nếu bằng

Cánh suyền là
mau.
quan xử việc.
đơn bà. Người
Tây, chơi núi La-
mai, chiêm bao
đón mới vào nhà
tức là hôn cây

chữ ở sách Châu-
ng.
ô qui: pha-ly, xà-
ac, đôi-môi.

MAN LỤC (extraordinaires)

Kim-hoa
n-hoa tên là Chi-
n là vợ của quan

g, văn chương ca
bi. Vua Thuần-tôn
ng người hay chữ,
oc, dạy các cung

nhon. Khi nào vua đi chơi, thì sai
nàng ấy đi theo hầu, vua muốn sai
ngâm vịnh bài gì, nàng ấy hươi bút
nháy mắt thì rồi liền, mà bài nào
cũng hay, không ai chê đặng.

Đến năm nàng ấy ngoài 40 tuổi thì
mất, chôn ở bãi đất Tây-nguyên.

Cuối năm Đoan-khánh, có người
học trò tên là Mao-tử-Biên, học tại
nơi Kinh-sư. Lâu ngày nhớ nhà, trở
về huyện Đồng-hỉ tỉnh Thái-nguyên.
Đi đàng qua làng Kim-hoa, xây gặp
con mưa gió to ngăn trở, nhà cũn xa
mà trời đã tối. Chàng ta trông về phía
trước, thấy có thấp thoáng bóng đèn,
vội đến gần nơi thì thấy có vài gian
nhà tranh bốn bề tre mọc sum sê.
Tử-biên xin vào ngủ nhờ một đêm,
người canh cửa không cho vào,
mắt đom vô trong nhà thì thấy một
ông già ngồi trên giường, và có một
người mỹ-nhơn đứng bên, mang giày
châu, cài trâm ngọc, coi tợ như dạng
phỉ tần.

Người mỹ-nhơn đó bảo kẻ canh cửa
rằng:

— Đêm khuya quanh vắng, trời lại
gió mưa, người ta xin ngủ nhờ, mảy
lại không cho người ta vào thì bảo
người ta đi đâu bây giờ?

Tử-Biên vội vàng bước vào, ngủ
nhờ ngoài cửa. Hồi gần 10 giờ khuya,
thấy một người râu tóc đã bạc, dáng
điệu gãy gù, cưỡi một con la sắc đỏ
đến chơi. Ông già trong nhà chạy ra
đón vào nhà ngồi chơi. Đoạn sai dọn
tiệc, hai ông già và mỹ-nhơn ngồi
cùng một bàn uống rượu.

Ông già coi trên cánh bình-phong
có bốn bài thơ của mỹ-nhơn đề như
vầy:

1° — Xuân từ

*Khi trời ấm áp dưới hơi dương,
Thấp thoáng lâu đài về đé vang.
Rèm liêu liu lo oanh hót gió,
Giậu hoa phấp phới bướm soi hương.*

2° — Hạ từ

*Gió bay bóng lựu đỏ rơi bời,
Tựa gốc cây đu đứng nhón chơi.*

*Oanh nọ tiếc xuân còn vỗ cánh,
Én kia nhớ cảnh cũng gào hơi.*

3° — Thu từ

*Gió vàng hiu hắt cảnh tiêu sơ,
Lẻ tẻ bên trời bóng nhạt thưa.
Giếng nước sen tàn bóng hết thắm,
Rừng phong lá rụng tiếng như mưa.*

4° — Đông từ

*Lò sưởi 1) bèn mình ngọn lửa hồng,
Giải buồn chén rượu lúc sâu đông.
Tuyết đưa hơi lạnh xông rèm cửa,
Gió phây màu băng giải mặt sông.*

Ông già vào chơi đọc bốn bài ấy
rồi khen rằng:

— Nếu Nam-châu không có tôi, thì
ai biết được bài hay của phu-nhơn;
mà nếu tôi không được gặp phu-nhơn,
thì cũng không khi nào được biết
văn hay trong đời. Cô-nhơn có câu
rằng: « Danh hạ vô hư », thiệt là
phải lắm!

Mỹ-nhơn nói:
— Thiếp tài nhỏ tầy sợi tóc, có đầu
đám sánh với tài danh-công, may
được gặp gỡ tiên traò, hầu trong
nghiên bút, thì cũng gọi là hơi biết
làm thơ đó mà thôi.

Vậy thiếp xin đọc mấy bài của thiếp
đề vịnh khi xưa: đặng tiên-sanh nghe
chơi luôn thể:

— Một khi thiếp có qua chơi núi
Vệ-linh, là chốn Đồng thiên vương
phi thăng đời xưa đó, có đề chơi một
bài từ tuyệt như vầy:

*Chon vong núi Vệ về mây lộng,
Cây cối sum sê sắc tử hồng.
Ngựa sắt ở trời, lên ở sứ,
Uy danh lăm lăm khắp non sông.*

— Được vài tháng, tiếng thiếp động
đến tai cửu trùng, Hoàng-đế người
cả khen ngợi, ban thưởng cho thiếp
một cặp áo. Lại một khi Hoàng-đế
ngự chơi cửa Thanh-dương, sai quan
Nguyễn Thi-thơ làm một bài uyên-
trương từ khúc, người không bằng lòng,
sai thiếp làm bài khác. Thiếp phụng
chỉ thảo ngay dâng lên, Hoàng-đế

(1) Lò sưởi là lò lửa để hơi cho ấm.

MẠI HÓA MÔI DẪN (tiếp theo)

sự cảm xúc rất khoái lạc. Hít khi trời thông
thả, coi mọi người đều khỏe khoắn trong
mình, thì ai ai cũng muốn đi chơi xa.

Ấy khi nào mình đau, khi nào mình bị
huyết suy, trở nên liệt nhược, lý vị yếu đuối
thì cũng như trong lúc mình chun theo xe lửa
mà vào hang vậy, chẳng biết ngày nào ra
khỏi, mà song le hệ gặp được lương-được
rồi thì cân bịnh lần lần giảm thuyên, tỉnh
thần lần lần tăng kiến, dường như mình ra
khỏi hang mà thấy đồng trống vậy.

Mùi đời khoái lạc tiêu điều! Thuốc lương-
được ấy nay ai ai cũng đều kỹ niệm, hiện nó
là **Globéol**. Là một vị thuốc rất thần diệu,
bổ dưỡng khi huyết rất màu, nó làm cho
những kẻ ho lao, ho tởn, phàn nhược vì
cường, nó làm cho những người huyết suy
hoặc làm ăn cực khổ hoặc có sức lại là đều
của kẻ bịnh như đã ngã lòng trông cậy rồi.

Hễ ai uống đặng thuốc **Globéol** thì rất
hữu hạnh, thân thể nhẹ nhàn, lòng hàng ước
ao hưởng lấy mùi đời. Tợ như kẻ đi chơi xa
theo xe lửa chun vào hang bị cuộc tối tăm,
ngồi gư vào ghế buồn nhĩễn mà chịu, chớ
chẳng biết làm sao, chừng ra khỏi hang, thì
ai ai cũng chạy đứng theo mây cửa sổ mà đom
trời đất muôn vật, cũng như mấy người đau

nhờ lương được mà lành bịnh thì ai chẳng
mừng rỡ, chẳng reo ười, vì nay mạnh giỏi
như xưa, vui vẻ ăn chơi, chẳng còn nao núng
gì nữa, chẳng còn hồi hộp, chẳng còn ho siễn,
chẳng còn mất giấc ăn, giấc ngủ nữa. Khi
huyết thanh vượng lý vị mạnh mẽ, cũng như
đồng-hồ khi trước bị bụi đóng đơ, khi chạy
khí ngừng, nay nhờ thơ đồng-hồ chùi tạc sạch
sẽ, cũng chể đầu vô, nên chạy đúng giờ đúng
khắc. Thuốc **Globéol** cũng khá tợ với thợ
đồng-hồ.

Nhờ thuốc **Globéol** mà mấy gái tơ, đỏ da
thâm thit, chẳng còn mê-mê xanh-xanh như
xưa nữa ấy là dấu huyết suy. Mà muốn chữa
bịnh huyết suy thì các hương-y dạy phải cử
động, hít thanh-khi, ăn đồ cao lương, cũng
đi đến xứ nóng mà ngủ. Mà chẳng phải mỗi
người có thể đi xa được vậy; những người
chẳng có thể thì nên mua thuốc **Globéol** mà
uống thì khỏi mất công nhiều chuyện.

Có trụ tại tiệm thuốc Thượng-dăng
chủ tiệm là **G. RENOUX** nhưt hàng bào-
tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và
đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-
Á, chủ tiệm là **SOLIRÈNE**, Chợ lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

khen ngợi hồi lâu, rồi thưởng cho thiếp 5 nén vàng, và kêu thiếp là nữ học-sĩ nhà họ Phù. Từ đó nổi tiếng trên đời, khách văn chương ai cũng có lòng trọng đến.

— Khi Thuần-hoàng-để băng, thiếp có khóc một bài như vậy :

*Ba mươi năm lẻ trị ngôi trời.
Bốn biển ơn nhuần được thành thời.
Rộng mở giang sơn thêm cõi đất.
Dựng nên sự nghiệp khắp trên đời.
Long-dư tuyết phủ trời xa thẳm.
Ngự-uyển hoa sâu sắc kềm tươi.
Quãng-nhạc đêm đêm còn báo mộng,
Kiều-sơn ngó tới lụy tuôn rơi.*

Ông già nghe đoạn rồi nói :

— Thơ của phu-nhơn đó, thiệt có tình ý như thơ cô-nhơn. Vì thơ cổ cốt phải ý từ hồn hậu, nói ít mà tình ý nhiều mới hay. Chớ như thơ thời nay thì họ làm khinh bạc lắm.

Mỹ-nhơn nghe nói sa nước mắt mà rằng :

— Thiếp được vào cung châu Thuần-hoàng và Hiến hoàng, nghĩa tuy là vua tôi, tình thiệt như cha con. Không để những người thiên bạc, đem dạ nghĩ ngờ, có làm bài bi bác. Đại để như có câu rằng :

*Quán vương muốn giải cơn buồn bực.
Nên gọi Kim-hoa học-sĩ vào.*

Lại như câu :

*Lầu rồng tan tiệc thơ ngâm mỗi,
Châu chực năm canh ngủ dậy trúa.*

— Như những câu ấy, có phải là lời nói quả chẳng?

Ông già nói :

— Phu-nhơn chờ nên sâu oán chi, xưa nay thơ từ họ nói xàm cũng nhiều, lắm người mắc tiếng oan uổng chẳng phải là một mình phu-nhơn mà thôi đâu!

Kể đó bàn đến thơ của các ông danh tiếng đương thời, thì ông già nói rằng :

— Thơ từ mỗi người một cách điệu, vì như thơ ông Chuyết-trai thì lạ lùng tao nhã; thơ ông Vu-liêu thì kịch liệt cao kỳ; thơ của ông Tùng-xuyên thì

khôe mạnh như dòng tướng đánh giặc, nhưng có chỗ thô tục; thơ của ông Cúc-pha thì dịu dàng như con gái chơi xuân, mà lắm câu yếu đuối. Còn các ông khác cũng hay cả, nhưng nghĩa lý kín đáo phong nhã mà bài nào cũng có ý trung vua yêu nước, thì chỉ có thơ ông Liễu-trai là hay hơn hết.

Hồi đó Mao-tử-Biên nằm ngoài nghe lóng hết mọi điều, lần lần bước vào lay chào. Ông già thò tay vào túi lấy ra một cuốn sách trao cho chàng ta, và dặn rằng :

— Anh muốn học làm thơ, thì cứ đem cuốn này về mà học là đủ.

Ông già nói rồi từ biệt. Tử-biên cũng trở ra ngủ. Sớm mai thức dậy, té ra mình nằm trên mồ mà, sương lộ ướt đầm quần áo. Mở xem cuốn sách thì toàn giấy trắng, chỉ có bốn chữ : « **Lữ đường thi tập** » mới biết ông cụ đó tức là Sái-tiên-sanh ở làng Lữ-đường. Mà hồi nơi mộ đó thì tức là ngôi mộ của Phù giáo thụ tiên sanh phu-nhơn.

Chàng ta về nhà, tìm kiếm mua cuốn thơ ấy, quả nhiên vẫn đương nổi tiếng ở đời.

PHẬT-TỬ NHÂN DUYÊN

(Thầy chùa gặp duyên lành)

Người say rượu nói xàm nên diêm

Trần-hữu-Tề bàn tình với mẹ xong xuôi, rồi chạy đến trước mặt em là Tỏa-Trình nói rằng :

— Muội-tử ói! Anh coi muội-tử ở lầu trong nhà, làm lấp mắt cả trí khôn rồi. Khi trước muội-tử đi ra ngoài, khoát đạt đường nào, nay có sao mà trí hóa lờ mờ làm vậy? Hồi sớm hôm này, phụ-thần có biểu anh: Phần mộ nhà ta ở Khâm-châu, hai năm nay chur từng sửa lại, cha sai anh qua nơi đó, thăm mộ tiên-nhơn, và thăm dò tin tức chàng họ Thư (Á-

cón) luôn thề. Hiền-muội-đang lúc buồn bực này, đi chơi với anh luôn thề được chẳng!

Lời đó chính là hiệp ý nàng Tỏa-Trình. Nguyên chị ta từ lúc lớn nên, biết chồng mình là chàng Á-cón bị kẻ bắt đi từ thửa nhỏ. Hai nhà đâu có đi tìm, nhưng chắc là tìm kiếm không được hết lòng. Vì thế chị ta xuất dương du học, học cách thề thào, cũng là có ý đề phòng khi đi kiếm chồng. Chỉ vì không lẽ tự mình nói ra, đề dạ mà thôi. Nay thấy anh nói làm vậy, thì chính hiệp ý riêng của mình. Chị ta mới thở dài ra một tiếng mà nói rằng :

— Nếu vậy thì càng hay lắm. Vì em nay đã lớn, mà chưa được biết phong cảnh đất Khâm-châu là thế nào ra làm sao. Và em nhớ khi học ở Nhứt-bồn, thầy giáo dạy địa-lý có nói rằng: Phép học địa-lý trước hết phải biết quê hương, rồi sẽ tinh lần ra ngoài. Vậy thì em đi chuyến này, cũng là một việc học.

Hữu-Tề nghe em nói thì mừng lắm, cũng biết lời đó là nó nói chừa mình chớ không phải thiệt vậy. Nhưng cũng may mà nó bằng lòng đi chơi, thì cũng giải khuây đặng cho nó. Liền sai người đem cơm cháo lại cho em ăn.

Hôm sau, Hữu-Tề tình bàn với cha, đặng về Khâm-châu. Xảy có người nhà họ Thư chạy lại nói rằng: « Lão-gia tôi cho mời lão Tiên-sanh qua chơi. » Trần-lão lật đật theo chơn người nhà, đến chơi nhà họ Thư. Thư triều-Đổng vội vả rạ cửa tiếp vào nói rằng :

— Trần thân-gia! Tôi cho mời người qua chơi cũng không có việc chi lạ, chỉ vì từ này sắp sau, đôi ta không đặng thường thường hiệp mặt với nhau nữa. Nguyên bữa hôm qua có giấy quan trên tư cho tôi rằng: Nay có bọn phủ-đăng ở Qui-châu, lấy lạng ra ở các xứ. Phạm các nơi gần biên, phải phái viên phòng thủ. Vì

Mỗi r là thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

thế sai tôi qu
mà độ thắm
đi, chắc là p
đem gia quy
nhà và đồ v
để lại đây, xi
dum cho tôi
việc quan, t
Trần-lão v
Thư mở tiệc
đến chiêu t
Trần-lão
bao nhiêu r
quả sức, khi
làm xàm, t
— Mau!
đến đây ch
Hữu-Tề v
— Thưa
chi vậy?
Trần-lão
vội tay cười
— Cha ch
hết sức. A
chàng?
— Thưa
kêu con.
Trần-lão
khích và nó
— Không
lâm đó, kêu
mà!
Khi đó Tô
bên, thấy ch
nói:
— Thưa
chi vậy?
Trần-lão
nằm lấy tay
— Cha m
cho con!
— Thưa
mừng dữ v
— Chà!
này, không
riêng của n
sao? Việc n
thứ hai của
biết: Chồn
phen này k

thế sai tôi qua ở Quảng-dông, đặng mà dò thám sự tình. Tôi chuyến này đi, chắc là phải ở lâu ngày, vậy phải đem gia quyến đi theo cả. Còn cửa nhà và đồ vật dụng của tôi, thì tôi để lại đây, xin nhờ thân-gia coi chừng dùm cho tôi. Đợi khi nào tôi xong việc quan, tôi trở về rồi sẽ tính.

Trần-lão vàng lời. Bữa đó nhà họ Thụ mở tiệc thết-đãi, uống rượu cho đến chiều tối mới tan tiệc.

Trần-lão vốn không uống được bao nhiêu rượu, bữa nay uống say quá sức, khi trở về nhà, cười nói làm xàm, tỏ ra giọng say:

— Mau! mau mau! kêu Vinh-tử đến đây cho ta.

Hữu-Tề vội vã bước lại:

— Thưa cha, cha kêu con có việc chi vậy?

Trần-lão mở mắt thấy Hữu-Tề, rồi vội tay cười ngặt:

— Cha chả! Tao bữa nay khoái dạ hết sức. À! phải cha kêu con đó chăng?

— Thưa cha, chính phải cha vừa kêu con.

Trần-lão lại cười khúc kha khúc khích và nói:

— Không phải không phải! cha kêu làm đó, kêu con A-Trần lại đây kia mà!

Khi đó Tỏa-Trình đang đứng gần bên, thấy cha kêu đến thì bước lại và nói:

— Thưa cha, nữ-nhi đây, cha dạy chi vậy?

Trần-lão khi thấy Tỏa-Trình, bên năm lấy tay mà nói:

— Cha mừng cho con! cha mừng cho con!

— Thưa cha, có việc gì mà cha mừng dữ vậy?

— Chà! mầy mầy... cái con A này, không biết chi hết thấy, việc riêng của mầy, mầy còn không biết sao? Việc mừng này là việc mừng thứ hai của mầy, để cha nói cho mầy biết: Chồng mầy là thằng A-cón chắc phen này kiếm đặng rồi.

Tỏa-Trình nghe cha nói vậy, then đỏ mặt vùng chạy ra ngoài. Tuy miệng chẳng nói chi, nhưng kỳ thiệt thì trong bụng mừng lắm. Cả nhà nghe câu đó, ai nấy đều mừng thay cho tiểu-thơ, xúm xít lại đặng hỏi nguyên do. Trong bọn xúm lại đó có một bà-vãi, nguyên chị ta xuất gia đi tu, xưa nay chị hay cùng vãi cho các người bệnh hoạn. Khi nàng Tỏa-Trình thất-cổ, thì chị ta nói là nàng ấy năm nay gặp phải hung-tình chiếu mạng, chị ta xin 3 tạ gạo đặng cùng vãi dùm cho đặng mà trừ hung-tình ấy. Mẹ của nàng Tỏa-Trình nghe lời đó, vội đón về nhà. Hồi đó bà-vãi ấy bước tới trước mặt Trần-lão hỏi rằng: « Đã thiệt nhà họ Thụ kiếm đặng người chồng của cô Tỏa-Trình rồi sao? »

Nói chưa dứt lời, xẩy đầu Trần-lão oẹ một tiếng, rồi mửa hết com rau ra ngoài. Đoạn nằm im lìm, không nói chi hết.

(Sau sẽ tiếp theo).

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

BỒN PHẬN VỚI NGƯỜI ĐỒNG LỘM
(Tiếp theo)

Chánh-trực. — Bồn-phận trong nghề làm-bổ thí.

— Trung-hậu khoan-hồng. — Làm phước

Thành-thật (Probité) Chánh-trực (équité)

Thủ-tín (loyauté) Thận-trọng (délicatesse).

— Bốn đức ấy thuộc về sự công bình bồn-phận. Thành-thật là công bình theo luật,

chánh-trực là công bình tự nhiên của bồn-tánh con người, thủ-tín là hề nói ra thì gia

lấy, thận-trọng là lấy lòng tri tình khiết, lấy dạ liêm sỉ mà đãi thiên hạ.

Người thành-thật chơn chất thì chẳng hay

tham lam gian xảo, khi được của rơi bên tìm

cho được nguyên-chủ mà trả lại cho người; chẳng hề dám khi nào tổn nonh ích-kh, giữ

gìn lẽ luật chặt chĩa chẳng dám sai ngoa. Thế tục kêu là người ngay thẳng thật thà,

song ngay thẳng thật thà thì hay giữ gìn bồn-phận, còn thành-thật thì không hề làm

hại cho ai.

Người chánh-trực ít hay theo luật đời cư

do lương tâm mà cử chỉ, dầu cho luật đời cho mình có quyền quá lẽ cũng chẳng tổn nonh ích kỷ đâu.

Luật đời duy khó mà gia giảm, nếu cứ theo luật đời mà cử chỉ nhiều khi còn lầm, phải mất phép công chánh. Thái quá cũng có nhiều khi bất cập. Bởi vậy nhờ cái đức chánh-trực mà được giữ lẽ trung-dung thường, không thái quá cũng không bất cập. Người chánh-trực hay nghĩ nghĩ độ lượng công cán mỗi người, chẳng hề dè dặt lời mà bỏ việc công bình, hoặc bình đẳng này mà bỏ bình kia, tưng vì tấy dẫu, cứ ai phải thì cho là phải, mà ai quấy, cho là quấy.

Như trong công việc làm thuê làm mướn, cứ theo giờ mà trả tiền thì ít có công bình, phải tính tiền tuy theo công việc làm thì công bình hơn.

Người thủ-tín thì hay giữ luật danh-dự, hứa sao thì cứ giữ vậy chẳng hề sai chày.

Lời nói ra cũng chắc hơn tờ giấy. Đức thành-thật chứa đũ cho mình được làm người hay thủ-tín, phải có lòng liêm sỉ hẳn hỏi mới được. Như tham lam gian xảo thì còn có luật phạt, chứ còn tận nhân, vô liêm-s thì luật nào biết mà phạt, một nhờ lương tâm trách móc hoặc bị thiên hạ chê bai mà thôi.

Người thận-trọng hay kiểm thế mà làm đẹp lòng mọi người, chẳng hề biết vô lễ với ai, mà lại hay vui lòng đãi đặng, làm ơn làm nghĩa, thảo lão cùng cả thiên hạ. Lời ăn tiếng nói điệu dàng đẹp đẽ. Với anh em ruột chẳng thèm tranh lợi hai gia-tả, cũng bằng bố hết lòng trong trợ, khi làm mướn làm thuê cứ lo vun gốc bởi cội làm cho kẻ trưởng thượng hằng có lợi luôn, coi của người như của mình vậy, chẳng khi nào dám xa ba cho tời bại.

Ở được như vậy chẳng những là thiên hạ chuộng yêu mà lại được tôn trọng lắm đó.

— Ai mà không thành-thật là một gã tiêu-nhơn, người mà không chánh-trực thì chẳng có nhưt diêm lương tâm, tán tận thiên-lương; ai mà không thủ-tín là một người thất-tín chẳng biết liêm-sĩ, kẻ nào mà không thận-trọng thì là một đũa lỗ-mẩn tục tiêu.

Paulus Hòa.

THUẬT-PHÁP ĐA-ĐOAN

(Physique amusante)

Làm chong chóng bằng nước và trái bần.

Một cọng rơm cho dài, một trái bần cho lớn và hai trái nữa nhỏ thì đủ mà làm cái chong chóng này.

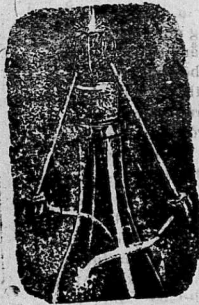
Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Dùng dao cho thiệt bên tiện đầu trái bàn lớn cho bằng như miệng nồi vậy. Đoạt khoét và móc ruột ra cho hết, rồi xoi 2 lỗ ngang nhau thiệt tròn gần nơi đầu nhọn; hai lỗ ấy phải cho vừa với cộng rom.

Bây giờ lấy hai trái bàn nhỏ mà xoi lỗ, mỗi trái hai lỗ, một lỗ ngay trên đầu bằng, còn lỗ kia thì xoi bên hông, rồi dùng móc sắt nhỏ mà móc ruột ra cho hết. Các việc đó xong, bèn lấy cộng rom cắt ra làm 4 đoạn, 2 đoạn bề dài 2 tấc, còn đoạn kia chừng 2 phân bề dài mà thôi, hai khúc vẫn này lỗ phải cho nhỏ hơn lỗ hai khúc dài một thì.

Lấy 2 khúc dài một đầu thì cắm vào trái bàn lớn chỗ 2 lỗ gần đầu nhọn đó, còn đầu kia thì cắm vào hai trái bàn nhỏ chỗ lỗ xoi trên đầu bằng đó.

Hai đoạn rom vàng thì cắm vào hai lỗ xoi bên hông hai trái bàn nhỏ đó, phải nhớ cắm xuôi theo một bề mới đúng.



Các cuộc ấy xong xuôi, bèn để đầu nhọn trái bầu lớn trên một cái ve chai đập nút lại cho vững rồi đem nước đổ vào trái bàn lớn, nước bèn theo hai ống rom mà xuống dưới hai trái bàn nhỏ, theo hai ống rom nhỏ đó ra vọt ra ngoài. Nhờ nước chảy ra xuôi bề với nhau, cho nên chong chóng này xây tròn cũng như đồ của con nít chơi vậy.

Khi muốn xoi trái bàn thì phải làm cho kỹ, kéo một là nó bề, nó nức, hai là gãy đầu dao. Muốn cho tiện thì khá dùng dùi bằng sắt nung cho đỏ mà xoi lỗ thì chẳng hề khi nào trái bàn nức bề, muốn lỗ lớn hay là lỗ nhỏ cũng là dễ.

Nói thì nói vậy chớ dùng cách nào cũng đặng, miêng cho kỹ và có công thì xong. Vậy cho nên có lời tục ngữ nói rằng: « *Chẳng chịu khó sao có vui* ». Thế thường vô nan sự...

Quý xích đu

Khi nào ăn tiệc rồi có uống rượu sam-banh hay là khi nào có uống rượu limonade thì thuật ra « *quĩ xích đu* » chơi cho vui, chẳng dùng thầy pháp, thầy phù-thủy gì cả, mà rườĩ quĩ cũng đặng vậy.

Chư-tôn khá dùng một mảnh giấy cho cứng cắt một cái hình bắt từ trên đầu cắt xuống, chừng tới chun thì cắt luôn một miếng cho dài như quĩ đứng trên đầu một cây thước nằm ngang như cây cân vậy, cắt cho khéo, hai chun quĩ phải cho liền với miếng giấy dài mới nói trên đó. Dùng viết mực vẽ mặt quĩ cho đờ dãn theo ý chư-tôn muốn. Lấy ve chai đập nút lại rồi lấy kim găm mà găm miếng giấy dài vào nút ve, hình quĩ phải cho đứng, phía đầu có quĩ phải cho dài hơn đầu kia một chút.

Bây giờ, lấy một trái nho cho thiệt khô, dùng chỉ mà treo nơi đầu chẳng có quĩ, rồi thông trong ly đầy rượu sam-banh hay là rượu limonade gì cũng đặng. Nhờ buộc sợi chỉ thế nào cho hai đầu mảnh giấy ngang nhau.

Khách khứa để ngồi ngang mặt với chư-tôn, chư-tôn lấy 2 cái chai không mà để trước cái chai và cái ly để mà thuật đó, lấy khăn ăn mà đẩy hai cái ve đó kéo dang ra một chút đặng đứng ai thấy cuộc của mình làm.

Trái nho vào rượu một hồi thì có

hơi tháng-khí tỏa ra mà bao chung quanh trái nho làm cho trái nho lần lần phải trở nên nhẹ mà trôi lên mặt nước, khi ấy sợi chỉ dùng lại làm cho con quĩ phải thực xuống mà trốn dưới khăn. Khi hơi tháng-khí lên tới mặt rượu thành ra bọt mà lên theo sanh-khí rồi thì trái nho lại chìm xuống đáy ly, làm cho con quĩ trôi đầu lên. Trời lên thực xuống coi ra rất ngộ, nhưt là mấy đứa nhỏ còn ham vui, thấy đều ngộ, lạ lùng như vậy thì ưa lắm, chỉ cho khối thấy quĩ mà la với nhau rằng:

« *Á ngộ, á ngộ, quĩ xích đu đó bậy ơi! Coi đó, coi đó!* ».

KINH TẾ HỌC

(Etude économique)

CHƯƠNG THỨ VI

Nói về việc hối đoái (gởi bạc)

Tiết thứ nhất. — Việc hối đoái trong nước

Hối đoái nghĩa là người cho vay, người có nợ, đem tiền xứ này gởi qua xứ khác cho nhau. Trong việc gởi bạc chia làm hai hạng là **hối đoái nội quốc** và **hối đoái ngoại quốc**.

Nay xin kể việc hối đoái nội quốc như sau này:

Khi nào muốn gởi tiền qua sang xứ khác, nếu dùng tiền mặt mà gởi thì bất tiện lắm. Cho nên lệ trong các nước, tiền gởi không bao nhiêu, thì gởi nhà giầy-thép; nếu gởi nhiều tiền thì phải gởi nhà ngân-hàng. Vì như tên A muốn gởi bạc đem bạc ấy đưa nhà ngân-hàng xứ mình, đòi lấy một cái giấy hối phiếu (chèque) mà gởi cho tên B ở xứ khác. Tên B cứ cầm cái hối-phiếu ấy đem lại nhà ngân-hàng xứ ấy mà lấy tiền.

Nhà Anh-lan ngân-hàng ở nước Hồng-mao, từ năm 1738 sắp về đến giờ, thì phát một thứ hối phiếu kêu là ngân-hàng bưu-phiếu (Bank Post

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

bill): Lệ từ hôm-hạn kỳ Hằng-nhân cầm phiếu

Việc buôn đạt, thì việc mỗi ngày mượn ở cá thể khiến xứ A có nh ở xứ B thì hối đi mà Nếu vậy th mới xong khi nay, c mà lại có được tiện phương h đều nhau, kia, rồi có với nhau.

Vi như qua xứ B khoản gỏ gỏ sang khoản gỏ gỏ sang hàng 3 x số, rồi tin chớ khờn nữa, Vay

Công vi rầu ! Bề n mình khờ Song thườ rất nguy l khỏi đi n tích đi n mình sẽ trách rằn tốt bị thu đầu động Tôi cũng không gi

Tôi làm tới. Sao n Bọt-Tốt,

Tuy vi đó chàng cười rồi

bill). Lệ từ 10 búng trở lên, cứ sau năm-hạn kỳ ngày 7, thì Hãng cái hoặc Hãng nhánh phải giao đủ cho người cầm phiếu.

Việc buôn bán mỗi ngày một phát đạt, thì việc hối đoái đổi chắc cũng mỗi ngày một nhiều. Mà việc vay mượn ở các xứ trong nước, không có thể khiến cho đều nhau được, vì như xứ A có nhiều tiền gửi sang xứ B, mà ở xứ B thì ít tiền gửi sang xứ A, có hối đi mà không có hối lại là vậy đó. Nếu vậy, thì phải có tiền mặt gửi đi mới xong cho. Tuy vậy, ngân-hàng khi nay, chuẩn bị rất nên xung túc, mà lại có cách làm cho thông dụng được tiện nữa. Nghĩa là hiệp các địa-phương hối đi hối lại không được đều nhau, thì lấy chỗ nợ bù cho chỗ kia, rồi có sổ riêng tính mà trừ lẫn với nhau.

Vì như xứ A có nhiều khoản gửi qua xứ B, mà xứ B thì có nhiều khoản gửi qua xứ C, chứ không có gửi sang xứ A. Xứ C lại có nhiều khoản gửi sang xứ A, mà không có gửi sang xứ B. Nếu vậy thì nhà ngân-hàng 3 xứ ấy, chỉ cứ ghi rõ ràng vào sổ, rồi tính mà trừ đi trừ lại với nhau, chứ không cần phải gửi bạc mặt chi nữa. Vậy thì tiện lợi đỡ việc nhiều,

mà cũng không có việc nguy hiểm trong lúc chuyển vận tiền bạc.

Tiết thứ hai. — Việc hối đoái ngoại quốc

Việc buôn bán ngoại quốc, dầu các nước bên Âu, Mỹ, đâu đâu cũng coi là một việc rất cần. Trong việc vay mượn, coi thời giá trong nước và giá tiền bạc, có khi cao có khi hạ, người buôn bán phải biết kỹ càng mới được. Bởi vậy mới sanh ra nghề riêng, hùn một vốn to, chen đứng ở trong khoảng ngân-hàng hai nước, đặt mà châu toàn cho người buôn bán.

Nhà ngân-hàng đó, buôn bán các hối phiếu ngoại quốc, có 3 thứ lợi ích như sau này:

1. Nhờ cái thời giá hối đoái biến đổi mà sanh lợi. Vì tiền ở trong một nước thì lợi khôngặng bao nhiêu, nhưng tiền ngoại quốc khác nhau thì khác nhờ đó mà sanh được nhiều lợi.

2. Y theo điều lệ hối đoái đã định ra, nhờ các hãng chánh ngoại quốc vắng lại, tính xem thời giá hối đoái các nước cao thấp đường nào mà cầu

ích lợi. Một là bởi giá hải nước không đều nhau mà sanh lợi; hai là trong hai nước giá đều nhau thì gửi qua nước khác mà cầu lợi. Vì như ở nước này muốn gửi sang nước Hồng-mao, mà tính giá ở chợ nước ấy không có lời, thì gửi sang Huế-kỳ, đặng chuyển gửi về Hồng-mao cho có lợi. Nhà ngân hàng thường dùng cách ấy.

3. Lờ các giấy hối phiếu ở mặt chợ ngoại quốc, nếu cao hơn ở trong nước, thì mua hối phiếu ở trong nước mà bán ra ngoại quốc. Nếu ở trong nước cao hơn ngoại quốc, thì thầu nhất hết tiền hiện khoản mà tránh lợi, rồi sẽ đem bạc mặt mà gửi ra ngoài.

Nói tóm lại thì nghề nghiệp nhà ngân hàng này, chỉ nhờ về cái giá biến đổi các nước mà chiếm lợi. Nhưng phải biết chắc cái giá trước thì mới tính lợi hại được.

Thí dụ như bạc ở Nam-kỳ 2 f. 50 mà bạc ở Hongkong thì 2 f. 70 như thế thì mỗi 100 ở Hongkong cao hơn bạc Nam-kỳ 20 centimes thì nên đem bạc Nam-kỳ mà gửi ra ngoài ấy vẫn

Công việc rủi ro đa-đoan vậy sao không rầu ! Bề nào cũng bị A-tốt giết trước, nên mình không cần chi nghĩ đến Bót-tốt. Song thường là ai cũng vậy, tuy gặp cuộc sát nguy hiểm cũng còn cầu may, nếu thoát khỏi trận này dầu có mang trọng thương tích đi nữa cũng còn toàn tánh mạng thì mình sẽ sửa tánh nét lại. Chẳng ta tự trách rằng : « Quả là tôi điên sao chứ ? A-tốt bị thương tích nơi vai, sao tôi lại nhào đầu động vào đó làm đau đớn người ta vậy. Tôi cũng là có phước, sao hồi đó A-tốt không giết ngay tôi đi !

Tôi làm cho nó đau quá, nó có phép giết tôi. Sao may mà nó không giết. Còn như Bót-Tốt chú ấy rất kỳ.

Tuy việc tâm sự rất buồn mà nghĩ đến đó chàng Đạt-ta-nhân bèn vụt cười ngất, cười rồi lại ngó quanh coi có ai đi gần đó,

e mich lòng người ta chẳng : Thiết chú Bót-Tốt rất nên cô-quái. Song tôi cũng là một gã vô doan, khờ khạo. Có lẽ nào thỉnh không nhào đại vô mình người ta vậy kia ! chỉ rồi lại chun trong áo người mà dóm ngó cái đầu phải có, cũng không phải có kia? Tuy tôi nói ý cho nó biết rằng, cái đại grom nó khúch thì bằng vàng, khúch lại bằng đá trâu mắc đầu, chứ làm như vậy cũng sĩ hồ người ta lắm. Tại đó mà sanh sự, chứ không nó cũng không tránh tròn chỉ cho lắm mà ! Tôi sanh làm người gascon ưỡng lắm ! Trí hóa gì vậy hử ! Nếu trận này khỏi họa cũng nên từ từ tánh nét, giữ lễ-nghi với thiên hạ mà ở đời, chẳng phải giữ lễ-nghi là nhác là xô lá. Coi chú A-ra-mit đó mà bất chước. Người sao nho nhã hiền lương, thiết là chất phát. Nào có ai dám nói A-ra-mit là người nhác bao giờ. Ủ ! A-ra-mit đứng kia kia !

Chàng Đạt-ta-nhân và đi và suy nghĩ như vậy, lần lần đi đến gần dinh E-ghi-dong, thấy A-ra-mit đang đứng trước dinh đàm đạo với ba vị qui-tộc hầu cận vua.

A-ra-mit cũng dóm thấy Đạt-ta-nhân. Song vì hồi sớm mai này ông Trê-huynh quở Ngự-lâm pháo-thủ thì có mặt Đạt-ta-nhân ở đó, bèn gì cũng nhột nhột lắm, nên anh ta làm bộ ngó lơ, không chào hỏi đến Đạt-ta-nhân là người đang sẵn lòng muốn đá đá với bọn ấy, chàng va bèn bước lại xa sáu bốn vị đang nói chuyện, và xá và cười. A-ra-mit gạt đầu sơ một cái mà không cười, rồi bốn người bèn nín không dám dao nữa.

Đạt-ta-nhân ta chẳng phải là bươm khò khạo gì, thấy vậy thì hiểu rằng người ta không bằng lòng cho mình xen vào đó. Nhưng mà chưa quen việc Triều-nghị nên tẩn thối lưỡng nan. Đang kiểm thế dạng lui chơn

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

KHƯƠNG HOÀNG HẬU THỌ OAN HINH

DIỄN CA (tiếp theo)

(Une reine malheureuse)

Tô-Hộ đã rõ hai tháng,
 Ưu-Hôn Bi-Trọng mắt ăn bày đều.
 Nghỉ tới đó giận thêm nhiều,
 Làm thính chẳng đứng giữa đèn hét rần.
 Vua chưa dứt việc chánh cần,
 Bốn bề mến phục muôn dân thuận tòng.
 Lộc trời hưởng ngôi cửu trùng,
 Xưa Hạ bỏ chánh ưa-dùng đều hư.
 Đăm mê tửu-sắc chẳng từ,
 Nhà Thương sắc tốt đều trừ chẳng ham.
 Của lợi thiệt cũng chẳng tham,
 Đức lớn thì dựng phong làm quan to.
 Công nhiều thường lộc nhiều cho,
 Lòng nhân lượng rộng gồm lo thanh cường.
 Mới đẹp dâng Hạ phong cương,
 Nhon đàn mây trời lòng thường tin ngay.
 Dung nên nghiệp cả lớn thay,
 Mang trời tron giữ ngày âu lo.
 Nay Bệ hạ hưởng phúc to,
 Chẳng noi tóng tổ trị cho lâu dài.
 Học đời nhà Hạ mất ngay.
 Hề vua tham sắc đền đài chắc vong.
 Đại phu tham sắc chẳng xong,
 Thứ dân tham sắc mạng vong mai chiều.
 Bệ hạ cũng như cây nêu,
 Hề vua lỗi trước tội đều noi sau.
 Lập phe tu đảng với nhau,
 Hai dân rối nước nói sao cho cùng.
 Tôi e công nghiệp cứu trừng,
 Sáu trăm năm trị tội chừng đầy thôi.
 Tự nơi Bệ-hạ khuấy rối.

Vua nghe mấy lời xúc phạm chẳng kiên.
 Phùng phùng nổi giận quở liền,
 Rằng: Vua cho triệu phải liền đến nơi,
 Chẳng dám đợi xe đến vơi
 Vua khiến tôi thất cái lời hay sao.
 Trăm nghe con người mà đạo,
 Kén làm phi-hậu bỏ vào trong cung.
 Cả gan mắng nhứt cửu trùng,
 Đem lời chống trả khỗ-dung tội rồi.
 Sánh trăm với Kiệt (vua Kiệt) mất ngôi,
 Ai giám vô lễ như người nhục quân
 Phải bắt Tô-Hộ loạn thần dân đi
 Giải nó đến Tòa Pháp-ti.
 Hỏi tra kén-án nó thì cho mau.
 Tả hữu đặc lệnh giữa trào,
 Trói kén Tô-hộ hiệp nhau giải liền.
 Hôn, Trọng qui xuống bệ tiền.
 Tô-Hộ nghịch mạng chẳng kiên hoa trời.
 Pháp-ti dâng giải đến rồi,
 (Song bới) Bệ hạ muốn kén con người trước
 Bây giờ buộc tội người đi, [khí].
 Tôi e thiên hạ thì phi đồn truyền.
 Rằng: Bệ hạ trọng sắc khinh hiền,
 Chỉ bằng tha tội đuổi tiền về đi.
 Cám ơn chẳng giết ngày ni,
 Con gái người phải tức thì đem dâng.
 Khi ấy trăm họ vui mừng,
 Bệ hạ lượng rộng lòng nhân khoan hồng.
 Hay tha tội người có công,
 Như vậy cũng đồng được việc cả hai.
 Tự-vương nghe tấu búi tai,
 Bớt giận truyền chỉ tha ngay Hộ-hậu.
 Bểu phải về nước cho mau,
 Không dựng diên dân ở lâu tại triều.

(Sau sẽ tiếp theo)

THAI-TƯỜNG-LONG, CANTHO, (Diễn ca)

cho gọn, ai dè liếc mắt thấy A-ra-mit làm
 rút cái khăn và lấy chơn đạp lên khăn ấy.
 Chẳng ta mới thừa cơ hội này mà tạ lỗi,
 bèn cúi xuống lượm khăn, A-ra-mit đạp
 cứng; song chẳng ta rằng kéo cho được
 cái khăn mà trao cho A-ra-mit và thốt
 rằng: «chương liên-sanh, cái khăn này
 tôi tưởng nếu mất đi thì Tiên-sanh sẽ tiếc
 lắm.»
 Cái khăn thiết quí có thù thua rằng rực
 lại có thù mũ triều-thiên, bèn góc có vắn
 ắn rõ ràng. A-ra-mit đỏ mặt, bèn thò tay
 dục đại cái khăn. Thì các vị qui-tộc đứng
 đó có người cười mà nói: «điều rằng: «Ê! A-
 ra-mit chú hay cần ngôn cần hành lắm
 mà! Còn chối nữa thôi, sao cứ nói không
 thiệt với Bà Boa-tra-xi hoái, vậy chớ
 khăn nào đây mà bả cho chú mượn đó?
 A-ra-mit háy Đạt-ta-nhân một cái tổ dẫu

nói là người thay lay thì chày phải cần
 cổ, rồi day lại đâm thắm mà nói với người
 kia rằng: «chú làm rồi, khăn này không
 phải của tôi, mà tôi không hiểu sao người
 này lượm đưa cho tôi, sao không đưa cho
 anh em, chớ khăn tôi còn trong túi đây
 nè!»
 Nói rồi rút khăn ra đợ cho coi, thiết khăn
 bố tốt lắm, đời ấy bố rất mắc, song khăn
 tron không có thù thua mà có một chữ Tự
 hiệu của va mà thôi.
 Đạt-ta-nhân biết mình làm bậy nên đứng
 nin làm thính. Song chư vị qui-tộc chưa
 chịu tin Aramit bằng lời, có người làm bộ
 tinh táo mà hỏi rằng: «Nếu vậy thì xin
 đưa cái khăn ấy lại đây cho tôi, vì tôi quen
 lớn với ông Boa-tra-xi, không lẽ tôi thấy
 họ lấy khăn của vợ ông họ dùng mà tôi
 điếm nhiên.

TỰ DO DIỄN ĐĂNG (Tribune de nos abonnés)

Quý quán Lục-tinh-tân-văn,
 Trước kính thăm ông đời chữ
 khương ninh, sau xin dạy tỏ cho tôi
 những điều này:

- 1 - Trời đất muôn vật bởi đâu mà có?
- 2 - Có bấy nhiêu năm rồi?
- 3 - Sách nói rằng Đ. C. Trời dựng nên trời đất trong 6 ngày, phải như vậy chăng?
- 4 - Ngày lúc đây có như ngày nay chăng? (nghĩa là 24 giờ)
- 5 - Người ta thì sanh ra nhằm ngày sau hết là ngày thứ 6. Tác người thì nắn bằng đất và Đ. C. T. thổi hơi vào hình đất ấy làm linh hồn, thành người đờn ông. Rồi lấy xương sườn cuối của người nam ấy mà làm ra một người nữ, có phải vậy chăng? hay là thọ khí ngũ hành?
- 6 - Linh hồn là gì?
- 7 - Còn những thú vật khác như cầm thú, muôn chim cá, cây cối sao Đ. C. T. chẳng dùng đất mà nắn như hình người vậy? vì nó chết cũng hóa đất như xác ta vậy?
- 8 - Chúng ta hết cả thấy ở dưới đất này; có phải bởi một tổ tông mà

Aramit nói: «Chú sao vụng về quá. Tuy lời nói nghe qua hữu lý mà gẫm lại rất sai.

Đạt-ta-nhân muốn o bế Aramit liền nói: «Thiệt tình thì tôi không thấy cái khăn này trong túi ông đây rút ra, song vì thấy ông đập chơn lên trên nên tôi tưởng là của ông tôi mới liệm mà trao cho ông.»

Aramit nói. — Chú cũng làm lạt vậy! (ý không vừa lòng).

Nói rồi day qua người kia mà nói: «Chú nói chú là anh em với ông Boa-tra-xi mà tôi đây cũng thiết với ông, nếu vậy thì cái khăn này, không chừng, nó bởi trong túi chú mà rút ra.

— Tôi dám thề không có!

(Sau sẽ tiếp theo)

KỶ-LÂN-CÁC lược dịch.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

sinh ra khôn
 tổ tông này?
 9 - Nưóc
 nào sau?
 10 - Đ. C.
 đầu tông m
 hơn luân c
 2 đời mới p
 bây giờ đây;
 sơ khởi mà
 há rằng ngư
 Thành còn c
 trái ý người
 11 - Ngư
 nơi cỏ (hầu
 dam) có ph
 nghẹn khôn
 12 - Vườ
 của ông A-d
 giờ còn kh
 13 - Sác
 đều mắc tội
 những ngư
 đại hồng t
 ấy chắc là n
 thì mới tái
 hai lần lập
 14 - Tậ
 con cái của
 dạng mà di
 còn những
 bây giờ lại
 thì bởi đâu
 dựng nên n
 15 - Ng
 mỗi xứ đều
 nhau thì có
 Noé xây th
 bel) mà bị
 phạt chúng
 dựng mà th
 16 - Ôn
 giao công
 rông. Vậy
 có trắng h
 cũng rông
 17 - Mặ
 ngói sao t
 đất ta ở b

sinh ra không? hay là nước nào có
tổ tông này?

9 - Nước nào có trước, kể nước
nào sau?

10 - Đ. C. T. chỉ sanh có 2 người
đầu tông mà thôi, làm sao mà giữ
nhơn luân cho đặng? Lễ thì sanh ra
2 đời mới phải như suối trai, suối gái

bây giờ đây; mà còn sợ lỗi thay! Mới
sợ khởi mà Chúa còn dễ vậy thay;
há rằng người chẳng biết. Sao bây giờ

Thánh còn cái tục làm chi, chẳng là
trái ý người sao?

11 - Người đôn ông thường có cục
nơi cổ (hầu long hạch = pomme d'A-
dam) có phải tại ăn trái chúa cấm mà
nghen không?

12 - Vườn địa-đàng (Diệu-quan)
của ông A-dong, bả Eva ở hồi đó bây
giờ còn không? và ở xứ nào?

13 - Sách nói: chúng ta mỗi người
đều mắc tội tổ tông cả, thì tội tưởng
những người đã chết trong lúc Lự-
đại hồng thủy mà thôi; vì những người
ấy chắc là một họ. Chớ từ ông Noé

thì mới tái sanh ra lớp khác. Ấy là
hai lần lập địa, có phải vậy chăng?

14 - Tàu ông Noé thì chỉ chở nổi
con cái của ông và lục súc mà thôi,
đặng mà đi giống truyền đời. Vậy chớ
còn những vật ông không chở đó thì
bây giờ lại có đủ các thứ thú vật. Vậy
thì bởi đâu mà có? hay là đấng Đ. C. T.
dựng nên một lần nữa.

15 - Người trên thế này mỗi nước
mỗi xứ đều có tiếng riêng nói khác
nhau thì có phải tại hồi con cháu ông
Noé xây tháp Babilon (La tour de Ba-
bel) mà bị Đ. C. T. dùng cách này mà
phạt chúng nó đặng xây tháp không
đặng mà thành tục chăng?

16 - Ông dạy rằng: nhờ tam lực
giao công rút nước thì mới có nước
rông. Vậy chớ lúc 30 mồng 1 không
có trăng hay là có trăng non mà sao
cũng rộng bằng lúc rằm vậy?

17 - Mặt trời, mặt trăng và các
ngôi sao thì đều nói là lớn hơn trái
đất ta ở bội phần; mà sao thấy đặng

hình mỗi cái tỏ rõ vậy? Không thấy
cái nào án mất cái nào cả. Ví như

sao bánh lái, sao cây, thì có hằng hà
sa số sao nhỏ mà mỗi cái đều có hình
5 chia chiếu nhập nhằng cả. Lễ thì
mặt trời, mặt trăng ở gần ta ắt sẽ

khuất án không cho thấy các sao kia
mới phải.

18 - Còn tôi đi đường thì hằng
thấy mặt trăng cứ theo tôi mãi thế là
sao vậy?

19 - Mặt trời và các ngôi sao thì thấy
đứng trán một chỗ sao lại khác vậy?

20 - Sao gọi là sao vua (ou rua).
21 - Trái đất có vỏ không? Nếu
có thì ta làm sao mà thấy trời? Bằng
không thì làm sao mà bọc nước?

22 - Trái đất có khi nào đứng lại
không. Sao mà sách sấm truyền nói
ông Josué chỉ mặt trời đứng lại và đời
Đường thì có ông Đường-thế-Dân lấy

kim vàng chỉ làm mực và xin thiên
địa cho mặt trời còn đứng bóng cho
La-Thành giết Ngũ-vương kịp theo
lời đoán thệ. Nếu trái đất ngừng thì
chẳng là làm hại cho nhơn vật làm
sao?

23 - Vì sự sáng mặt trời mà ta
không thể thấy sao giữa ban ngày;
vậy chớ sao ban đêm ta lại thấy sao
và mặt trăng? Còn mặt trời thì đi đâu,
cũng thì ở với nhau một chỗ.

24 - Sao hành-tinh và định-tinh
thì ở không ngay hằng làm sao mà
xây không đụng nhau? vì thấy đều
trời mọc đầy như cơm cháy.

25 - Trái đất xây ta có bị động
đầu xuống hoặc trở ngược lên không?

26 - Ta ở trong trái đất như đứng
trên cái nia để ngựa phải không?
Vậy ông để khoan Tạo hóa kỳ quan
lại mà dân tích cho rỏ từ sơ chỉ chung
(là từ tạo thiên lập địa đến chừ) các
cuộc Đ. C. T. làm cho mấy tôi là kẻ
còn nhỏ không thể học được nhiều,
đặng hiểu biết việc cổ kim với người
ta kéo ức, chớ tôi chẳng có lòng xoi
bói việc chi cả. Nhưng mà lời hỏi của
tôi còn mập mờ lắm, vì chưa thông.

Nếu còn chỗ nào khuất lấp thì xin
ông cứ tự tri lấy chánh lý mà giải.

27 - Còn đời dân Gaulois đã có
chữ nghĩa gì chưa? và ông thánh nào
bày hay là cho đến đời dân Romain
cai trị mới truyền chữ latin mà âm
qua tây tư? cũng như Annam ta nhờ
tàu truyền chữ nho mà học và các ông
cha truyền chữ quốc-ngữ vậy chăng.

28 - Và xin ông dẫn tích nước
Annam ta thuở tạo thiên lập địa đã có
vời người ta chưa?

29 - Ông nào bày ra chữ nho? và
làm cách gì mà truyền cho thiên hạ.

30 - Ông nào dạy nghề võ và có
đời nào?

Tuần sau Bồn-quán sẽ giải nghĩa.
L. T. T. V.

LUẬN SÁCH

(Bibliographie)

Mới đây ông Jean Jaenal có làm một cuốn
sách cương mục đề la Rèves d'Annam
(Nam-việt mộng tưởng ấn hành tại Paris,
nhà in Challamel.

Cuốn sách này của một người Langsa rất
thông thạo thói tục của Annam nên mới đặt
đề như vậy được. Tuy là thi phú Langsa
mặc dầu, chớ lời đặt đề rất cao xa khi
tượng, lược liệt trong các cảnh lạ, trong
những dị-tục, chuyện hoang đàng, chuyện
đời xưa trong xứ này, làm thành ra một
cuốn thơ rất thâm diệu.

Cuốn sách này có chín đoạn, trong đoạn
thứ nhất người làm sách than rằng mình
dường như quanh hiu giữa xứ lạ lừng, thấy
cười, thấy nói, thấy rên than, thấy đi đứng
qua lại mà chẳng hiểu thấu thế-sự phồn-
tinh, nên dường như tỉnh như say, làm sao
mà chẳng xót gan vàng.

Người làm sách thấy tánh tình con nhà
Annam rất khác xa cùng tánh tình người
Langsa, hai đảng khó hiểu nhau, làm sao mà
cận nhơn tình đặng?

Bởi ấy mà người làm sách cảm hứng mới
đặt ra cuốn thi này, lấy lời khiêm từ mà
sánh là tiếng về dấu dôi, tiếng để ngâm sâu,
sánh với cái lục iác nhỏ kia, nhờ hơi gió
hiu hiu mà lên giọng rao rao rĩ rã, song
quí hồ là cho đặng thỏ thẻ vài lời cho thỏ
tầm lòng son.....

Trong các đoạn khác người làm sách tỏ
các cảnh: du-ngọa đọc theo quan-lộ, thủy

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm

trường, sơn-xuyên, nhơn-vật và các chuyện hoang đàng trong xứ này là xứ người chẳng hiểu được.

Người có tòa một bài thi con trâu rất hay, tương tự như các thi-ông annam hay làm vậy.

Trong đoạn chót người lại có đặt ba bài thi theo cách gia-cang, luận nhiều việc, như là việc tánh tình hai nước khác nhau.

Ngài lại thêm như vậy :

Tây Nam cách biệt Á và Âu,
Tinh tình phương nào khác mỗi màu.
Trời đất sánh xem đều nhỏ mọn,
Xin dung nhau với, chớ cười nhau.

NHÂN ĐÀM (Conte amusant)

Kì tuyên cử này chú có bỏ thăm cho ông đó chăng?

— Không, vì kỳ trước ông có thể nếu mà không được đủ tiếng thăm làm Hội đồng thì ông tự-vận, té ra ông không giữ lời hứa với tôi, nên tôi không cần chi phải giữ lời hứa của ông.....

Lời than con vịt quay

Tên X thiệt là một người hảo bằng hữu, mà có thói an nhieu. Ai ai ở Saigon cũng biết, hề khi anh ta dự tiệc thì trẻ em dễ rữa chén bát lắm.

Mà chỗ nào có tiệc yến thì họ ưa mời chàng X đến vì có khoa ngôn ngữ và hay nói chuyện khôi hài vui vẻ.

Ngày kia đang ngồi bàn dự tiệc, X ta sẵn tri khôi hài, tinh linh bồi dọn lên một con vịt tơ quay vàng lươm. Anh ta dòm cận con vịt một hồi rồi chồm chồm cười. Chủ nhà tưởng anh ta muốn nói khôi hài chi đó bèn hỏi: Thầy cười chi vậy, a thầy X?

Thầy X đáp: « Tôi cười là cười cái ý tưởng của con vịt tơ quay đây. »

— Nó tưởng làm sao ?

— Nó chắc sao cũng nói: « *Chà chà!* khách đông quá! khách đông quá !

Chủ nhà mặc cỡ đồ mặt bèn kiếm chuyện khác nói lảng. Mà tự hậu nhà ấy có chuyện chi không dám mời X tới nữa.

SƯU XUẤT TÂN KỲ (Les curiosités)

Trong nhiều thư đạo tại Thiên-trúc có thói để cho chị có chồng trước rồi em mới được có chồng sau, song có khi con chị lỡ thời mà muốn gả con em, thì cha mẹ phải gả con chị cho cây xoài, cây mít chi đó đã.

Có nhiều cái suối nước bên Ý-đại-lợi rất quái, dầu biết lội cùng không vô can, nhảy đại vào suối tắm được, không hề chìm là vì nước nó mặn hơn nước biển-cả 13 lần. Song phải giữ không nên rửa con mắt bằng nước đó, nó làm cho xốn rất lắm.

Ông Nogi là quan Đề-đốc nhứt-bôn khi đoạt được Lữ-thuận-khâu của Nga-la-tư rồi thì xin Hoàng-đế thưởng mình là chức thầy giáo mỗi bữa đến trường dạy trẻ con học.

Ấy là ông Minh-trị có ý tỏ ra cho thiên hạ biết rằng chức dạy học chẳng phải là hèn hạ đâu.

Thường bên nước Langsa hề đẻ ra 100 đứa con trai thì cũng đẻ ra 106 đứa con gái; mà cách vài năm nay coi lại thì số con trai để lại sụt xuống nhiều: hề 96 đứa con trai thì có 106 đứa con gái. Mà vợ chồng còn tơ lại hay để con gái.

Tại Đức-quốc có xứ Holstein có thói lạ: hề dơn ông có vợ mà đi đám ma thì phải cầm theo một trái chanh, xưa trong xứ Thiên-trúc khi chồng chết mà vợ lên giàn hỏa cũng phải cầm chanh theo.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIÊN (Jeux d'esprit)

CON QUẠ VỚI CON CHỒN
Con quạ bị gạt lần nữa

* Lúc ông La-phông-Tên sanh tiền có đặt một bài thơ như vậy :

Quạ kia đương đậu trên cây,
Mỏ tha bánh sữa hơi này bay xa :

Đánh mùi chồn mới đi ra.
Xem qua hình cụ thiệt là quá xinh ;
Lông đà tốt cả và mình,
Giọng kia được tốt thật tinh vô song.



Quạ nghe chẳng xiết vui lòng,
Muốn khoe tiếng tốt quên phồng miếng ăn.
Chồn ăn dặng của cười rần,
Lời đây bánh dầy cũng vừa,
Cụ ói nghe lấy lời rằng sửa mình.

Kẻ dùa người nịnh đừng tin,
Đã ăn được của lại khinh đại khờ.
Lời đây bánh dầy cũng vừa,
Xin đà biết lỗi dộc chừa thì thôi,
Àn nản thì sự đã rồi,

Mời thề chẳng để gạt đời ba lần.
Mời hôm kia con quạ đi kiếm ăn, gặp con chồn đang bị bầy bô-cạp kẹp tay, mời thầy lay chân cần cõ, bởi ấy, tôi xin đặt một bài thơ như sau này :

Nào ngờ đại, đại vô ngần,
Thấp cơ lại bị khốn thân phen này.
Buổi kia quạ vỗ cánh bay
Kiếm ăn lần tới đồng rày bơ vơ.

Gặp chồn đang đứng ngăn ngõ,
Tay đà mắc kẹp tơ tơ một mình.

Đi đâu ngồi đó hỏi anh?
Lường nhau miếng bánh nghĩ tình có đang?
Nay sao ngồi dựa bên đàng,
Còn vòng sắt nọ tay choàng làm chi?



Thưa rằng nhàn nhàn
Khảy đờn khuấy khuấy
Lối xưa xin Cụ rờn
Vui này tôi muốn Cụ
Quạ nghe lời cũng
Mở vào vòng sắt găm
Chồn liền án cổ tu
Rút tay giặt mạnh qu
Sa cơ mắc phải m
Cổ đà vướng bầy c
Khỏi vòng chồn ch
Quạ thấy mặc qua, c
Mới hay những gi
Đại xưa chưa hết lai

Bài ca (Félicitations)

Khen Phi-công Ma
Giúp vui bay thì r
Trước giả từ sau n
Lao tâm đất khách
Trí chẳng lờn làm
5 giờ gió thanh.
Chợt lòn bay xuất l
Vòng trường đua.
Cổ các quan Lang
Bốn sắc đàn lành.
Thấy tay vỗ khen

Buộc xem rất hân
Ki Phi thoán, oai l
Vòng Saigon bay r
Các nẻo đường m
Kẻ sao cho xiết.
Bay liên hay vô c
Nghien nghề má
Trên cao biển các
Mặt anh hùng chi
Cho phi gia ước
Giữa không-trung
Đáp xuống điệu đ
Đặng chào hỏi bá

Ta-đương lúc tri
Chạy theo đoàn l
Coi cho tàn cơ x
Vi nghe người sơ
Song tưởng hình
Cổ rỏ kiết hung đ
Đầu đòn bẩy tằm
Muốn ra sức lực
Bem mình vào h
Đặng cho nước c
Có chúc danh tr
Song tiết vì minh
Không vốn liên k
Đầu nghĩ đến đ
Đa thêm râu cho
Chưa từ, chưa từ
Cái thói củ an cu

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi n

Thưa rằng nhân nhả mấy khi.
 Nhảy đờn khuấy giải tí ty chút lòng.
 Lối xưa xin Cù rộng dong,
 Vai này tôi muốn Cù cùng hòa chơi.
 Quạ nghe lời cũng êm tai.
 Mỏ vào vòng sắt găm tằm làm sao,
 Chồn liền ẩn cỏ tựa vào,
 Bút tay giặt mạnh quạ nào biết đâu.
 Sa cơ mắc phải mưu sâu,
 Cỏ đã vướng bẫy cựa đầu mà chi !
 Quạ vòng chồn chẳng nói gì,
 Qua thầy mặc quạ, chồn đi dâng chồn.
 Mới hay những giống ít khôn,
 Đại xưa chưa hết lại đồn đại sau.

MARIA SỰ.

Bài ca máy bay

(Félicitations à Marc Pourpe)

Khen Phi-công Mạc-Buộc tình dày.
 Giúp vui bay thi một ngày.
 Trước giờ thi sau ngài tạ ơn.
 Lao tâm đất khách chi sòn.
 Tri chẳng lờn làm đều-lấy danh,
 5 giờ gió thanh.
 Chợt lên bay xuất hành,
 Vọng trường đua.
 Có các quan Langsa đủ mặt,
 Bốn sắc dân lành.
 Thấy tay vỗ khen vang.

Buộc xem rất hân hoan.
 Kì Phi thoàn oai liệt,
 Vòng Sài-gòn bay riết.
 Các neo đường mắt liết,
 Kề sao cho xiết.
 Bay liền hay vô cùng,
 Nghiêng nghiêng máy lạnh lùng.
 Trên cao biển cách vầy vùng.
 Mặt anh hùng chi nao.
 Cho phi gia ước ao,
 Giữa không-trung lược xông phới nhẹ.
 Đáp xuống điện dàng,
 Đẳng chào hỏi bá quan.

Ta-đương lúc tri oan,
 Chạy theo đoàn lạc lạc.
 Cõi cho tàn cơ xảo,
 *Vi nghe người sơ giáo.
 Sòng trường hình dung.
 Có rõ kết hung đảng nào.
 Đau đớn bấy tâm bào,
 Muốn ra sức lực anh hào.
 Đem mình vào học bay,
 Đẳng cho nước cầu may.
 Có chức danh trong Nam-việt,
 Sòng tiết vì mình.
 Không vốn liếng khó ầu,
 Đậu nghĩ đến đầu.
 Đa thêm râu cho đồng xứ.
 Chưa từ, chưa từ.
 Cái thói cũ an cư,

Danh phân đều hư.
 Chẳng học như nước người,
 Hồ người cho lúc ngạo chế.
 Đồng ban mình bày chế,
 Máy móc thì khi dễ.
 Chớ hề, chớ hề,
 Giức cái cuộc kịch què.
 Cứ chuyên nghề nông phu,
 Chẳng mở-mang với đời.

Tôi vi khuyên lỏ mắng nhiều lời,
 Cúi xin thương tri đương thời.
 Khả buồn lời không hơi nào chấp,
 Hạc sĩ lượn mòng ỡn.
 Từ đó xưa tua bột tấp,
 Để tri lo lường.
 Tranh cao thấp với văn minh,

Sữa sinh chút lao công.
 Sòng tôi rất vừa lòng,
 Nay từ phương tài trí tràn đồng.
 Chúc Nam-việt,
 Càng ngày càng thông.

Sài-gòn, ngày 28 mai 1913. HOẠCH

THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

M. Xôn, Pnom-Penh.—Từ đó đến giờ Bồn-Quán ẩn hành công văn lược lược Nam-Kỳ mà thôi, nay có mua tờ công-văn Đông-dương vậy thì từ này về sau Bồn-Quán sẽ nói về việc thuyền bể và thăng quờn tấn chức trong mấy số mà Túc-hạ đã nói đó.

M. M. L. Long-xuyên.—Túc-hạ mượn nhân nhứt-trình của người khác, phải có mua báo đích danh mới đoán cho.

Kính lời cùng chư tôn dạng trường :

Nhà bán sữa Nestlé càng ngày càng muốn làm quen với chư tôn, nay mới trừ nghĩ một việc phương tiện cho trong qui-quyển của chư tôn được toại chí, là muốn cho mỗi gia-quyển của chư tôn có một tấm hình họa, hoặc một người hoặc đủ các người trong tông-phái tùy thích, ngõ hầu để dành làm kỷ niệm đi truyền từ đời ông cha chú bác đến lớp cháu, chít, cháu, con. Cũng là một người trong chi phái vào đời tấm hình hoặc sau lưng cho kẻ hậu tấn của chư tôn để nhìn để nhớ.

Thiệt nhà bán sữa Nestlé mà bày ra cách đó thì rất đẹp ý bạn hàng, thuở nay chưa thấy nhà nào mà thi ân huệ với bạn hàng của mình như thế. Nền chư tôn đừng có ngại chi hết, hãy mau mau mua bột sữa Nestlé mà dùng, thì nó sanh lợi cho chư tôn bội

phần là chư tôn trước được một món ăn rất tinh anh và bổ dưỡng cho chư tôn và trẻ trong nhà đáng phi mê, khỏi ngó tuấn tú; sau là được đi họa một tấm hình mà khỏi tốn một đồng tiền. Phải chi chư tôn mà bớt ăn hàng một thí, thì chư tôn mua bao nhiêu hộp sữa Nestlé cũng đừng chán dư.

Chư tôn muốn cho rõ việc này hãy coi trong IV đầu nhứt trình chỗ hình hai con mèo đó.

Bồn-quán xin kính tặng nhà hàng sữa Nestlé như đây.

Tối bụng thay ! hàng sữa Nestlé, Chiu người chuộng khách rất dễ hề. Sữa ngon bổ dưỡng bao công quả, Hình khéo dùm ơn lại chính tề. Thết bạn ấy là đồ qui lạ, Đồ người nào phải thuốc say mê ? Khả khuyên chư vị mua dùng thử, Vừa được ăn, vừa tiện lăm hề.

L. T. T. V.

GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

THÔNG THIÊN HIỆU (tiếp theo)

Các cách sửa trong hình thê

Nhuộm tóc bạc

(Contre les cheveux blancs)

Sau khi có srong sa, nên lấy lá vòng và hạt trái nó cho nhiều, giã nát cho nhỏ, bỏ vào chỗ mà chưng, đoạn lấy ra bỏ vào mảnh vải trắng vắt lấy nước mà thoa lên đầu, thì tóc bạc lại biến ra tóc đen.

Gây ra tóc dài

(Contre la chute des cheveux)

Đờn bà ai tóc vẫn muốn cho dài, thì nên dùng lá trắc-bách-diệp phơi âm trong nhà cho khô, rồi giã nhỏ hòa với dầu mè mà thoa trên mái tóc, thì tóc tự nhiên dài.

Dầu thoa tóc

(Huile parfumée pour oindre les cheveux)

- Bài ty (2 lượng 2 tiền).
- Sơn nại (3 tiền) bạch chỉ (3 tiền).
- Cam tùng (3 tiền) quan quế (3 tiền).
- Tế tân (3 tiền) tân di (1 tiền 5 phân).
- Đại hoàng (2 phân) sạ hương (2 phân).
- Băng phiến (2 phân) dinh hương (2 tiền).

Trước hết dùng hảo-trà-du 3 cân,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ngôa từng 3 tiền, nấu cho sôi 5, 7 đạo, rồi đem ra lọc bỏ cái bã ấy đi, còn nước thì đổ vào một cái bình sứ nào đó, dùng 11 vị nói trên đây bọc vô cái túi lụa, mà ngâm vào trong bình dầu đầy nút thiệt kín đưng cho tiết khí lọt vào, khi nào dùng thì lấy mà thoa lên đầu, mùi hương lạ thường mà tóc không khi nào bạc đặng.

Đòn bà sói đầu
(Contre la calvitie)

Đòn bà sói đầu, nên lấy giấm rửa chỗ sói ấy cho sạch, dùng miếng vải mới chòa đi chòa lại cho nóng, đoạn dùng chừng 2 lượng mỡ heo tháng chap, và nghiên nhỏ 2 lượng sinh-thiết (sắt mỏ) bỏ vào, nấu sôi 2, 3 đạo, đem thoa vào cho nơi sói thì tự nhiên tóc lại sanh ra.

Tóc vẫn làm cho dài
(Pour la croissance des cheveux)

Nên lấy 1 nắm lá vông, và 3 lon hột mè, bỏ vào nước gạo nấu sôi 5, 6 đạo, rồi lọc cho sạch, ngày ngày dùng nước ấy gội đầu thì tóc dài.
Hoặc dùng lá trắc-bách-diệp phơi âm trong nhà, đoạn giã nhỏ hòa với dầu mè mà thoa cũng đặng.

TIÊU NHI ĐỐI QUẠI

Causerie enfantine

— Cha chả! trời chiều gió mát quá, thôi làm điều thử chơi bậy.
— Ừ được!

Hai đứa chạy đi mua giầy và chỉ cuốn, có một đứa nói rằng: Nè mây, lụa chỉ chò chắc mới xong, gió mạnh quá da!

— Biết chỉ nào chắc mà lụa?

— Nghê mà tao nói chỉ cuốn hiệu Cartier

Bresson, của hãng Dumastre, số 2, ở đường

Charner, Saigon, bán thiệt là chắc chắn ai

cũng khen, họ, mua về may áo lâu lo lâu lúc

mà không đứt.

— Ừ phải, để mình lại hỏi coi tiệm có bán

thứ chỉ đó không.



THIÊN NAM TỬ TỰ KINH

DIỄN NGHĨA (tiếp theo)

(Coi đây cho kỹ mới rõ sự cũ-kim nước Nam)

Nghiêu mạng Hy-thúc,
Phân trách Nam-giao. (1)
Thị viết minh đồ,
Nhứt lảng thiên cao.

Đền đời vua Đường-nghiêu bên Tàu người có sai ông Hy-thúc qua sang ở nước Nam ta, đặng mà xem xét khi hậu thì tiết để làm niên lịch. Khi đó xừ ta kêu là **minh-đồ**, (xứ sáng làng) là bởi ở xừ này mặt trời ngồi sao sáng sủa, khi tiết ôn hòa.

Tân-lãnh (2) chung linh,
Nhĩ-hà (3) giục tũ.
Hiền thánh đức sanh,
Hoàng thiên quyền cố.

Nói về sơn thủy nước Nam, có núi Tân-lãnh (núi Tân-viên) đúc khi linh thiêng có sông Nhĩ-hà chứa khi tốt, (Đấy là nói đại cương mà kim cả các sông núi khác) Vậy nên các bậc hiền thánh sanh ra ở xừ này mà lòng trời cũng yêu mến nước ta lắm.

Tự Hồng-bàng thị,
Viết Kinh-duơng vương (4).
Hệ xuất Thần-nông,

Thủ triệu phong cương.
Kể từ lúc nước Nam có vua trị vì, thì bắt đầu từ họ Hồng-bàng. Vua khi ấy là **Kinh-duơng-vương** (trước Thiên-chúa 2879 năm), nguyên về dòng dõi vua Thần-nông bên Tàu, mới gây ra bờ cõi nước Nam từ đó.

(1) Hồi đó vua Nghiêu sai ông đại thần, mỗi người đi ở một phương, đặng mà xem xét khi hậu; Hy-thúc sang ở phương đông, Hy-thúc sang ở phương nam, Hòa-trung sang ở phương tây, Hòa-thúc sang ở phương bắc, Chiêm-nghiêm làm ra lịch giáp tý, mới đặt ra có tháng nhuận từ đó tới nay.

(2) Núi Tân-viên ở về địa phận Sơn-tây, hình thật cổ bông, tròn như cái tán, nên kêu là Tân-viên. Núi ấy cao lớn hơn hết trong Bắc-kỳ.

(3) Sông Nhĩ-hà phát nguyên (nguồn) từ tỉnh Vân-nam bên Tàu, qua sang địa phận Lào-nhai (Laosay) Yên-bái, xuống phủ Quốc-sai, tỉnh Sơn-tây, thì chia làm 3 ngã, rồi lại chuyển xuống qua tỉnh Bắc-ninh, Hàn-ô, về tới Hà-nam, Nam-định mới thông ra biển.

(4) Vua Kinh-duơng-vương húy là **LỘC-TỤC**, con của vua Đế-minh mà là cháu vua Thần-nông. Vua Đế-minh khi đi tuần sang phía nam đến núi Ngai-lãnh, lấy bà chúa-tiên mà sanh ra vua Lộc-tục. Bởi thế khi Lộc-tục lớn mới phong làm vua nước Nam. Hồi đó quốc hiện kêu là **XÍCH QUỐC** (xứ quí đỏ).

MARIA SỰ.

GIẢI NGHĨA IT CÂU CHỮ QUEN DÙNG
(tiếp theo)

15.— **Tự tin dả, nhơn diệc tin chi.**
Khi mình ở cho người tin được thì người sẽ tin đó.

16.— **Tự nghi dả, nhơn diệc nghi chi**
Khi mình ở cho người nghi, thì người sẽ nghi đó.

17.— **Nghi nhơn mạc dụng, dụng nhơn mạc nghi.**
Hề nghi người thì chớ dùng, mà dùng người thì chớ nghi.

18.— **Vật cùng tất phân, lạc cực tất bi.**
Vật cùng thế ắt phân, vui hết ắt buồn.

19.— **Thái hiệp tất li, thế thanh tất suy.**
Sum hiệp lắm ắt lìa, thế mạnh quá ắt suy.

(Nặng bởi thì nặng lờ, thanh quá phải suy).

20.— **Bĩ cực thối lại.**
Sui hết tốt lại.

(Hết nghèo tới giàu, hết cực tới sướng).

MARIA SỰ.

PHẢN ĐƯỜNG

TRỌN BỘ

Dẫn sự tích Tiết-Cương, Tiết-Quì, Tiết-Giao, Phụng-Kiều Lý-Đáng.

Giá rẽ hơn hết

2\$40 một bộ 7 cuốn.

LỜI RAO

Có bản "Ba trăm bốn chục" mẫu ruộng tốt trong hạt Mytho. Giá rẽ.

Ai muốn mua xin do nơi quán nhựt trình Lục-Tính-Tân-Văn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

THƯƠNG TRƯỜNG

Kỳ 15 ngày chót đây không có tàu đến mua nhiều, mà giá lúa lại lên, là vì lúa Lục-tỉnh không có chở đến.
 Giá lúa phỏng định bán qua tháng juin-juillet 1913 là :

Lúa : tạ 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.
 Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kê về bao, chở 9 phần rưỡi gạo năm lai lúa..
 thăng xuống tàu, chưa tinh thuế xuất cảng. nhì bát
 Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.
 Tầm : số 2 Saigon.
 Bột gạo trắng.

VĨNH LONG - GOC CÔNG trộn	BAI XAU
2878	2883
3.80	"
3.60	"
3.95	"
3.50	"
1.60	"

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 24 avril 1913 tới ngày 8 mai 1913)

Kê từ lần chót cho đến nay xuất cảng tính từ tônô = 1000 kilos.

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Chở đi Marseille	17.600	"	17.600
" Havre	7.600	86.610	94.210
" Hongkong.	"	2.480	2.480
" Réunion	"	2.066	2.066
"	"	"	"
"	"	"	"
Tổng cộng xuất cảng từ 24 avril tới 8 mai 1913.	25.200	91.156	116.356
" 1er janvier tới 24 avril 1913.	4.992	258.582	263.574
Tổng cộng xuất cảng từ 1er janvier tới 8 mai 1913	30.192	349.738	379.930
Sống lúc năm 1912.	13.287	745.945	759.232

GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 24 avril 1913 tới ngày 8 mai 1913)

	GAO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CÁM	BỘT	CỘNG
Chở đi France	"	3.584	"	1.008	"	4.592
" Hambourg	"	6.273	"	"	6.159	6.159
" Liverpool	"	"	"	"	"	4.998
" Singapore	1.390	4.998	50	590	2.066	13.446
" Hongkong.	"	9.350	"	"	"	1.795
" Philippines.	"	1.785	"	"	"	3.887
" Yokohama	"	3.887	"	"	"	16.660
" Japon	"	16.660	"	"	"	2.649
" Réunion	"	2.649	"	"	"	60.459
Cộng xuất cảng từ 24 avril tới 8 mai 1913.	1.390	49.196	50	1.598	8.225	313.257
" từ 1er janvier tới 24 avril 1913	9.959	248.479	910	16.846	37.063	373.716
Cộng xuất cảng từ 1er janvier tới 8 mai 1913	11.349	297.675	960	18.444	45.288	267.082
Sống lúc năm 1912.	15.854	201.327	7.132	12.191	30.578	

Gạo trắng. \$ 84.860
 Gạo lức 3.206.349
 Lúa 2.043
 Tầm 92.285
 Bột 217.140
 3.602.677

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

LÝ TÀI LUẬN

(Causerie financière)

Khuyến Annam tức kiệm (tiếp theo)
(Education des Epargnants Annamites (Suite))

Bổn-quản đã có nói nơi bài trước đây rằng nhờ có mỗi người ra sức một ít; lớn theo sức lớn, nhỏ theo sức nhỏ mà trong xứ dựng thành vựa. Có nhiều xứ lớn đã thành quân-hạt của người Âu-châu hơn bốn năm mươi năm trước mà sự tấn-phát chưa thấy chi cho lắm; vì tuy người bổn-quôn nơi mấy xứ ấy đã rõ thấy tài nghệ lành xảo của người Âu-châu trong mọi việc thì mặt dầu, song họ thường hay để cho người Âu-châu làm lấy một mình mà thôi, chớ không chịu giúp đỡ chi cả; bởi họ thấy người Âu-châu là người khác nước

mà lại khác đạo nữa, cho nên họ không dễ lòng mà tin-cậy đặng; nhưng vậy mà lâu ngày rồi lần-lần họ thấy rõ sự văn-minh của người Âu-châu là thế nào và những người ấy đã đem vào xứ những chức-ích dân lợi nước là bao nhiêu, thì họ mới tỉnh-cậy, hết lòng nghi hoặc và khi-sự hùn-hiệp với nhau lần-lần mà ra đại sự.

Còn trong cõi Đông-Dương ta đây thì Annam cũng như các dân mấy xứ ấy vậy, nay chưa chịu tinh-cậy người Langsa đâu, cho nên sự mở-mang và thành-vực trong xứ phải hóa ra chậm-chạp. Chớ đến ngày nào mà họ hiểu rằng người Langsa đến đây chỉ lo việc mở-mang thương-mại, Canh-nông và kĩ-nghệ, cũng là hiểu trong đời chẳng chi lợi hơn mấy cuộc ấy cả, thì chừng ấy dân sự mới giầu to và Đông-Dương mới thành-vực cho.

(Sau sẽ tiếp theo)
H. M. STOLL.

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bài số 10, Saigon

Chư-tồn có lẽ chưa rõ chớ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cũng trừ-khoản là gì có là chư-tồn cũng không hiểu mấy bằng hùn hiệp buôn bán này nhiều thì giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tồn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tồn tiền tận chất lời được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tồn đáng bòn vào các hãng Langsa, như là Hãng tàu đó chạy biển, Hãng tàu đó chạy sông, Hãng đặt rượu Đông-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng lập vườn Sannah, Is-trach, Hãng cầm-cổ nhà đất vàm v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tồn hùn lời vậy.

Ấy vậy Hãng-banc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tồn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tồn hiểu. Hễ ngày nào chư-tồn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hãng-banc ấy sẽ giúp chi lời chắc cho chư-tồn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất bại thiệt hại cho chư-tồn.

Lâu nay chư-tồn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị (tuơng-y tuơng-y) Ấy vậy có sự chi làm cho người Langsa cùng người Annam thương-y tuơng-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà đầu tư quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÃNG NÀO CÓ BÁN	NĂM Đóng lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hữ	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi hùn	DERNIER DIVIDENDE mỗi hùn chia lần chót được	COURS GIA BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (31 mai 1913)							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1910 1909	150.000 \$ 150.000 » hùn 265.000 » 400.000 » 35.000 » obligations	Piastres 300.000 » 265.000 » 350.000 » 35.000	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 » 100 » 100 » 100		\$ 190.— Vendeur
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1910	Francs 2.300.000	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100		» 200.— Nominal
Société des Plantations d'Anloc	1911	» 1.000.000	» 1.500.000	20.000	» 100		» 135.— Vendeur
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1912	» 1.000.000	» 1.500.000	30.000	» 100		» 90.— Acheteur
Société des Hévéas de Tavinh	1913	» 3.800.000	» 3.574.550	38.000	» 100		» 100.— Nominal
Cie Caoutchoulière de Gia-nhan	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		» \$ 100.— Nominal
Société générale des Hévéas du Donai	1910 1899	» 126.450 Francs 300.000	» 94.031 Francs 1.000.000	2.522 1.400	Piastres 100 f.500 Ex. C.14	» 50 frs. 41 pour 1912	» 50.—
Société Immobilière de l'Indochine	1900 1909	» 700.000 » 1.000.000	» 1.000.000 » 1.000.000	1.400 2.000	» 500 C. 1	frs. 32,25 »	Fr. 640.— Acheteur
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex-Or.	1909 1911	2.000.000 1.000.000	3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1912	Fr. 270.— Nominal
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	Piastres 500	4/.	Act. ord. Piastres Ex. C. 11 600 Acheteurs
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thất vốn lại rồi.	225	Amorties	200 piastres »	Ex. C. 8
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1876	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	Act. de jouissance 2 025 piastres Marsaille Fr. 150.— Saigon. Pas de vendeurs.
Rizeries Indochinoises (Halphong)	1910	» 1.000.000	» 475.000	2.000	Francs 500	5/.	pour premier exercice
Société d'oxygène et acetylene d'Ext.-Orient	1909	» 500.000	» 500.000	1.000	» 500	30 frs pour 1911	» 100.— Nominal
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908	» 2.000.000	» 2.000.000	20.000	» 100	Première année	Fr. 120.— Nominal
Société de Publicité et d'Affichage	1910	\$ 250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8 0/0 pour 1912	» 100.— Vendeur
	1911	» 30.000	» 30.000	300	» 100 Ex. C. 4	5 0/0 p. 6 mois 1912	» 95.— Nominal
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (3 Mai 1913)							
Cie Tramways Indochine				1.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912		Francs 752.—
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine				» 500 Ex. C. 21	» 45		» 915.—
Messageries Fluviales de Cochinchine				» 100	» 20		» 300.—
Banque de l'Indochine				» 500-125 p.	» 50		» 1.595.—
Charbonnages du Tonkin				» 250 Ex. C. 24	» 80		» 1.735.—
Messageries Maritimes				» 250 » 3	» 25		» 133,25
Chargeurs réunis				» 500 » 63	» 25		» 632.—
Union commerciale indochinoise				» 500 t. p.	» 30		» 330.—
Distilleries de l'Indochine				Part. (c. fait.)	» 24,50		» 1.017.—
Société Indochinoise d'Electricité				» 500 Ex. C. 28	» 55 fr. pour 1912		» 915.—
Société des Ciments Portland de l'Indochine				» 500 » 9	» 45		» 1.000.—
				» 500 » 9	» 15		» 155.—
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				» 250 » 4	» 25		» 275.—

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra. ☞

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy. ❖

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIỆT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đèn nay đã hơn hai chục năm dư rồi. ❖ ❖ ❖ ❖

HÃY HỜI MÀ MUA ĐÁU ĐÁU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phân bán thuốc rời hay là thuốc vôn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÁ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH
HỒI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG**

**NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU**




ELIXIR GODINEAU

CÓ TRỮ
Tại tiệm thuốc
Thượng-dãng
CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX
Nhứt hạng bào-lễ-sư
SAIGON
góc đường Bonnard
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

TIỆM LÊ-VĂN-VINH
Đường Catinat môn bãi số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thuốc thượng hạng và đồ chén, đồ đồng, thau, tam-khí đủ kiểu, đủ thứ; thấy đâu là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-chính ngoài Bắc-kỳ gọi vô nên có thể mà bán rẻ đặng.

Vậy Lục-châu quân-trả ai có đến Saigon xin mời đến tiệm tôi xem chơi, nếu muốn mua cùng chẳng cần vô tang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính chào.

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TAU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cũng các đấng hảo-tâm Quý-khách Lục-châu như Quý-vi muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niềm tình "xin giúp nhau lấy thảo." - Tiệm tôi có thợ Hủ, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đặng; tiền công may và giá hàng dẽ đều như. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá là, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời về 1 tam mới, xin Quý-có niềm tình, đến gặp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
116, quai Arago-Chinois (Chợ Ông Lành).
(Sân gare xe lửa.)

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KY, chữ quốc-ngữ. Từ có nước nam đến tận trái.

GIẤ.	0 50
Tiền gởi.	0 08

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thời

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin dẽ thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

PILULE
Remède spécial pour

福德氏

腎府遺精
一人之血
延生不病
生風濕不
心不痛症
不加劇症
成不加劇
丸配製之
服法日服
舒宜先服
結可服

(Pilules Fos)
(Pilules digesti)

La



Foster's Kidney Pills

PHIX: 3 fr. 5

Tại n
7. E

CÁCH
nhiều món
Giá
Ti

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 臟積毒有虧血中毒液蔓
 延偏癱瘋癱瘓夜不安夜不
 生立癱瘋癱瘓夜不安夜不
 風濕癱瘓夜不安夜不
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症
 病不加劇迅速異常稍不
 成不治之症福德氏秘製保
 腎丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膠
 配製之為藥探選精良本
 服法日服四次用膳前後及
 睡時均可如大便閉結胸腹
 舒宜先服福德氏秘製補血
 丸 (Pilules digestives Foster) 二丸如仍
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. - SAIGON.

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. - Day
 nhiều món rất khéo, bia vè đẹp.

Giá Tiền gọi. 0,40 0,04

Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICGLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống
 thì nó khử hết các vật độc địa trong nước.
 Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén
 nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm
 thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:
 Alcool de menthe de RICQLÈS
 ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu vào thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles
 năm 1910 đều đặng thưởng siêu-dãng.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. F. NOUX nhứt hạng hảo-lễ-su, Sài Gòn,
 góc đường Bonnard và Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ Lớn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHE, đau trong TÌ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,
 BỊNH CÚM, CHÈ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

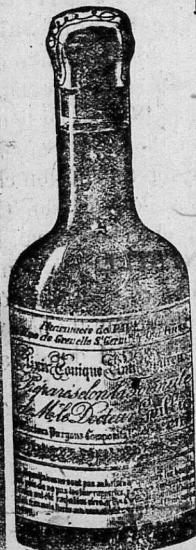
Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 rõ hay lừ.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillé.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 hảo-hộ y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



CHỤP HÌNH KHỎI TỒN TIỀN

Nhà bán **sữa NESTLÉ** muốn làm quen cùng bạn hàng cho nên tính cho những người dùng **sữa bột NESTLÉ** một cách chụp hình cả bà con trong nhà mà khỏi trả tiền.

Ấy có phải là cho một món ngộ chẳng? Con cái chur-tôn vui mừng mà thấy dạng hết thầy bà con của nó, nó lại thấy dạng hình của nó hỡi nó còn nhỏ nữa.

Muốn vậy thì khá giữ mây cái nắp hộp **sữa bột NESTLÉ** như hình kê đây.

Khi nào được 40 cái như vậy, thì hãy gửi cho ông **Tổng-lý nhà bán sữa NESTLÉ, môn bài số 19, đường Mac-Mahon, Saigon**, thì nhà bán sữa sẽ gửi cho chur-tôn một tấm giấy biên-nhận dạng phép chụp một tấm hình bề ngang 13 phân, bề dài 18 phân tại tiệm họa hình hiệu Photo Studio, hoặc tại Saigon, hay là khi nào có thợ họa của nhà này đi tới xứ chur-tôn thì chur-tôn chụp cũng được.

Xin chur-tôn hãy nhớ các lời tôi dặn. Chur-tôn coi đó: nhà bán **sữa NESTLÉ** rán hết sức mà làm cho chur-tôn vui lòng.

Cũng nhờ **sữa bột NESTLÉ** mà con cháu chur-tôn dạng phì mỹ, khỏi ngộ tuần tú và chur-tôn lại có hình của nó mà khỏi tốn tiền nữa.

Như chur-tôn muốn lấy nhiều tấm thì hãy viết thư cho tôi dạng tôi tính với họ, thì mỗi tấm lấy thêm giá có 1 đồng bạc mà thôi. Chur-tôn nghĩ-đó coi có lợi cùng chẳng?

**Tổng-lý nhà bán sữa đặc
và sữa bột NESTLÉ**

Cần khải.



RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ

QUINA GENTIANE

Cửa Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người đặng trường thọ

Những người nào muốn đặng trường thọ và chẳng khi nào vương mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã đặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.

RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

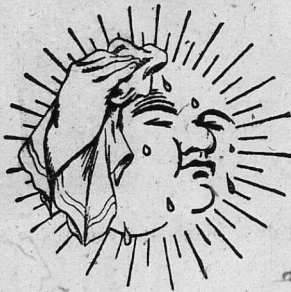
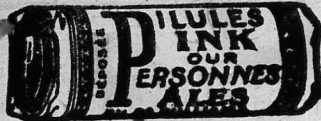
Hãy coi cho kỹ kéo lắm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dáng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc hiệu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và dịu lẫm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thuông (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn menchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai đặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không đặng, thì gửi thư và miếng giấy mình đặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình đặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông-Dương.



Nhiệt là trong xứ Nam-kỳ. — Ít người nói
đặng rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiết
là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau
đớn thối quá, song có nhiều người vì nó
mà mệt mỏi trở nên loại-đọa, ăn uống
không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Ti vi
thương bình hoặc ăn ngủ không toại thừa
chí.

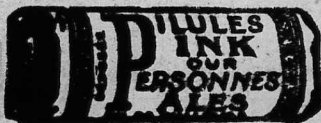
Hãy uống một hai hườn Pilules Pink
trong bữa cơm, lúc trời nóng-nực, thì vật
thực sẽ đặng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn.
Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-
vi làm cho mau tiêu hóa vật thực và bổ
cân bộ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thanh
vượng đặng trừ cái chứng loại-đọa, mệt
mỏi.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại
tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie
Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh-trình cũng như qui vị: Tôi có lập tiệm khắc CON DẤU bằng đồng
cùng các loại kim-khi khác. Chữ qui vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi hết sức
làm cho vừa ý. Xin chú tâm hãy trợ lực cho việc làm nên thanh lợi, thì rất
đôi ơn vô cùng.

TÀNG-VĂN-PHA, Graveur Tonkinois, 51, rue d'Espagne, SAIGON

Gravure artistique et commerciale.

Plaques, cachets, chiffres, clichés commerciaux.

Timbres: secs et humides, dateurs, vitesse, etc., etc.

BOITES A TAMPON ET ENCRE POUR L'USAGE DES TIMBRES

PRIX TRÈS MODÉRÉS

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

Đã các **KIỀU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỦ**
vô đá khèo, và **THỢ VẼ TÀI**; để in sách, thơ,
cung thiệp văn vắn. Kiểu cách nào đều làm
đặng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ
in lại rồi.

Không hình	1 \$ 00
Có hình	2 00
Tiền gởi	0 10

KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYỂN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phóng-
và nửa ve. | Thạch-lâm-bình (kể) — Đau mủy chỗ lất-lắc.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan
và bệnh ĐAM.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tì, trường nhọt.

Này coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho trông
thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT BIỂU TÊ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —
Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
hoàn thì để tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước rít
(môi-khi-chất).

Tại nhà in ông
7, Boulevard N

LECTURES FR

son, gồm nhiều chuy
Trước hết nói về sự
lúc thanh trị bấy giờ,
các thứ chuyên khoa

Giá

Tiền gởi.

HÃY H
++ HỒ
HIỆU M



LÀ T
HƠN C
KHÁC

Tại nhà in ở
7, Boulevard

ĐỊA DƯ TÍNH

ông Russier soạn,
song dạy đủ các đ
CÓ BỐN TẤM BẢ

Giá

Tiền gởi.

Tại nhà in ở
7, Boulevard

NAM VIỆT S

150 Khai nước
7 Đợt nhà Ngô th
Đợt Nguyễn trứ

Giá mỗi cuốn

Tiền gởi.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích. Trước hết nói về nước Langsa so khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đó các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá	1 \$ 00
Tiền gởi	0 10

**HÃY HỎI THỨ
HỘP QUỆT
HIỆU NÀY:**



**LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐIÀ DỪ TÍNH GIADINH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hai Giadinh mà thôi, song dạy đủ các điều đại khí trong tính này. **CÓ ĐÓN TÂM BẮN ĐỒ.**

Giá	0 \$ 85
Tiền gởi	0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa soạn. 1 \$ 85. Nhà Ngô tới Nguyễn. P. Đới Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn	0 \$ 85
Tiền gởi	0 02

MƯỜI CÁI NGAN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna (sáng, đá, mềm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ấm thực bất tận và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đông mà trừ huyết sự chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn.

Tiệm nào cũng có bán
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hàng báo-lê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hàng báo-lê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

LỜI RAO RẮT TRỌNG HỀ.—Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phong hoặc nó trừ bệnh bại liệt, là bệnh hay sanh ra trong lúc này.



HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

**Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)**

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, hống-dèn-dôi và hống-dèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hoi, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-ước-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hỏi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tinh việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đành lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langua mỗi cuốn 2 \$ 00.
Romans đủ thứ từ 0 \$ 50 tới 3 \$ 50.
Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.
Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng học trước mà lính đi (contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐIÀ DƯ TỈNH LONGXUYEN bằng chữ Langua, ông Blaise soạn. Nói về tình Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thổ sản v.v.v.

Giá 0 \$ 85
Tiền gởi. 0 02

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié *Proscrit* conforme au
usage à Nulle cinquante ex.
Saigon, le 6 Juin 1913

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ dấu thơm hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào hạng và thơm diệu hơn các thứ khác, hiệu dè-vương Nhựt-bồn.

Hãy xúc tót bằng dấu hiệu « Hulle Flora » là thứ tốt hơn hết và dấu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^o Clicquot.

- » Ponsardin.
- » Duc de Montebello.
- » Roederer.
- » Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et S. Perrier

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gán Annam và ông quẹt Hàn-ội (Tonkin) nữa Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

(Vu pour légalisation de la signature
de M. _____

Saigon, le _____ 19____
Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

XIN ĐỌC LẠI TRONG HÀNG NÓC HỒ

BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	SỞ HỮU	ĐANG	ĐANG	TỈNH	NÓC HỒ
					<small>Khởi từ 2er Mars 1918</small>
Hồ-vân-Phát	Thầy-huộc	Phước-lý	Phước-diên-thượng	Chợ-trần	Hàng đồng làng cho các thông tin thì tình như sau đây: Được sơn người là người mới mua sau tháng 10 trong phủ người là người hai người mới mua sau tháng 10 trong phủ người cũ mua lại thì chỉ một người sẽ làm một phần thì cho số 5 khác lại, nghĩa là một lần mua thì 15 đồng, một phần đồng hai phần thì 10 đồng, ba phần thì 20 đồng, năm phần thì 20 đồng, năm phần thì 20 đồng, năm phần thì 20 đồng. Tài báo quốc số sách biên chép kỹ in trong tin chờ ngày.
Cao-hoài-Đo		Tân-thông-tây	Long-tuy-hà	Giáo-dinh	
Nguyễn-quan-Côn	Biên-chủ	Án-đình	Hòa-hào	Mỹ-tho	
Hương-giáo-Đặng		Tân-nh	Án-thành-thượng	Sóc-tr	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Biên-thủ	Bảo-đức	Bến-tr	
Bùi-vân-Chương		Án-tho	Minh-ho	l	
Võ-thanh-Lung		Long-đình	Thành-hoa-trung	Trà-vinh	
Pê-trus-Hoàng	Biên-chủ	Tân-thông-tây	Thành-phong	Mỹ-tho	
Phạm-vân-Tê		Chợ-lịch	Bình-xương	Vinh-bi	
Nguyễn-T-Chấp	Commerçant	Thị-trại-đông	Án-thành-hạ	Sóc-tr	
Trần-vân-Hành	Maire	Thị-trại-lạc	Bình-thời	Vinh-lung	
Tạ-xuân-Cổ	Notable	Tân-thuân	Án-tĩnh	Sóc-tr	
Hương-quan-Ngọc		Tân-thuân	Bình-bảo	Cánh-th	
Cao-kim-Cang		Thị-trại-sơn	Bình-phước	Long-xuân	
Trần-bach-Vân	Propriétaire	Phủ-tho	Án-nghệ-Cát-tàu-hà	Sóc-tr	
Ng-vương-Phượng	Hương-quan	Tân-thông-tây	Bảo-lộc	Bến-tr	
Lê-hữu-Dư		Tân-tho	Bình-ngh	Sóc-tr	
Hồ-nghệ-Tân	Đan-sĩ-hộ	Phong-thành-thượng	Phong-thành-thượng	Long-xuân	
Nguyễn-vân-Nguyên		Phủ-tho-Xuân-Nord Annam			
Ng-thành-Chương		Bình-ph	Án-ph	Long-xuân	
Phạm-thuân-Lương		Phủ-tho	Bảo-thành	Bến-tr	
Phan-đin-Vui		Tân-tho	Long-tuy-thượng	Giáo-dinh	
Lê-hữu-Dư	Commerçant	Hòa-khánh	Cầu-an-hạ	Chợ-tr	
Trần-công-Chấn	Propriétaire	Khánh-hưng	Nhiều-khánh	Sóc-tr	
Đỗ-thành-Châu		Hưng-hiến	Minh-ngôi	Chợ-l	

tác việc quốc gia, cứ việc lợi ích chung trong lòng trong làng mà luận, há đi tha cái biết sa làm chủ vô ích.

Ta muốn làm sao cho mọi người coi tờ Tục-linh-tân-văn như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thư lên nhà hờ, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giáo cho Chư-tôn mua như trình, như chỗ nào có nhà giấy thép bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con có theo cách chi sau đây bỏ vào thư, gửi khăn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy thép mà kỹ thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu là số phẩmna mandat và con niêm gửi thư.

Cờ ấy phải phân ra:

- 1 phần 10 có số 25
- 5 — 10 — 10
- 2 — 10 — 5
- 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người cậy mua như trình, cũng chép thư từ

Điền dẫn hạn đồng hàng vào neo văn

LỤC TÍNH TÂN VĂN

XIN ĐỌC LẠI TRONG HÀNG NÓC HỒ
BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	SỐ HỒ	ĐANG	TRƯNG	TỈNH	NÓC HỒ
	NUMERO				11 rue des Freres
Hồ-vân-Phát	Thầy-truoc	Phước-kỳ	Phước-diên-thượng	Chợ-tron	
Cao-hoai-Đo	Tân-thông-tây	Long-tây-hà	Long-tây-hà	Giáo-dinh	
Nguyễn-quan-Côn	Điện-châu	Án-trương	Án-trương	Cần-tho	
Hương-giác-Bằng	Điện-châu	Án-dinh	Hòa-hảo	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thị-nhà	Tân-nhà	Án-trương-thượng	Sađéc	
Bùi-vân-Chương	Điện-châu	Điện-thủy	Bảo-đức	Bến-tré	
Võ-thanh-Hoàng	Điện-châu	Án-thời	Minh-lôi	Id	
Phạm-vân-Tô	Điện-châu	Long-dinh	Thành-hoa-trung	Trà-vinh	
Nguyễn-T-Chấp	Điện-châu	Tân-thủy-dông	Thành-phong	Mytho	
Tạ-xuân-Cổ	Điện-châu	Cho-lịch	Bình-xương	Vinh-long	
Hương-quan-Ngọc	Điện-châu	Tân-quê-dông	Án-thành-hà	Sađéc	
Cao-kim-Cang	Điện-châu	Ma-lai	Bình-thời	Vinh-long	
Trần-bach-Vân	Điện-châu	Mai-lai	Án-thời	Sađéc	
Ng-trung-Phượng	Điện-châu	Nhật-binh	Án-thời	Cần-tho	
Ngô-bửu-Xuyên	Điện-châu	Tân-an	Bình-bảo	Long-xuyên	
Hồ-nhật-Tân	Điện-châu	Thảo-sơn	Bình-phước	Sađéc	
Nguyễn-vân-Nguyễn	Điện-châu	Phu-lâm	Án-mỹ-Cái-tàu-hà	Bến-tré	
Ng-thành-Chương	Điện-châu	Mỹ-thành	Bảo-lô	Sađéc	
Phạm-thuần-Lương	Điện-châu	Tây-hiếu	Bình-my	Sađéc	
Phan-vân-Vui	Điện-châu	Tân-thành	Phong-thành-thượng	Long-xuyên	
Lê-hữu-Dư	Điện-châu	Phu-tho	Xuân-Nord Annam	Long-xuyên	
Trần-công-Chấn	Điện-châu	Bình-vân	Án-phủ	Bến-tré	
Bổ-thành-Châu	Điện-châu	Phủ-lông	Bảo-thành	Giáo-dinh	
		Tân-thời-nhì	Long-tây-thượng	Chợ-tron	
		Hòa-khánh	Cần-an-hà	Sađéc	
		Thành-hưng	Nhiêu-khánh	Sađéc	
		Hưng-bình	Mĩnh-got	Chợ-lịch	

tác việc quốc gia, cứ việc lên lời chung trong từng trong làng mà luận, há đi tha cái biết sa làm chi vô ích. Ta muốn làm sao cho mọi người coi rõ Tục-tính-tân-văn như bạn lãnh rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gọi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hỏi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau. Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhứt trình, như chỗ nào có nhà giấy thép bán mandat, thì chẳng nơi làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con có theo cách chi sau đây bỏ vào thơ, gán khăn ký lưỡng, đem đến nhà giấy thép mà ký thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu là số-phí mua mandat và con niêm gọi thơ.

- Có ấy phải phân ra:
- 1 phần 10 có số 25
 - 5 — 10 — 10
 - 2 — 10 — 5
 - 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người cậy mua nhứt trình, cũng chép thơ từ gọi cho Bồn-quản đản đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quản sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đứng nợ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mịch nhau. Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gán theo đó mà gọi chung với mandat lên cho Bồn-quản vào sổ và một cuốn biên lai. Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quản đã biết vì nào thì thôi. **Lục-tính-tân-văn.**

Chư-tôn khá rõ một điều là Tục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đặng bởi bởi việc quốc-gia, hoặc chăm qui thiên hạ. Lục-tính-tân-văn tuy theo lại tục lệ cũ lo việc Quảng-khai-dân-tri,

điều đặc bạn đồng-bang vào neo văn minh, lần lần tấn bộ. Bởi ấy cho nên Bồn-quản xin Chư-tôn trong bài về, thơ từ gọi lên cho Bồn-quản thì chẳng nên bao hiểm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng



THUỐC NƯỚC HIỆU LẠ
PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con
bệnh bình cảm mao phong sưng, ho

chính trị

LỤC TÍNH TÂN VĂN

XIN ĐỌC LẠI TRONG HÀNG NÓC HỒ
BẢN ĐỀ TÊN CHỦ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HO	SỐ HỒ	LANG	ĐƠN	TỈNH	NÓC HỒ
Hồ Văn Phát	Thầy thuốc	Phước lạc	Phước điền thượng	Chợ tôn	Đã từ 26 Mars 1918
Cao heat-Du		Tân-phong-lý	Long-tuy-hà	Giáo-định	
Nguyễn-quan-Công	Điền chủ	Tân-quận	An-trương	Cần-tho	
Hương-giáo-Bằng	Điền chủ	Ác-mỹ	Hòa-hào	Mytho	
Võ-văn-Lang	Thợ thủ	Tân-vũ	An-thành-thượng	Sađéc	
Bùi-văn-Chương	Học thầy	Tân-thủy	Hồ-đức	Bến-tré	
Võ-thanh-Hàng	Điền chủ	Long-quận	Mỹ-hoài	Bi	
Pétrus Hoàng		Tân-thủy-thượng	Thành-hoa-trung	Trà-vinh	
Phạm-văn-Tô		Chợ-lịch	Thành-phong	Sỹ-tho	
Nguyễn T. Giáp	Commerçant	Tân-quận-thượng	Bình-xương	Vĩnh-long	
Trương-văn-Hành		Mai-ré	An-thành-hạ	Sađéc	
Tô-xuan-Cổ		Kaohiuk	Trương-lộc	Vĩnh-long	
Hương-quan-Ngọc			Tân-thủy	Sađéc	
Lê-quan-Kiệt			Tân-thủy	Canhho	
Cao-kim-Cang			Tân-thủy	Long-xuyên	
Trần-bách-Vân			Phu-linh	Sađéc	
Ng-trung-Phượng	Propriétaire	Phước-thượng	An-ung-Cái-tân-hà	Bến-tré	
Ngô-bửu-Xuyến	Hương chủ	Tân-thủy	Bắc-lộc	Bến-tré	
Hồ-nghệ-Tân	Thợ thủ	Phước-thượng	Bình-my	Số-tràng	
Nguyễn-văn-Nguyễn		Phước-thượng	Phong-thành-thượng	Long-xuyên	
Ng-thành-Chương		Phước-thượng	Phước-thượng	Long-xuyên	
Phạm-thuần-Lương		Phước-thượng	Phước-thượng	Long-xuyên	
Phạm-vân-Vũ		Phước-thượng	Phước-thượng	Long-xuyên	
Lê-thị-Dư		Phước-thượng	Phước-thượng	Long-xuyên	
Trần-công-Chấn		Phước-thượng	Phước-thượng	Long-xuyên	
Đỗ-thành-Châu		Phước-thượng	Phước-thượng	Long-xuyên	

tác việc quốc gia, cứ việc lên lời chung trong lòng trong lòng của chúng ta đi tha cần biết sa làm chi vô ích. Ta muốn làm sao cho mọi người coi to Lục-tính-tân-văn như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gọi thơ lên tra hỏi, thì ta sẵn lòng hỏi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau. Các việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhưt trình, như chó nào có nhà giầy thép bán mandát, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandát, thì nên mua con có theo cách chi sau đây bỏ vào thơ, gửi khăn kỹ lưỡng, đem đến nhà giầy thép mà kỹ thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu là số phải mua mandát và con niếm gọi thơ.

Có ấy phải phân ra:

- 1 phần 10 có số 25
- 5 — 10 — 10
- 2 — 10 — 5
- 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người cậy mua nhưt trình, cũng chép thơ từ gọi cho Bồn-quản dân đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quản sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đăng nhờ, thì hậu lại mọi khối chỗ mịch nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhưt trình, báo người mua kỹ tên rồi Chư-tôn kỹ gạnh theo đó mà gọi chúng với mandát lên cho Bồn-quản vào sổ và một cuốn biên lai. Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quản đã biết vì nào thì thôi.

Lục-tính-tân-văn.

Chư-tôn khá rõ một điều là to Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đăng coi-bớt việc quốc-gia, hoặc chăm qui thiên hạ.

Lục-tính-tân-văn tuy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-tri

điều đặc bạn đồng-bang vào neo van miub, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quản xin Chư-tôn trong bài về, thơ từ gọi lên cho Bồn-quản thì chẳng nên bao hiểm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng

THUỐC NƯỚC HIỆU LẠ

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bình cảm mao phong sương, ho lồng phổi và suyễn trong mây chỗ danh tiếng đều cho nó nhưt-hào-hàng cũ-khởi-được.

Đang nó mà uống, thì các bệnh đau phổi đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Niem E. Taeschner "fournisseur de la Cour royale de la Roumanie", ở tại kinh thành Berlin C. 13 Đức-quốc (Allemagne) điều tra.

Trở lại tên G. BENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon successeur de V. Holbe et G. BENOUX.

NHÂN LỢI CÙNG BẠN TƯƠNG TRI
(Avis aux correspondants)

Trong Chư vị thông-tin có nhiều vị đã hết lòng giúp sức không nề công đi sứ ren thiên-hạ trong lòng, nhưn mua báo, chương mà lại không chịu làm thuê hồng Bồn-quản rất cảm tình. Mà cũng có nhiều vị hèn lâu vẫn tin, Bồn-quản xin nhắc lại khi rảnh rang hay giúp lời cùng bạn đồng hương mua báo xem chơi.

L. T. V.
Kính đôn.

XIN ĐỌC LẠI TRONG HÀNG NÓC HỒI
BẢN ĐỀ TÊN CHỦ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	QUÊ	LANG	TÊN	TỈNH	QUỐC HỌ
	ORIGINE				At no 26 Mars 1918
Hồ-vân-Thật	Thầy thuốc	Phước-Ty	Phước-diên-thượng	Chợ-trần	
Cao-hải-Đo		Tân-thông-tây	Long-lý-hà	Giáo-trần	
Nguyễn-quân-Côn	Điện chủ	Tân-quân	An-trương	Chánh	
Hương-giáo-Bằng	Điện chủ	án-định	Hòa-bào	Mytho	
Vũ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-nội	An-thành-thượng	Saigon	
Bùi-vân-Chương	Bác sỹ	Tiền-thầy	Bảo-đức	Bearre	
Vũ-thanh-Lãng		Anthor	Mỹ-hoàng	Chợ	
Phạm-vân-Tô	Điện chủ	Long-đình	Thanh-hoa-trang	Travinh	
Nguyễn-T-Chấp		Tân-sinh-nông	Thanh-phong	Sông	
Trần-vân-Hành	Commerçant	Chợ-lịch	Bình-xương	Vinh-long	
Hương-quan-Ngọc	Maire	Chợ-vũ-lạc	An-thành-hạ	Saigon	
Lê-quân-Khai	Notaire	Tương-lạc	Bình-thời	Vinh-long	
Cao-chính-Cang		Thủ-thuyền	An-tĩnh	Saigon	
Trần-hoach-Vân	Propriétaire	Phủ-lập	Bình-bảo	Canhho	
Ng-trung-Phượng	Propriétaire	Thị-hành-hương	Bình-phước	Long-xuyen	
Ng-hữu-Xuyến	Hương-quản	Tổ-hiếu	An-mỹ-Cải-tên-hà	Saigon	
Hồ-nhật-Tân	Quản-sĩ-thư	Tân-thành	Bảo-lý	Saigon	
Nguyễn-vân-Nguyễn		Phủ-tho-Xuân	Bình-mỹ	Saigon	
Ng-thành-Chương		Bình-vân	An-phủ	Long-xuyen	
Phạm-thành-Lương		Phủ-lông	Bảo-thành	Bearre	
Phạm-vân-Vũ		Tân-thời-nhĩ	Long-tuy-thượng	Giáo-trần	
Lã-hữu-Dư	Commerçant	Hòa-khánh	Cầu-an-hà	Chợ-trần	
Trần-công-Chấn	Propriétaire	Thạnh-hương	Nhiều-khánh	Saigon	
Đỗ-thành-Châu		Hưng-bình	Mĩnh-ngôi	Chợ-trần	

tác việc quốc gia, chỉ việc ích lợi chung trong lòng trong lòng mà luận, há đi tha cả điệt sa làm chỉ rõ lên. Ta muốn làm sao cho mọi người coi tờ Lục-tính-tân-văn như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gọi thơ lên mà hỏi thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau. Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chủ-tôn mua như trình như chó nào có nhà giầy-thép bán mandát, thì chẳng nơi làm chỉ, hàng chỗ nào không có bán mandát, thì nên mua con có theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gán khăn kỹ lưỡng, đem đến nhà giầy thép mà kỹ thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu là số-phấn-ma mandát và con niêm gọi thơ.

- Có ấy phải phân ra
- 1 phần 10 có số 25
 - 5 — 10 — 10
 - 2 — 10 — 5
 - 2 — 10 — 1

Chủ-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người cậy mua như trình, cũng chép thơ từ gọi cho Bồn-quan dân đồ có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quan sẽ lập ra nhiều chuyên lợi cho Chủ-tôn đăng nhờ, thì hậu lại mới khỏi chỗ mich nhau.

Vài ngày Chủ-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua như trình, báo người mua ký tên rồi Chủ-tôn ký gán theo đó mà gọi chung với mandát lên cho Bồn-quan vào số và một cuốn biên lai. Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vì nào thì thôi.

Lục-tính-tân-văn

NHÂN LỢI CÙNG BAN TƯƠNG TRI
(Avis aux correspondants)

Trong Chủ-vị thông-tin có nhiều vị đã hết lòng giúp sức không nề công dãi rừn thiên-hạ trong lòng mình mua bảo-chương mà lại không chịu lãnh hướn Bồn-quan rất cảm tình. Mà cũng có nhiều vị bán lâu vẫn tin, Bồn-quan xin nhắc lại khi rảnh rang hãy giúp lợi cùng ban đồng hưởng mua báo xem chơi.

L. T. V.
Kính đôn.

Chủ-tôn khá rõ một điều là tờ Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đăng bởi-bởi việc quốc-gia, hoặc chăm qui thiên hạ.

Lục-tính-tân-văn tuy theo tại lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-trí.

điều đặc ban đồng-bang vào neo vẫn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quan xin Chủ-tôn trong bài về thơ từ gọi lên cho Bồn-quan thì chẳng nên bao-biêm việc riêng của mỗi người, hoặc xưng

THUỐC NƯỚC HIỆU LỬA

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiền hậu và thần hiệu để trị bệnh con nít ho, bình cảm mạo phong-sương, ho lồng phổi và suyễn trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó như-hào-hang chỉ-khả-được.

Dùng nó mà uống thì các bệnh đau phổi đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE
 Niêm E. Taeschner "fournisseur de la Cour royale de la Roumanie" ở tại
 kinh thành Berlin C. 13 Đức-quốc (Allemagne) điều 12.
 Trẻ tại Nam C. **RENOUX** pharmacien de 1^{re} classe, Saigon
 successeur de V. Holbé et G. Renaux.



Đinh-văn-Chương	Đức-văn	Điền-châu	Long-giáp	Thạch-hoa-trang	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Trần-thị	Đinh-phương	Trần-thị
Yên-thanh-Lương	Điền-châu	Long-giáp	Tân-tĩnh-dương	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Minh-sương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Phạm-văn-Tô	Điền-châu	Long-giáp	Chợ-lách	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Nguyễn-T-Chân	Điền-châu	Long-giáp	Tân-quê-gò	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Trương-văn-Hàn	Điền-châu	Long-giáp	Trương-lạc	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Tạ-xuân-Cổ	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Hương-quan-Ngọc	Điền-châu	Long-giáp	Yanap	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Lê-quân-Kiệt	Điền-châu	Long-giáp	Thảo-sơn	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Cao-kim-Cang	Điền-châu	Long-giáp	Phu-lam	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Trần-bach-Vân	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Ng-trung-Phượng	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Ngô-bửu-Xuyến	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Hồ-nhật-Tân	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Nguyễn-vân-Nguyên	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Ng-thành-Chương	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Phạm-thuan-Lương	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Phan-vân-Vũ	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Lê-hữu-Dư	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Trần-công-Chân	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị
Đỗ-thành-Châu	Điền-châu	Long-giáp	Tân-thuan	Thạch-phương	Minh-hoa	Trần-thị	Đinh-phương	Vinh-long	Đinh-phương	Trần-thị

Chư-tôn khá rõ một điều là từ Lục-tĩnh-tân-văn chẳng phải lập ra đảng mới bởi việc quốc-gia, hoặc chăm qui thiên hạ.

điều đặc biệt đồng-bang vào neo văn minh, lần lần dần bộ. Bởi vậy cho nên Bồn-quan xin Chư-tôn trong bài về, thờ từ gọi lên cho Bồn-quan thì chẳng nên bao hiểm việc riêng của mỗi người, hoặc xằng

THUỐC NƯỚC HIỆU LẠ

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bình cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó như **hào-hàng chi-khải-được**.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh **đau phổi** đều được giảm ngay.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Nhằm E. Taeschner "Fournisseur de la Cour royale de la Roumanie", ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc, **Allemagne** điều te.

TRỞ LẠI ĐEM G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon

successeur de V. Halbe et G. Renoux

chờ nào có nhà giầy thép bán mandat, thì chẳng nên làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con có theo cách chỉ sau đây bỏ vào thờ, gán khăn kỳ lương, đem đến nhà giầy thép mà kỳ thác lấy biên lai. Số tôn người mua phải chịu là số phải mua mandat và con niêm gọi thờ.

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn số dâng hiến tên họ những người cậy mua như-trình, cũng chép thờ từ gọi cho Bồn-quan đầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quan sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đáng nhờ, thì hậu lại mới khỏi chỗ mich nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua như-trình, báo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gán theo đó mà gởi chung với mandat lên cho Bồn-quan vào sổ và một cuốn biên lai. Phát xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.

Lục-tĩnh-tân-văn.

NHÂN LỢI CÙNG BẠN TƯƠNG TRI
(Avis aux correspondants)

Trong Chư vị thông-tin có nhiều vị đã hết lòng giúp sức không nề công đi rừ ren thiên hạ trong lòng mình mua báo-chương mà lại không chịu lãnh báo hồng. Bồn-quan rất cảm tình. Mà cũng có nhiều vị báo lâu vẫn tin. Bồn-quan xin nhắc lại khi rành rang này giúp lợi cùng bạn đồng-hương mua báo xem chơi.

L. T. T. V.
Kính đôn.

CÁC TIỀN YAN VAN

CÓ TRU TẠI TIỆM THUỐC THƯƠNG ĐẲNG

CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

Nhặt hàng hạp ở Saigón — góc đường Howard và đường Caffarelli
và tại tiệm thuốc Pháp-A chủ tiệm là SOLIERNE Cholon

KINH CAO

CUNG CẤP CHU VI MƯỜN BỐ

Phan-an-vu	Châu-an-hạ	Ching-tôn	Hue
Lê-hữu-Dư	Nhiều-khánh	Sắc-tràng	Đà-nang
Trần-công-Chân	Minh-ngôi	Chợ-lạch	Đông-dương
98-thành-Châu			Tây-b

Chư-tôn khá rõ một điều là từ Lạc-tĩnh-tân-văn chẳng phải lập ra đảng mới bởi việc quốc-gia, hoặc chăm qui niên hạ.

điều đặc biệt đồng-bang vào neo văn minh, lần lần tấn bộ.
Bởi ấy cho nên Bồn-quan xin Chư-tôn trong bài về, thơ từ gửi lên cho Bồn-quan thì chẳng nên bao hiểm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng-biên tên họ những người cậy mua thuật-trình, cũng chép thơ từ gửi cho Bồn-quan, đặng có số-biên phân-minh, vì lần lần Bồn-quan sẽ lập ra nhiều chuyên-lợi cho Chư-tôn đặng nhờ, thì hậu-lai mới khỏi chỗ miệt-nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua thuật-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gán theo đó mà gửi chung với mandai lên cho Bồn-quan vào sổ và một cuốn biên-lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, ubu Bồn-quan đã biết vì nào thì thời Lạc-tĩnh-tân-văn.



THUỐC NƯỚC HIỆU LA
PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hâu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bình cảm mao-phong-sởng, ho lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó như hảo-hạng chỉ-khác-được.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh đau-phổi đều được giảm-thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE
Tiệm E. Taeschner "Fournisseur de la Cour royale de la Roumanie", ở tại kinh thành Berlin C. 15 Đức-quốc (Allemagne) điều-te.
Trở lại Bùn G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon
successeur de V. Holbé et G. Renoux

NHÂN LỢI CÙNG BẠN TƯƠNG TRI
(Avis aux correspondants)

Trong Chư vị thông-tin có nhiều vị đã hết lòng giúp sức không nề công đi rừ ren thiên hạ trong lòng mình mua báo-chương mà lại không chịu lãnh huê hồng Bồn-quan rất cảm-tình. Mà cũng có nhiều vị hèn-lau-văn-tin, Bồn-quan xin nhắc-lại khi rảnh-rang hãy giúp lợi cùng bạn đồng-hương mua báo xem-chơi.

L. T. T. V.
Kính-đón

Lạc-tĩnh-tân-văn

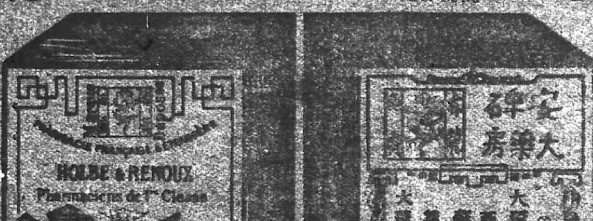
CÓ TRỢ TẠI TIỆM THUỐC THƯƠNG ĐẲNG

CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX

Nhiệm hàng báo-tê-sơ Saigon - góc đường Bonnard và đường Callinat
và tại tiệm thuốc Pháp-A chủ tiệm là SOLIERE Cholon

KINH CAO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN SỐ
THUỐC NHA-PIÊN



một thứ thuốc hiệu SOLUTION R số 1 của ông Diên-chê-y-khoa-tên-ti HỒLBE làm ra đây, thì những kẻ muốn-giải-yếu, mới chắc-mạnh-ràng bỏ thuốc đắng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chỉ cả, thật là một

s et des
 TRUCO-
 0 25
 0 25
 0 25
 0 25
 1 00
 2 50
 0 50
 1 00

THUỐC NƯỚC HIỆU LẠ



PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hầu và thần hiệu để trừ bệnh con
 nít ho, bình cảm mao phong sưng, ho
 lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng
 đều cho nó như hảo-hạng chỉ-khả-được.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh đau phổi đều
 được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Tiệm E. Taeschner "fournisseur de la Cour royale de la Roumanie", ở tại
 kinh thành Berlin C. 18 Đức-quốc (Allemagne) điều 12.
 Trẻ tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon
 successeur de Y. Holbe et G. Renoux

mua kỳ lên rồi Chư-tôn...
 đó mà gọi chung với mandai lên cho
 Bôn-quan vào số và một cuốn biên lai.
 Phải xin tờ của làng làm chứng,
 như Bôn-quan đã biết vị nào thì thôi.
Lục-tinh-tân-vân.

NHÂN LỢI CÙNG BAN TƯƠNG TRI

(Avis aux correspondants)

Trong Chư vị thông-tin có nhiều vị đã
 hết lòng giúp sức không nề công đi rù
 ren thiên hạ trong tông, mình mua báo-
 chương mà lại không chịu lãnh hậu hống
 Bôn-quan rất cảm tình. Mà cũng có nhiều
 vị hèn lâu vẫn tin. Bôn-quan xin nhắc lại
 khi rành rang hãy giúp lợi cùng ban
 đồng hương mua báo xem chơi.

E. T. T. V.
 Kính đôn.

LỤC TINH TÂN VÂN

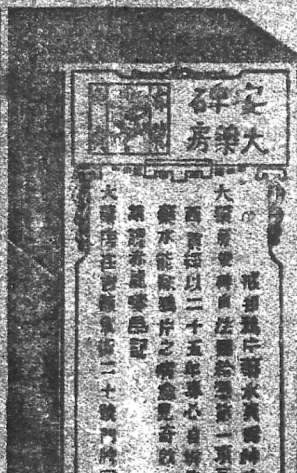
CÓ TRƯ TẠI TIỆM THUỐC THƯƠNG ĐẲNG

G. RENOUX

Nhặt hàng bán lẻ ở Saigon - góc đường Nam-quốc và đường Caffin
 và tại tiệm thuốc Pháp-A chủ tiệm là SOLIERE Chợ lớn

KINH CAO

CÔNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ
 THUỐC NHA-PIHIEN



một thứ thuốc hiệu
SOLUTION R số 1 của
 ông Điều-chế-y-khoa-tin-si
HOLBE làm ra đây, thì
 những kẻ muốn giải yểu, mới
 chắc mình rằng bỏ thuốc
 đảng mà thôi, bỏ đã mau, ít
 tốn tiền mà lại không sanh
 bệnh hoạn chỉ cả, thật là một
 vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R**
 này khắp cả toàn-cầu đều
 biết danh, bởi lý cả muốn
 van người đã gọi theo đến
 mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng rõ thuốc nào thần
 hiệu cho bằng thuốc này,
 cho nên có nhiều hiệu giả làm.
 Nhiều nơi lại mua thuốc

Annuaire
des annuaires
de l'Indochine
par A. Cabrolles en
1900

KOMMANDANTEN-APOTHEKE
Flem. E. Jaesebner "fournisseur de la Cour royale de la Roumanie", à
Königshagen, Berlin C. 19 Đức-quốc, Allemagne, diên-te.
Đã tại Hà-m. G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon
successeur de V. Holbé et G. Renoux

Bản-quan rất cảm-thần...
vì hèn-lâu-vấn-tin. Bản-quan xin nhắc-lại
khi rảnh-rang hãy giúp-lời-cùng-ban
đồng-hương mua-báo-xem-chơi.
L. T. T. V.
Kính-đón.

LỤC-TÍNH-VAN-VAN

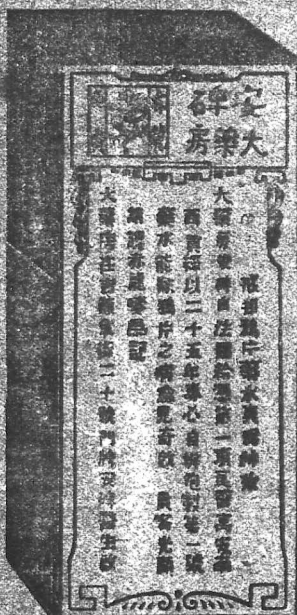
CÓ TRƯ TẠI TIỆM THUỐC THƯƠNG-ĐANG

CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX

Nhũ-ti-ang-hợp-hợp-Saigon - góc đường Bonnard và đường Caffarelli
và tại tiệm thuốc Pháp-A chủ-ti-ang là SOLIRENE Cholon

KINH CAO

CÔNG-LẠC-CHỮ-VI-MUỐN-BỘ
THUỐC-NHA-PIRIEN



một thứ thuốc hiệu
SOLUTION R số 1 của
ông Điều-chế-y-khoa-tân-sĩ
HOLBE làm ra đây, thì
những kẻ muốn giải yểu, mới
chắc-mạnh-ràng-bộ-thuốc
đang-mà-thời-bỏ-đổ-mau, ít
tốn-tiền-mà-lại-không-sanh
bệnh-hoan-chỉ-cả, thật-là-một
vi-thần-dược-đó.

Thuốc **SOLUTION R**
này khắp cả toàn-cầu-đều
biết-danh, bởi-ây-cả-muốn
van-người-đã-gợi-tho-đến
mà-khen-ta-chàng-cùng.

Chẳng-có-thuốc-nào-thần
hiệu-cho-bằng-thuốc-này,
cho-nên-có-nhiều-hiệu-giá-làm.
Nhiều-nơi-lại-mua-thuốc
này-và-làm-cốt-rõ, tuyên-ra
thuốc-nước-hay-là-thuốc
hean-mà-ban.

Chư-vi-hãy-nghi-hãy-nhiều
thì-đễ-biết-thuốc-này-thần
hiệu-là-thế-nào.

Hiệu XICH-LONG của-ti-ang-thuốc, vẽ-đựng-thuốc, nhữn-thuốc, cũng-hộp-thuốc **SOLUTION R**
này-đã-cần-chứng-nơi-toà-Saigon-và-nơi **THƯƠNG-MẠI-ĐỒ** tại-Đô-thành-PARIS-rồi, cho-nếu
nếu-bất-đáng-ai-giả-mạo-thì-lẽ-sẽ-chiếu-theco-mắt-luật-mà-làm-tội.

Khi-mua-phải-coi-cho-kỹ-lưỡng-cái-hộp-cho-giống-như-hình-trên-đây-và-niêm-phong-lai
hầu-hoai-có-dấu-ký-tên-ông-HOLBE-điều-chế-y-khoa-tân-sĩ-là-người-luyện-nên-thuốc-sỹ. Hộp